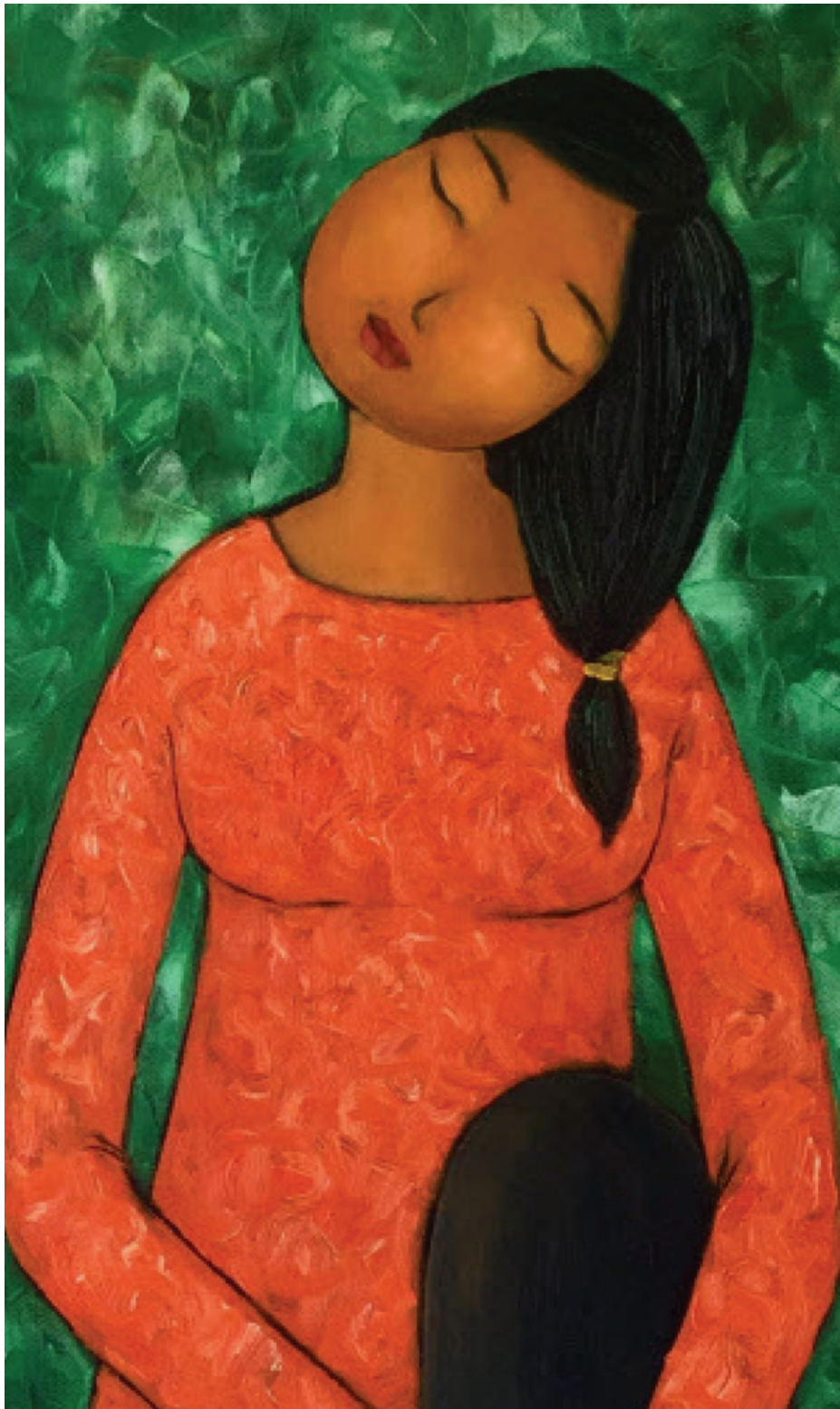


GIẢI ĐÁP

NHỮNG ĐIỀU TÂN TÍN HỮU

THẮC MẮC

Bryan Johnson



GIẢI ĐÁP

NHỮNG ĐIỀU TÂN TÍN HỮU

THẮC MẮC

Bryan Johnson

LỜI TRI ÂN

Tác giả tri ân sự giúp đỡ trong việc nghiên cứu và đóng góp câu hỏi thắc mắc của các tổ chức và nhóm người sau đây:

- Các bạn đồng lao và các sinh viên Kinh Thánh hàm thụ tại Living Word Limited, Singapore;
- Trường Kinh Thánh New Covenant International Bible College tại Auckland, New Zealand và các sinh viên hàm thụ;
- Các sinh viên quốc tế tham gia nhóm Kiwi International Friendship Group tại Hội Thánh Auckland Baptist Tabernacle Church.

THIẾT KẾ BÌA SÁCH

Chân thành cảm ơn Signature Media Group, Chatswood, Sydney Australia, người đã thiết kế bìa sách, mô tả những bàn tay con người thuộc nhiều dân tộc trên thế gian này đang vươn tới Ánh Sáng của Thế Giới, Chúa Cứu Thế Giê-xu.

TRÌNH BÀY / THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

Chân thành cảm ơn cô Rebecca Slobodticov Dias ở Auckland về công việc ấn tượng của Cô, giúp sắp đặt và trình bày nội dung sách.

PHIÊN DỊCH

Chân thành cảm ơn Mục sư Nguyễn Hoàng Phong đã yêu mến việc phiên dịch quyển sách nhỏ này từ Anh ngữ.

TÁC GIẢ

BRYAN ASHLEY JOHNSON giữ bản quyền
Hội Asia Pacific Discipleship Trust
Hội Từ Thiện New Zealand
Số đăng ký: CC28265

Sách có bán tại các nhà thờ Việt Nam được liệt kê ở cuối sách.

Xuất bản lần thứ nhất bằng tiếng Anh, tại New Zealand	5,000 1979
Xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Anh, tại New Zealand	3,000 1981
Xuất bản lần thứ ba bằng tiếng Anh, tại New Zealand	5,000 2010
Xuất bản lần thứ tư bằng tiếng Anh, tại New Zealand	4,000 2018
Xuất bản lần thứ năm bằng tiếng Hoa, tại N.Z.	3,500 2019
Xuất bản lần thứ sáu bằng tiếng Việt, tại N.Z.	1,500 2020

Trừ khi được chỉ dẫn, tất cả các trích dẫn Kinh Thánh được lấy từ Kinh Thánh, Bản Truyền Thống Hiệu Đính 2010.

Danh Mục Thư Viện Quốc Gia New Zealand

Johnson, Bryan Ashley, 1949

Giải Đáp Những Điều Tân Tín Hữu Thắc Mắc / Bryan Ashley Johnson, 6th ed.

Thư Mục

ISBN 978-0-473-52569-9

1. Bible - Miscellanea 2. Christian Life - Miscellanea 1. Asia Pacific Discipleship Trust II. Title. Answers to New Christians' Questions - Vietnamese Edition

Bạn thân mến!

Khi chúng ta mời Chúa Cứu Thế Giê-xu ngự vào đời sống mình bằng hành động của đức tin, chúng ta không có được hết thấy mọi giải đáp cho những điều mình thắc mắc trong cuộc sống. Nếu chúng ta muốn có được tất cả mọi giải đáp cho những điều mình thắc mắc trong cuộc sống, trước khi mời Chúa Cứu Thế Giê-xu ngự vào đời sống mình, thì chúng ta chẳng bao giờ làm điều này. Và, chúng ta bỏ lỡ kinh nghiệm tuyệt vời nhất trong cuộc đời: sự cứu rỗi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Chúng ta không thể đạt được sự bình an với Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu nhờ kiến thức hay giáo dục, nhưng bằng đức tin nhận lãnh món quà miễn phí của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời không muốn chúng ta dùng điều này để bào chữa cho việc mình vẫn thiếu hiểu biết Lời Chúa cũng như những chân lý của sự sống. Sách 1 Phi-e-rơ 3:15 dạy chúng ta: “Luôn sẵn sàng để trả lời những kẻ chất vấn về niềm hi vọng trong anh em, nhưng phải ôn tồn và trân trọng.”

Quyển sách nhỏ này đã được chuẩn bị để giúp cho các tân tín hữu tìm được câu trả lời cho những điều họ thắc mắc cũng như cho những bạn bè đang tìm kiếm. Đầu vậy, hãy nhớ rằng người có được tất cả mọi giải đáp không hẳn là người có sự sống vĩnh cửu. Hãy luôn là chứng nhân cho Chúa Cứu Thế Giê-xu và cho những điều Ngài làm trên đời sống bạn, chứ không phải chỉ là một nguồn thông tin mà thôi.

Hãy đọc quyển sách nhỏ này trong tinh thần cầu nguyện và tra xem những phần Kinh Thánh tham khảo để bạn có thể nhận được sự giúp đỡ hữu hiệu nhất. Khi bạn cầu nguyện, hãy cầu xin Đức Thánh Linh ban cho bạn sự hiểu biết Lời Chúa vì Ngài là Đấng làm cho Lời Chúa trở nên sống động trong đời sống chúng ta.

Hãy để quyển sách nhỏ này trong quyển Kinh Thánh của bạn để bạn có thể sử dụng khi chia sẻ niềm tin của mình nơi Chúa Cứu Thế. Nếu bạn không có Kinh Thánh, hãy truy cập vào “Kinh Thánh, Bản Truyền Thống Hiệu Đỉnh” trên mạng internet bằng cách tìm kiếm cụm từ này. Kinh Thánh là quyển sách tuyệt vời nhất đã được sưu tập và đọc bởi nhiều người trên khắp thế giới hơn bất cứ quyển sách nào khác.

Trong quyển sách nhỏ này, ở phía sau, có hai trang Hướng Dẫn Cho Người Chinh Phục Linh Hồn nhằm giúp bạn dắt đưa bạn bè của mình đến với Chúa Cứu Thế Giê-xu bằng cách sử dụng các câu Kinh Thánh.

Cầu xin Chúa Cứu Thế Giê-xu ban cho bạn phước lành dư dật trong mối liên hệ cá nhân mật thiết với Ngài.

“Vì Đức Chúa Trời là Đấng đang hành động trong anh em, để anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt của Ngài... để [anh em] được biết Ngài, [và] quyền năng phục sinh của Ngài” (Phi-líp 2:13; 3:10).

Trong tình yêu nhiệm mầu của Chúa Cứu Thế Giê-xu,

Bryan A Johnson

NỘI DUNG: CÁC CHỦ ĐỀ & NHỮNG ĐIỀU THẮC MẮC

A. BAN ĐẦU

- 1- Trái đất đã được hình thành như thế nào?
- 2- Tại sao Đức Chúa Trời tạo nên loài người?
- 3- Đức Chúa Trời biết mọi sự, tại sao Ngài không tạo nên A-đam và Ê-va là những người không thể phạm tội?
- 4- Vì người đầu tiên không vâng lời Đức Chúa Trời mà hình phạt hết thấy loài người thì có công bằng không?

B. VỀ SỰ CỨU RỐI VÀ VIỆC TRỞ THÀNH CƠ ĐỐC NHÂN

- 5- Làm thế nào tôi biết được mình là Cơ Đốc nhân?
- 6- Chúng ta có thể tin nhận Chúa mà không để cho ba mẹ mình biết không?
- 7- Làm thế nào chúng ta biết Chúa Cứu Thế Giê-xu thật sự chấp nhận chúng ta?
- 8- Con cái Chúa có thể từ bỏ niềm tin của mình để theo một tôn giáo khác không?
- 9- Nếu chúng ta xưng tội mình với Chúa thì Ngài tha thứ cho chúng ta. Nhưng, làm thế nào chúng ta biết tội lỗi mình được tha thứ?
- 10- Còn những người bạn chưa tin Chúa thì sao? Họ sẽ suy nghĩ gì và sẽ nói gì?

C. ĐỜI SỐNG CƠ ĐỐC NHÂN

11. Những bước để giúp một tân tín hữu tăng trưởng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu là gì?
12. Cơ Đốc nhân có cần phải chịu báp-têm bằng nước không?
13. Người chịu báp-têm cần được nhận chìm hoàn toàn trong nước phải không?
14. Đức Chúa Giê-xu đã được báp-têm bằng Đức Thánh Linh khi Ngài chịu Giăng làm báp-têm bằng nước tại sông Giô-đanh. Cơ Đốc nhân có thể mong đợi điều này xảy ra cho mình không?
15. Báp-têm bằng Đức Thánh Linh là gì?
16. Cầu nguyện có cần thiết không?
17. Làm sao chúng ta biết lời cầu nguyện của mình được nhậm? Chúa có đáp lời mọi điều chúng ta cầu xin không?
18. Thế nào là “cầu nguyện trong Đức Thánh Linh”?
19. Tầm quan trọng của việc đọc Kinh Thánh là gì?
20. Hội Thánh thật bao gồm những ai?
21. Tại sao có quá nhiều hệ phái trong Cơ Đốc giáo?
22. Đi nhà thờ thường xuyên có quan trọng không?

23. Cơ Đốc nhân có cần trở nên thành viên của một Hội Thánh?
24. Cơ Đốc nhân nên dâng phần mười cho Hội Thánh nào?
25. Giữ ngày sa-bát làm ngày thánh có nghĩa là gì?
26. Cơ Đốc nhân có nên uống rượu bia và sử dụng ma túy không?
27. Cơ Đốc nhân có nên hút thuốc không?
28. Cơ Đốc nhân có nên tham dự vào những thói vui chơi thể tục không?
29. Điều gì xảy ra khi một tân tín hữu làm điều sai trái?
30. Làm thế nào để giúp một Cơ Đốc nhân đang bị sa ngã?
31. Phải làm gì khi Cơ Đốc nhân buồn bã và chán nản?
32. Nên thánh là gì?

D. PHÁT TRIỂN ĐỨC TIN VỮNG MẠNH

33. Đức tin cứu rỗi là gì?
34. Tôi tăng trưởng trong đức tin bằng cách nào?
35. Làm thế nào để đức tin của tôi trở nên mạnh mẽ?
36. Đức tin chết là gì?
37. Đức tin và phép lạ liên hệ với nhau như thế nào?
38. Tại sao đức tin làm vui lòng Đức Chúa Trời?
39. Tại sao Cơ Đốc nhân kiêng ăn?

E. TĂNG TRƯỞNG TRONG TÍNH NẾT THUỘC LINH

40. Khác biệt giữa một người tin vào Chúa và một môn đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu là gì?
41. Tại sao phát triển tính nết thuộc linh là điều quan trọng với một Cơ Đốc nhân?
42. Liêm chính là gì và làm sao để có được?
43. Làm sao trở thành một chấp sự trong Hội Thánh?
44. Một trưởng lão trong Hội Thánh cần có những tiêu chuẩn nào?

F. NƯỚC TRỜI LÀ GÌ?

45. BẠN vào Nước Trời bằng cách nào?
46. Chúng ta có thể thấy Nước Trời không?
47. Bằng chứng về sự hiện hữu của Nước Trời là gì?
48. Khác biệt giữa rao giảng Tin Lành và công bố Nước Trời là gì?
49. Nước Trời có thay thế quyền lực của nhà nước không?

G. CHÍNH QUYỀN VÀ NHỮNG NGƯỜI CẦM QUYỀN THÌ SAO?

50. Tôi có nên vâng phục chính quyền và luật pháp không?
51. Cơ Đốc nhân có được dạy phải tôn trọng bậc cầm quyền không?

52. Đức Chúa Giê-xu đã dạy những quan điểm cấp tiến; vậy chúng ta có phải là những kẻ phản nghịch không?

53. Dân chủ có phải là một kiểu chính quyền Cơ Đốc không?

H. KINH THÁNH NÓI GÌ VỀ CHỦ NGHĨA ĐA VĂN HÓA?

54. Bản sắc dân tộc của tôi có bị mất khi tôi trở thành Cơ Đốc nhân không?

55. Tại sao Đức Chúa Trời tạo nên nhiều sắc dân?

56. Đức Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời của người Do Thái phải không? Vậy thì làm sao Ngài có thể là Đức Chúa Trời của tôi?

57. Tôi có thể giữ văn hóa của mình khi là Cơ Đốc nhân không?

I. ĐỨC CHÚA TRỜI

58. Đức Chúa Trời tạo nên con người, nhưng ai tạo nên Đức Chúa Trời?

59. Tại sao người ta tin vào quá nhiều thần?

60. Đức Chúa Trời tạo nên mọi vật và mọi vật đều tốt đẹp. Ngài có quyền năng lớn lao như thế, sao Ngài không hủy diệt Sa-tan để thế giới này được tốt đẹp mãi mãi?

61. Làm thế nào tôi biết rằng có một Đức Chúa Trời?

62. Đức Chúa Trời là tình yêu thương và Ngài có tất cả quyền năng, tại sao Ngài phải sai Con Một của Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu chịu chết thay cho chúng ta?

63. Đức Thánh Linh là ai?

64. Ba Ngôi là ai? Là gì?

65. Tại sao Kinh Thánh gọi là Đức Chúa Trời là Cha?

66. Tôi có thể trông đợi Đức Chúa Trời đáp ứng các nhu cầu của mình không?

67. Có phải các tôn giáo đều như nhau không?

68. Bạn theo tôn giáo nào có phải là điều quan trọng không?

69. Tôi thường xuyên cầu nguyện năm lần một ngày, tôi có nên tiếp tục không?

70. Trước đây, tôi cầu nguyện bằng cách đọc thuộc lòng. Tôi có nên học thuộc lòng những bài cầu nguyện Cơ Đốc không?

71. Có người theo Ấn Độ giáo, Phật giáo và Hồi giáo trên thiên đàng không?

J. CÁC VĨ NHÂN VÀ CÁC TÔN GIÁO KHÁC

72. Nhiều vĩ nhân đã có những lời phát biểu tuyệt vời. Chúng ta có nên xem những lời của họ như Kinh Thánh không?

73. Chúng ta có được ăn các thức ăn mà người ta đưa cho mình sau khi đã dâng lên cho thần tượng không?

74. Chúng ta có được thấp hương và cầu nguyện với tổ tiên không?

K. SỰ CHẾT, THIÊN ĐÀNG VÀ SỰ SỐNG VĨNH CỬU

75. Cơ Đốc nhân được lên thiên đàng ngay khi qua đời phải không?

76. Nếu một người qua đời trước khi tin Chúa, thì anh ta có cơ hội khác trong ngày phán xét không?

L. SỰ TÁI LÂM CỦA CHÚA CỨU THẾ GIÊ-XU

77. Người ta có thể được cứu trong cơn đại nạn không?

78. Giảng đã thấy trước về tương lai như đã được chép trong sách Khải Huyền như thế nào?

79. Có sự tái lâm của Chúa Cứu Thế Giê-xu không?

M. KINH THÁNH – LỜI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

80. Làm sao tôi biết được Kinh Thánh là đúng đắn?

81. Kinh Thánh được viết bởi con người phải không?

82. Các yếu tố lịch sử trong Kinh Thánh có chính xác không?

83. Làm thế nào tôi có thể hiểu được Kinh Thánh?

84. Làm thế nào chúng ta biết rằng ý nghĩa của Lời Chúa sẽ không bị thay đổi khi người ta phiên dịch Kinh Thánh?

N. THỜI KỲ TƯƠNG LAI

85. Tại sao một số người có thể dự báo trước được những điều sẽ xảy ra trong tương lai?

O. KINH THÁNH DẠY GÌ VỀ HÔN NHÂN

86. Tại sao Cơ Đốc nhân khẳng định chỉ quan hệ tình dục sau khi kết hôn (trong hôn nhân)?

87. Chúng ta có được thử quan hệ tình dục trước khi kết hôn để xem có hợp với nhau không?

88. Tình dục trái tự nhiên là gì?

89. Tại sao phải kết hôn?

90. Đức Chúa Giê-xu dạy gì về hôn nhân và ly hôn?

91. Có được phá thai không?

P. CÒN NHỮNG ĐIỀU CHÚNG TA KHÔNG THỂ HIỂU ĐƯỢC THÌ SAO?

92. Về những điều chúng ta vẫn chưa hiểu được thì sao?

Q. MỤC ĐÍCH TUYỆT VỜI CỦA CƠ ĐỐC NHÂN

93. Mục đích của Cơ Đốc nhân là gì?

A. BAN ĐẦU

1- Trái đất đã được hình thành như thế nào?

Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng: “Ban đầu, Đức Chúa Trời sáng tạo trời và đất” (Sáng Thế Ký 1:1). Như thế, trái đất đã được sáng tạo.

Quyền năng sáng tạo trái đất là Lời của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời phán và trái đất được hình thành. Sách Hê-bơ-rơ 11:3 khẳng định: “Bởi đức tin, chúng ta biết rằng vũ trụ đã được dựng nên bởi Lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi những vật thấy được hình thành từ những vật không thấy được.”

Đức Chúa Trời có quyền năng sáng tạo vật chất từ chỗ không có gì cả bằng mệnh lệnh từ lời Ngài. Trong Thi Thiên 24:1-2, Kinh Thánh chép: “Đất và muôn vật trên đất, thế giới và những người ở trong đó đều thuộc về Đức Giê-hô-va. Vì Ngài lập trái đất trên biển cả, và đặt nền nó trên các dòng nước.”

2- Tại sao Đức Chúa Trời tạo nên loài người?

Loài người là vấn đề dường như triền miên đối với Đức Chúa Trời! Nhưng Kinh Thánh, sách Sáng Thế Ký 1:26-28, chép lời Ngài phán trong thời kỳ sáng tạo rằng: “Chúng Ta hãy tạo nên loài người theo hình ảnh Chúng Ta và giống như Chúng Ta, để quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài gia súc, và khắp cả đất, cùng mọi loài bò sát trên mặt đất. Đức Chúa Trời sáng tạo loài người theo hình ảnh Ngài. Ngài sáng tạo loài người theo hình ảnh Đức Chúa Trời. Ngài sáng tạo người nam và người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán: Hãy sinh sản, gia tăng gấp bội và làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời và mọi loài bò sát trên mặt đất.” Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người để quản trị trái đất, để sinh sản và làm cho đầy dẫy đất, để cho loài người trở nên ưu việt trên trái đất.

Hơn nữa, Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người để bày tỏ vinh quang Ngài (Ê-sai 43:7) và làm vui lòng Ngài (Khải Huyền 4:11). Ngài chẳng hề tạo nên điều gì vô nghĩa cả (Ê-sai 45:18).

Đức Chúa Trời phải đối diện với những vấn đề của loài người bởi vì loài người đã chọn để đi theo con đường riêng của mình, khước từ Đức Chúa Trời và phạm tội với Ngài (xin đọc Sáng Thế Ký 2). Tội lỗi đã làm cho loài người không thể hoàn thành mục đích của Đức Chúa Trời cho đời sống của mình. Vì không vâng lời, loài người đã phải gánh lấy hậu quả của tội lỗi là sự chết (Rô-ma 6:23).

Nhưng, Đức Chúa Trời đã cung ứng một giải pháp cho vấn đề bất tuân trong mối liên hệ giữa Ngài và loài người. Theo Giăng 3:16-18, “vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài đến thế gian không phải để kết án thế gian, nhưng để thế gian nhờ Con mà được cứu. Ai tin Con thì không bị kết án đâu, còn ai không tin thì đã bị kết án rồi, vì không tin đến danh Con Một của Đức

Chúa Trời.” Hội Thánh (những người tin Chúa thật) đã được ban cho đặc ân tuyệt vời là truyền bá Tin Mừng về giải pháp của Đức Chúa Trời cho vấn đề giữa loài người và Thiên Chúa (Ma-thi-ơ 28:19-20).

3- Đức Chúa Trời biết mọi sự, tại sao Ngài không tạo nên A-đam và Ê-va là những người không thể phạm tội?

Năng lực toàn tri (biết tất cả mọi sự) của Đức Chúa Trời không hề bị giới hạn bởi vì Ngài đã ban cho A-đam và Ê-va quyền tự do lựa chọn. Vì Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo hình ảnh của Ngài (Sáng Thế Ký 1:26), nên Ngài ban cho họ khả năng để suy nghĩ, lý luận và lựa chọn, vì Ngài sở hữu những khả năng này.

Nếu loài người được tạo nên mà không có khả năng lựa chọn thì họ sẽ là tạo vật rất hạn chế, không thể hoàn thành mục đích tạo nên họ. Loài người sẽ không bao giờ có thể bày tỏ tình yêu và tôn cao Đức Chúa Trời nếu họ được tạo nên mà không có khả năng lựa chọn.

Loài người phải chịu trách nhiệm vì họ đã chọn để phạm tội. Đó lỗi cho Đấng Tạo Hóa vì cho rằng Ngài đã mắc lỗi thiết kế, để cho con người được thực hành ý chí tự do và lựa chọn phạm tội là điều chẳng hề hợp lý và lô-gic. Loài người chịu khổ vì sự bất tuân của họ (Rô-ma 3:23; 7:19-20). Nhưng Đức Chúa Trời không hề phạm tội, vì khác với con người, Ngài tuyệt đối thánh khiết và toàn hảo.

4- Vì người đầu tiên không vâng lời Đức Chúa Trời mà hình phạt hết thấy loài người thì có công bằng không?

Mục đích của Đức Chúa Trời là ban phước cho loài người (Sáng Thế Ký 1:28). Nhưng Sa-tan lại muốn làm cho loài người bị rửa sả và tội không vâng lời đã đem sự rửa sả đến cho loài người (Rô-ma 6:23). Hậu quả của việc khuất phục sự cám dỗ của Sa-tan là A-đam đã phạm tội, không vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Vì thế, trái đất bị rửa sả và tấm lòng của A-đam nhận biết tội lỗi và những hậu quả của sự bất tuân (Sáng Thế Ký 3:17). Giá phải trả cho hành động này là lòng người trở nên gian ác và những điều ra từ lòng người đã làm ô uế họ (Ma-thi-ơ 15:18-19).

Khi loài người sinh sản, hậu tự của họ cũng mang lấy tấm lòng gian ác. Như cây táo sinh ra trái táo, người có lòng xấu xa sẽ sinh ra con cái có tấm lòng không vâng phục.

Đức Chúa Trời biết hậu quả của tội lỗi của loài người là vấn đề nan giải đối với họ nên Ngài đã cung ứng một phương thuốc để con người được giải phóng khỏi sự rửa sả của tội lỗi. Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con Đức Chúa Trời, Đấng vô tội đã đến thế gian và đã chịu chết trên cây thập tự để trả giá cho hậu quả của tội lỗi thay cho chúng ta. Ngài cũng ban tấm lòng mới và thái độ mới cho những người xưng nhận tội lỗi và đặt niềm tin vào những điều Ngài đã làm cho mỗi một người trong chúng ta. “Nhưng nếu Thánh Linh của Đức Chúa Trời thật sự ở trong anh em thì

anh em không sống theo xác thịt, mà sống theo Thánh Linh” (Rô-ma 8:9). Đây là giải pháp của Đức Chúa Trời cho sự rửa sạch bởi tội lỗi của con người.

B. VỀ SỰ CỨU RỖI VÀ VIỆC TRỞ THÀNH CƠ ĐỐC NHÂN

5- Làm thế nào tôi biết được mình là Cơ Đốc nhân?

Cơ Đốc nhân là người được cứu rỗi nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. Sự cứu rỗi đến qua đức tin, và đức tin đến từ việc nghe và học Lời của Đức Chúa Trời.

Lời Chúa dạy: “Nhưng sự công chính đến từ đức tin nói thế này: Đừng nói trong lòng mình rằng: Ai sẽ lên trời? với hàm ý là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? với hàm ý là để đem Đấng Christ từ cõi chết lên. Nhưng lời ấy nói gì? Đạo ở gần anh em, trên môi miệng và trong lòng anh em, đó là đạo đức tin mà chúng tôi giảng dạy. Vậy nếu miệng anh em xưng Đức Chúa Giê-xu là Chúa, và lòng anh em tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ cõi chết sống lại thì anh em sẽ được cứu. Vì ai tin trong lòng thì được xưng công chính, ai tuyên xưng nơi miệng thì được cứu rỗi” (Rô-ma 10:6-10).

Đức tin để tin Chúa Cứu Thế Giê-xu bị tội lỗi của chúng ta ngăn trở. Nhưng “nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín, công chính sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta khỏi mọi điều bất chính”, tức là những thái độ và hành động sai trật của chúng ta (1 Giăng 1:9).

Kinh Thánh cũng dạy rằng nếu chúng ta yêu mến những con cái Chúa khác, thì điều đó chứng minh rằng chúng ta đã được giải cứu khỏi địa ngục và được ban cho sự sống đời đời.

“Không có đức tin thì không thể nào làm hài lòng Đức Chúa Trời; vì người nào đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng Ngài thực hữu, và Ngài là Đấng ban thưởng cho những ai tìm kiếm Ngài” (Hê-bơ-rơ 11:6).

Bạn có thể biết một cách chắc chắn rằng bạn là con cái Chúa nếu bởi đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, bạn xưng nhận tội lỗi, quay lưng lại với con đường tội lỗi để trở về với Đức Chúa Trời: phó thác đời sống bạn cho Chúa, yêu thương những người tin Chúa khác là những thành viên trong gia đình Đức Chúa Trời.

6- Chúng ta có thể tin nhận Chúa mà không để cho ba mẹ mình biết không?

Toàn bộ đời sống của chúng ta được biến đổi khi chúng ta tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu bằng đức tin để Ngài làm Chúa và Chủ của đời sống. “Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, người ấy là tạo vật mới, những gì cũ đã qua đi, này, mọi sự đều trở nên mới” (2 Cô-rinh-tô 5:17). Đời sống bạn được biến đổi khi bạn tiếp nhận Chúa, vì thế bạn không thể che giấu được sự thật này với ba mẹ bạn. Khi bạn che giấu, bạn chối bỏ quyền năng của Ngài trong đời sống bạn.

Kinh Thánh cũng dạy rằng: “Vì ai tin trong lòng thì được xưng công chính, ai tuyên xưng nơi miệng thì được cứu rỗi” (Rô-ma 10:10).

Chúa Cứu Thế Giê-xu truyền dạy hết thấy chúng ta làm chứng về Ngài (Công Vụ 1:8) cho tất cả những người mình gặp, và luôn sẵn sàng để trả lời những kẻ chất vấn về niềm hy vọng trong chúng ta, một cách ôn tồn và trân trọng (1 Phi-e-rơ 3:15). Vì thế, khi bạn cầu nguyện, hãy cầu xin Đức Chúa Trời ban cho bạn tình yêu đối với ba mẹ bạn – tình yêu thúc giục bạn chia sẻ với ba mẹ bạn niềm hy vọng duy nhất về sự cứu rỗi và sự sống đời đời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

7- Làm thế nào chúng ta biết Chúa Cứu Thế Giê-xu thật sự chấp nhận chúng ta?

Kinh Thánh, Lời của Đức Chúa Trời, dạy trong Ê-phê-sô 2:13 rằng: “Trong Đấng Christ Giê-xu, anh em là người trước kia xa cách, bây giờ đã được gần gũi nhờ huyết của Đấng Christ.” Chúa Cứu Thế Giê-xu đã mua chuộc đời sống bạn bằng cách đổ huyết Ngài và hiến dâng mạng sống Ngài. Sau khi đã trả một giá rất đắt như thế cho bạn, bạn nghĩ rằng Ngài có thể từ chối bạn không? Chắc chắn là không! “Trong tình yêu thương, Ngài đã định sẵn cho chúng ta địa vị làm con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Giê-xu Christ, theo mục đích tốt đẹp của ý muốn Ngài, để ca ngợi ân điển vinh quang mà Ngài đã ban tặng cho chúng ta trong Con yêu dấu của Ngài” (Ê-phê-sô 1:5-6).

Trước khi hoàn tất sứ mạng trên đất, Đức Chúa Giê-xu cũng đã cầu nguyện cho những người sẽ tin nhận Ngài trong tương lai (Giăng 17:20-24).

8- Con cái Chúa có thể từ bỏ niềm tin của mình để theo một tôn giáo khác không?

Khi trở thành Cơ Đốc nhân, chúng ta không mất đi khả năng quyết định và lựa chọn. Mặc dầu A-đam đã đồng hành và trò chuyện với Chúa mỗi ngày trong vườn Ê-đen, nhưng ông đã chọn không vâng lời Chúa và làm điều ác.

Chúa Cứu Thế Giê-xu đã kể một ẩn dụ được ghi lại trong Ma-thi-ơ 13:44-46 rằng: “Vương quốc thiên đàng ví như kho báu chôn giấu trong một đồng ruộng. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng đem bán mọi thứ mình có, để mua đồng ruộng ấy.” Cơ Đốc nhân cũng giống như người này. Một khi đã kinh nghiệm được niềm vui lớn lao của việc trở thành con cái Chúa và đã nhận biết rằng sự cứu rỗi và sự sống đời đời là những điều không thể tìm được trong bất cứ người nào khác ngoài Chúa Cứu Thế Giê-xu (Giăng 14:6; Công Vụ 4:12), thì người tin Chúa sẽ tận hiến cuộc đời mình cho Ngài và sẽ chẳng ước ao phục vụ một người nào hay một tôn giáo nào khác. Chẳng có tôn giáo nào khác có thể làm thỏa mãn tấm lòng của người ấy.

Hơn thế nữa, Đức Chúa Trời đã phán dạy rằng: “Trước mặt Ta con không được có các thần nào khác” (Xuất Ai Cập Ký 20:3). Vì thế, nếu một người thay đổi niềm tin của mình để theo một tôn

giáo khác sau khi đã trở thành Cơ Đốc nhân tức là người ấy đang bị lừa dối và chúng ta cần kiên nhẫn cầu nguyện cho người ấy.

9- Nếu chúng ta xưng tội mình với Chúa thì Ngài tha thứ cho chúng ta. Nhưng, làm thế nào chúng ta biết tội lỗi mình được tha thứ?

Trong 1 Giăng 1:9, Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta một lời hứa tuyệt vời: “Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín, công chính sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta khỏi mọi điều bất chính.” Đây là lời hứa mà chính Đức Chúa Trời đã hứa. Đức Chúa Trời không bao giờ hủy bỏ lời hứa của Ngài bởi vì Ngài là thành tín, chân thật và công chính để hoàn thành mọi lời hứa của Ngài (Ê-sai 45:21).

Bạn hãy tin vào lời hứa của Đức Chúa Trời, xưng nhận tội lỗi của bạn với Chúa Giê-xu, vì bạn đã có được sự bảo đảm chắc chắn rằng bạn sẽ được tha thứ và thanh tẩy.

10- Còn những người bạn chưa tin Chúa thì sao? Họ sẽ suy nghĩ gì và sẽ nói gì?

Họ sẽ nghĩ gì và nói gì? Bạn bè của bạn sẽ có nhiều ý kiến khác nhau về quyết định theo Chúa của bạn. Một số người sẽ ghét bạn, một số người khác sẽ lạnh lùng với bạn. Nhưng cũng có những người sẽ ngưỡng mộ và tôn trọng bạn.

Đức Chúa Giê-xu phán: “Phước cho các con khi vì Ta mà các con bị mọi người nhục mạ, bắt bớ, vu cáo đủ mọi điều xấu. Hãy vui mừng hơn hở, vì phần thưởng của các con ở trên trời là rất lớn; bởi vì các nhà tiên tri trước các con cũng từng bị người ta bắt bớ như vậy” (Ma-thi-ơ 5:11-12). Vì thế, đừng để bạn bị tổn thương và khó chịu vì những điều này. Nhưng “hãy để lời của Đấng Christ sống sung mãn trong lòng anh em; hãy dùng tất cả sự khôn ngoan để dạy và khuyên bảo nhau, dùng thi thiên, thánh ca, linh khúc để hát cho Đức Chúa Trời với lòng biết ơn. Bất cứ điều gì anh em nói hay làm, hãy thực hiện mọi sự trong danh Chúa là Đức Chúa Giê-xu, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha” (Cô-lô-se 3:16-17).

Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chịu hết thảy mọi sự, nhưng Ngài chẳng hề cảm thấy bị xúc phạm. Ngài không để cho sự cay đắng chôn vùi trong tâm linh Ngài. Vì thế, bạn hãy sống trong Chúa như tạo vật mới, làm chết bản chất cũ và sống cho Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng ngự trong bạn qua Đức Thánh Linh. Đừng đánh giá Cơ Đốc nhân theo những điều thế gian nghĩ về họ. Bạn hãy đọc 2 Cô-rinh-tô 5:14-17.

C. ĐỜI SỐNG CƠ ĐỐC NHÂN

11. Những bước để giúp một tân tín hữu tăng trưởng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu là gì?

Kinh Thánh dạy rõ rằng đời sống Cơ Đốc nhân là đời sống tăng trưởng và phát triển. 2 Phi-e-rơ 3:18 giục giã chúng ta “tăng

trưởng trong ân điển và sự hiểu biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Giê-xu Christ.” Xin tham khảo thêm trong Hê-bơ-rơ 6:1-2.

Chúa Cứu Thế Giê-xu không những mong đợi chúng ta tăng trưởng trong những việc chúng ta làm mà còn trong những điều chúng ta trở nên trong Ngài. Ba thái độ sẽ giúp đỡ hữu hiệu cho một tâm tín hữu trưởng thành trong Đấng Christ là: vâng phục, chịu học hỏi và sẵn lòng (2 Cô-rinh-tô 10:5b; Thi Thiên 32:8-9; 110:3).

Đức Chúa Trời hành động trong đời sống bạn, giúp bạn muốn vâng lời Ngài và làm theo những điều Ngài muốn (Phi-líp 2:13). Đây là danh sách những điều mà Chúa muốn bạn kinh nghiệm để tăng trưởng trong Ngài:

- Nhận lãnh báp-têm bằng nước (Ma-thi-ơ 28:19).
- Phát triển đời sống cầu nguyện, biện biệt và lắng nghe tiếng Chúa (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:17-18).
- Đọc Kinh Thánh hằng ngày (Thi Thiên 119:11).
- Tìm kiếm sự thông công với những Cơ Đốc nhân khác (Công Vụ 2:42).
- Giữ lễ bẻ bánh (thánh lễ Tiệc thánh, Công Vụ 2:42).
- Dâng hiến cho công việc Chúa (1 Cô-rinh-tô 16:1-2).
- Nhận lãnh quyền năng của Đức Thánh Linh (Công Vụ 19:6).
- Chân thành khao khát các ân tứ của Đức Thánh Linh (1 Cô-rinh-tô 12:31).
- Khao khát phát triển bông trái của Đức Thánh Linh (Ga-la-ti 5:22).
- Nói về Chúa Giê-xu cho người khác, nhất là cho những người chưa tin Ngài (Công Vụ 1:8).
- Làm việc lành, nhất là cho những người nghèo khó (Ma-thi-ơ 5:16).
- Vui vẻ phục vụ Chúa (Thi Thiên 100:2).
- Vui vẻ, chăm chỉ làm việc (Cô-lô-se 3:23).
- Ngợi khen, tạ ơn và thờ phượng Chúa (Thi Thiên 149).

Danh sách này chưa đầy đủ, nhưng hữu ích để giúp chúng ta tăng trưởng trong Chúa và trở nên những thành viên có kết quả cho Vương Quốc Ngài.

12. Cơ Đốc nhân có cần phải chịu báp-têm bằng nước không?

Khi đến với Giảng Báp-tít để chịu báp-têm, Đức Chúa Giê-xu đã nói với ông rằng: Hãy làm báp-têm cho Ta vì Ta phải làm mọi việc công chính theo cái nhìn của Cha Ta (diễn ý theo Ma-thi-ơ 3:15). Vì thế, Giảng đã làm báp-têm cho Đức Chúa Giê-xu tại sông Giô-đanh. Khi kết thúc chức vụ trên đất, Đức Chúa Giê-xu đã ủy thác cho các môn đồ của Ngài mạng lệnh sau đây trong Ma-thi-ơ 28:19-20: “Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, hãy nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh làm báp-têm cho họ và dạy họ giữ mọi điều Ta đã truyền cho các con.”

Những môn đồ này đã ra đi và thực thi mạng lệnh mà họ đã nhận lãnh. Theo Công Vụ 2:38-39, sứ điệp của Phi-e-rơ trong ngày lễ Ngũ tuần là: “Hãy ăn năn, mỗi người phải nhân danh Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm để được tha tội mình, rồi sẽ nhận lãnh quà tặng là Đức Thánh Linh. Vì lời hứa đó dành cho anh em, cho con cháu anh em, và cho tất cả mọi người ở xa, tức là tất cả những người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ kêu gọi.”

Đức Chúa Giê-xu đã dạy chúng ta phải chịu báp-têm và giảng về báp-têm. Như thế, Cơ Đốc Nhân có cần thêm chỉ dẫn nào khác không? Hãy vâng phục Đức Chúa Giê-xu và chịu báp-têm.

13. Người chịu báp-têm cần được nhận chìm hoàn toàn trong nước phải không?

Kinh Thánh Tân Ước dùng từ “baptizo” trong tiếng Hy Lạp để nói về báp-têm. Từ này có nghĩa là “biệt riêng bằng cách đặt vào trong.” Đức Chúa Giê-xu đã chịu Giếng Báp-tít làm báp-têm tại sông Giô-đanh bằng cách nhận chìm vào trong nước như đã được ghi lại trong Ma-thi-ơ 3:15.

Sứ đồ Giăng là môn đồ của Đức Chúa Giê-xu đã xây một thánh đường tại Selcuk, Thổ Nhĩ Kỳ. Tại đây, ông đã làm báp-têm cho hàng ngàn tân tín hữu bằng cách nhận chìm vào trong nước. Ngày nay, hồ báp-têm này vẫn còn tại đây.

Hành động chịu báp-têm của tín nhân không những mang ý nghĩa thuộc linh, bày tỏ qua việc vâng giữ mạng lệnh của Đức Chúa Giê-xu, mà còn có ý nghĩa biểu tượng. Việc hạ mình xuống và nhận chìm hoàn toàn vào trong nước, rồi lên khỏi nước là hình ảnh tuyệt vời về kinh nghiệm trong Chúa Cứu Thế Giê-xu của tín nhân. Bởi vì, con người cũ của người ấy chết đi, bị chôn vùi với Chúa Cứu Thế Giê-xu, được thanh tẩy, rồi được sống lại trong đời sống mới với Ngài (Rô-ma 6:4).

Báp-têm thời Tân Ước là báp-têm bằng cách nhận chìm. Trong lễ báp-têm, chúng ta thấy được thể nào bản chất tội lỗi trước đây của chúng ta chết với Chúa Cứu Thế Giê-xu, và rồi sau đó vượt khỏi sự chết cùng với Ngài để bước vào một đời sống mới, vì chúng ta tin Lời của Đức Chúa Trời toàn năng là Đấng đã khiến Chúa Cứu Thế Giê-xu sống lại từ trong kẻ chết (Cô-lô-se 2:12).

14. Đức Chúa Giê-xu đã được báp-têm bằng Đức Thánh Linh khi Ngài chịu Giếng làm báp-têm bằng nước tại sông Giô-đanh. Cơ Đốc nhân có thể mong đợi điều này xảy ra cho mình không?

Trong báp-têm của Đức Chúa Giê-xu, Giăng Báp-tít đã làm chứng rằng khi Đức Chúa Trời sai ông làm báp-têm và rao giảng về sự ăn năn, Ngài đã phán với ông là hễ ông thấy Đức Thánh Linh giáng xuống và ngự trên ai thì ấy là người làm báp-têm bằng Đức Thánh Linh (Giăng 1:33).

Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng đã đến để làm báp-têm bằng Đức Thánh Linh (Lu-ca 24:49). Ngài đã hướng dẫn các môn đồ của

Ngài trong Công Vụ 1:5 rằng: “Vì Giăng đã làm báp-têm bằng nước, nhưng trong ít ngày nữa, các con sẽ được báp-têm bằng Đức Thánh Linh.” Vào ngày lễ Ngũ Tuần, các môn đồ đã nhận lãnh báp-têm bằng Đức Thánh Linh (xin đọc Công Vụ 2:1-4). Sau đó, các tín hữu khác cũng đã nhận lãnh báp-têm bằng Đức Thánh Linh (Công Vụ 10:44-48; 19:5-7). Chúng ta hãy khao khát nhận lãnh báp-têm tuyệt vời này để làm chứng về Chúa Cứu Thế Giê-xu và truyền bá Tin Lành một cách đầy quyền năng (Công Vụ 1:8).

Nhưng chúng ta không những chỉ nhận báp-têm bằng Đức Thánh Linh mà thôi, chúng ta cũng phải dạy về báp-têm này nữa. Mạng lệnh của Chúa Cứu Thế Giê-xu cho chúng ta trong Ma-thi-ơ 28:18-20 là: “Đức Chúa Giê-xu đến và phán với họ rằng: “Tất cả thẩm quyền trên trời dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, hãy nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh làm báp-têm cho họ và dạy họ giữ mọi điều Ta đã truyền cho các con. Và này, Ta luôn ở với các con cho đến tận thế.”

Hãy nhận lãnh hết thẩm quyền năng được ban cho từ Đức Chúa Trời để sống đời sống Cơ Đốc nhân có quyền năng và đắc thắng. Hãy cầu xin bằng đức tin, tin rằng Đức Chúa Giê-xu ban cho bạn món quà báp-têm bằng Đức Thánh Linh (xin đọc Lu-ca 11:13; Ê-phê-sô 5:18).

15. Báp-têm bằng Đức Thánh Linh là gì?

Báp-têm bằng Đức Thánh Linh là mặc lấy quyền năng được trang bị cho tín nhân để loan báo về Chúa Cứu Thế Giê-xu và phục vụ Ngài cách đắc thắng (Công Vụ 1:4-5).

Sau khi phục sinh, Đức Chúa Giê-xu đã nhiều lần hiện ra với các môn đồ của Ngài. Giăng 20:19-23 nói Đức Chúa Giê-xu đã hà hơi trên các môn đồ và phán với họ rằng: “Bình an cho các con! Như Cha đã sai Ta thể nào, Ta cũng sai các con thể ấy.” Và, từ đó, Ngài hà hơi trên họ và phán: “Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh. Nếu các con tha tội cho ai thì tội của người ấy sẽ được tha; nếu các con cầm tội ai lại thì tội của người ấy sẽ bị cầm lại.” Từ kinh nghiệm nhận lãnh sự hà hơi Đức Thánh Linh này, các môn đồ được tái sinh.

Trong một lần họp mặt khác, Ngài dặn các môn đồ đừng ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi họ nhận lãnh lời hứa về Đức Thánh Linh. “Đừng ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem, nhưng phải ở đó chờ điều Cha đã hứa, là điều các con đã nghe Ta nói. Vì Giăng đã làm báp-têm bằng nước, nhưng trong ít ngày nữa, các con sẽ được báp-têm bằng Đức Thánh Linh” (Công Vụ 1:4-5).

Sau đó, Ngài phán với các môn đồ về việc này: “Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các con thì các con sẽ nhận lấy quyền năng và làm chứng nhân cho Ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri cho đến cùng trái đất” (xin đọc Công Vụ 1:8; Lu-ca 24:49).

Những điều mà Đức Chúa Giê-xu phán đã được ứng nghiệm trong ngày lễ Ngũ Tuần. “Đến ngày lễ Ngũ Tuần, các môn đồ

nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng động từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy những lưỡi như lưỡi lửa xuất hiện, tản ra và đậu trên mỗi người trong họ. Tất cả đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, bắt đầu nói các ngôn ngữ khác, theo như Thánh Linh cho họ nói” (Công Vụ 2:1-4).

Phi-e-rơ đã giải thích sự kiện này cho đoàn dân đông đang có mặt tại đây. “Nhưng Phi-e-rơ đứng với mười một sứ đồ, lên tiếng nói với dân chúng: “Thưa anh em là người Do Thái và tất cả những người ở Giê-ru-sa-lem! Hãy biết rõ điều này và lắng tai nghe lời tôi nói: Những người này chẳng phải say như anh em tưởng đâu, vì bây giờ mới là chín giờ sáng ban ngày! Nhưng đây là điều Chúa đã phán qua nhà tiên tri Giô-ên: ‘Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày cuối cùng, Ta sẽ đổ Thánh Linh Ta trên mọi xác thịt; con trai và con gái các ngươi sẽ nói tiên tri, thanh niên sẽ thấy khải tượng, và người già sẽ thấy chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, Ta sẽ đổ Thánh Linh Ta trên các đầy tớ trai và gái Ta, và họ sẽ nói tiên tri; Ta lại sẽ làm các phép màu ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; tức là máu, lửa, và luồng khói; mặt trời sẽ trở nên tối tăm, mặt trăng sẽ hóa ra máu, trước ngày vĩ đại và vinh quang của Chúa đến. Và ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu.’ Thưa đồng bào Y-sơ-ra-ên, xin hãy nghe tôi nói đây: Đức Chúa Giê-xu người Na-xa-rét đã được Đức Chúa Trời xác chứng trước anh em bằng những việc quyền năng, các phép màu và dấu lạ. Qua Ngài, Đức Chúa Trời đã thực hiện những điều đó giữa anh em như chính anh em đều biết rõ. Ngài đã bị phản nộ theo kế hoạch đã định và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các ông đã mượn tay những kẻ gian ác đóng đinh Ngài trên thập tự giá và giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại, giải thoát Ngài khỏi nỗi thống khổ của sự chết, vì nó không thể cầm giữ Ngài được. Bởi Đa-vít có nói về Ngài: ‘Tôi luôn thấy Chúa ở trước mặt tôi, vì Ngài ở bên phải tôi, nên tôi không hề bị rung động. Do đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, và thể xác tôi cũng sẽ an nghỉ trong hi vọng. Vì Chúa sẽ không bỏ linh hồn tôi nơi âm phủ, cũng không để cho Đấng Thánh của Ngài thấy sự hư nát. Chúa đã cho tôi biết con đường sự sống, cũng sẽ khiến tôi tràn đầy niềm vui trước mặt Ngài.’ Thưa anh em, tôi có thể nói quả quyết với anh em rằng tổ phụ Đa-vít là người đã chết, được an táng và hiện nay ngôi mộ của người vẫn còn ở giữa chúng ta. Nhưng người là một nhà tiên tri, biết Đức Chúa Trời đã thề hứa rằng Ngài sẽ đặt một người thuộc dòng dõi người ngồi trên ngai mình. Do đó, người đã thấy trước và nói về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị bỏ nơi âm phủ, thân thể Ngài chẳng thấy sự rữa nát. Đức Chúa Trời đã khiến Đức Chúa Giê-xu này sống lại; tất cả chúng tôi đều làm nhân chứng về điều đó. Vậy sau khi đã được tôn cao ở bên phải Đức Chúa Trời và đã nhận lãnh lời hứa về Đức Thánh Linh từ nơi Cha, Ngài đổ Đức Thánh Linh ra như anh em đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: ‘Chúa đã phán với Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên phải Ta, cho đến khi nào Ta đặt các kẻ thù con làm bệ chân cho con.’ Vì thế, cả nhà Y-sơ-

ra-ên hãy biết chắc chắn rằng Đức Chúa Giê-xu này, Đấng mà anh em đã đóng đinh trên thập tự giá, đã được Đức Chúa Trời tôn làm Chúa và Đấng Christ.” Khi nghe điều ấy, lòng đau như cắt, họ liền hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: “Các anh ơi, chúng tôi phải làm gì đây?” Phi-e-rơ trả lời: “Hãy ăn năn, mỗi người phải nhân danh Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm để được tha tội mình, rồi sẽ nhận lãnh quà tặng là Đức Thánh Linh. Vì lời hứa đó dành cho anh em, cho con cháu anh em, và cho tất cả mọi người ở xa, tức là tất cả những người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ kêu gọi” (Công Vụ 2:14-39).

Chúng ta đang sống trong thời kỳ ân điển, thời kỳ cuối cùng trước khi Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại. Tất cả những người tin Ngài trong thời kỳ này đều có thể nhận lãnh báp-têm bằng Đức Thánh Linh.

Hai trường hợp nữa về việc tín nhân được báp-têm bằng Đức Thánh Linh, nói tiếng lạ và nói tiên tri cũng được ghi lại trong sách Công Vụ. Xin đọc Công Vụ 10:44-48; 19:5-7.

16. Cầu nguyện có cần thiết không?

Cầu nguyện là phương cách hữu hiệu nhất mà người tin Chúa dùng để tương giao với Đức Chúa Trời. Ngài mong muốn một mối liên hệ cá nhân mật thiết với chúng ta. Mối liên hệ này được phát triển trong một đời sống cầu nguyện biết trông đợi, lắng nghe, biện biệt và nhận biết tiếng Chúa, chứ không phải chỉ là nói với Ngài mà thôi.

Người tin Chúa được dạy phải cầu nguyện (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:17-18). “[Hãy] cầu nguyện không thôi; hãy cảm tạ Chúa trong mọi hoàn cảnh, vì đó là ý muốn của Đức Chúa Trời đối với anh em trong Đấng Christ Giê-xu.”

Trong ý định của Chúa, người tin Ngài sẽ nhận lãnh nhiều phước hạnh qua sự cầu nguyện. Sau đây là một vài những phước hạnh này:

- Nhận lãnh sức mạnh (1 Sử Ký 16:11).
- Nhận lãnh câu trả lời cho những nhu cầu của chúng ta (Ma-thi-ơ 7:7; Công Vụ 24:31).
- Khả năng để chống lại sự cám dỗ (Ma-thi-ơ 26:41).
- Nhận được niềm vui trọn vẹn (Giăng 16:24).
- Niềm vui khi được đáp lời cầu nguyện (Thi Thiên 91:15).
- Gia tăng đức tin (Mác 11:24).
- Hiểu biết đường lối của Chúa (Phục Truyền 10:12-13).

Kinh Thánh cũng dạy chúng ta bền đỗ trong sự cầu nguyện (Lu-ca 18:1-8), hết lòng cầu nguyện (Giê-rê-mi 29:13), cầu nguyện với thái độ đúng đắn hướng về Chúa (Gia-cơ 5:16), nhớ cầu nguyện cho những anh chị em cùng đức tin (Ê-phê-sô 6:18-20) để ý muốn của Ngài được hoàn thành trên đất (Ma-thi-ơ 6:10).

Cơ Đốc nhân cần dành thời gian để cầu nguyện và biến cầu nguyện thành một trong những sinh hoạt hằng ngày của mình. Cầu nguyện là tương giao với Đức Chúa Trời.

17. Làm sao chúng ta biết lời cầu nguyện của mình được nhậm? Chúa có đáp lời mọi điều chúng ta cầu xin không?

Khi dạy về việc đáp lời cầu nguyện, Đức Chúa Giê-xu đã nói với các môn đệ của Ngài rằng: “Hãy có đức tin nơi Đức Chúa Trời.” “Thật, Ta bảo các con, ai bảo hòn núi này: ‘Hãy nhấc lên, và lao xuống biển,’ nếu trong lòng người ấy không có chút nghi ngờ, nhưng tin điều mình nói sẽ xảy ra, thì điều đó sẽ được thực hiện. Vì vậy Ta bảo các con, bất cứ điều gì các con xin trong lúc cầu nguyện, hãy tin rằng mình đã nhận được rồi, thì các con sẽ được điều ấy. Khi các con đứng cầu nguyện, nếu có chuyện bất bình với ai thì hãy tha thứ, để Cha các con ở trên trời cũng tha thứ những vi phạm của các con.” Nếu chúng ta có đức tin nơi Đức Chúa Trời, thật sự tin tưởng, chẳng chút nghi ngờ, chúng ta có thể cầu xin bất cứ điều gì và nhận được điều ấy. Nhưng, khi chúng ta cầu nguyện, trước hết chúng ta phải tha thứ cho bất cứ người nào chúng ta đang buồn giận “để Cha các con ở trên trời cũng tha thứ những vi phạm của các con” (Mác 11:22-25).

Trong Thi Thiên 91:14-16, Chúa phán: “Vì người kính mến Ta nên Ta sẽ giải cứu người; Ta sẽ bảo vệ người vì người biết danh Ta. Người sẽ kêu cầu Ta, Ta sẽ đáp lời người; trong cơn gian truân, Ta sẽ ở cùng người, giải cứu người và tôn quý người. Ta sẽ cho người thỏa lòng sống lâu và chỉ cho người thấy sự cứu rỗi của Ta.”

Hai điều kiện tiên quyết cho một lời cầu nguyện được nhậm, đó là yêu mến Đức Chúa Trời và có mối liên hệ đúng đắn với Ngài (sự thánh khiết).

Trong Giăng 15:15-17, Đức Chúa Giê-xu đã ban cho các môn đệ của Ngài lời hứa tuyệt vời này: “Ta không còn gọi các con là đầy tớ nữa, vì đầy tớ không biết điều chủ làm. Nhưng Ta gọi các con là bạn hữu, vì Ta đã bày tỏ cho các con biết tất cả những gì Ta đã nghe nơi Cha Ta. Không phải các con đã chọn Ta, nhưng Ta đã chọn và bổ nhiệm các con, để các con đi, được kết quả, và quả của các con cứ còn mãi; để bất cứ điều gì các con nhân danh Ta cầu xin Cha thì Ngài ban cho các con. Ta truyền dạy điều này cho các con để các con yêu thương nhau.”

Nếu chúng ta không nhận lãnh được điều mình cầu xin, thì có thể là vì những lý do sau đây:

- Phạm tội trong lòng (Ê-sai 59:2).
- Không vâng giữ mạng lệnh của Đức Chúa Trời (Phục Truyền 1:45).
- Phân tâm, không ổn định trong sự khao khát, mong muốn (Gia-cơ 1:6-7).
- Những ham muốn theo dục vọng (Gia-cơ 4:3).
- Cầu xin không theo ý muốn Chúa (2 Sa-mu-ên 12:15-23; 2 Cô-rinh-tô 12:8-9).

18. Thế nào là “cầu nguyện trong Đức Thánh Linh”?

Chúng ta phải cầu xin theo ý muốn và mục đích của Cha Thiên Thượng khi cầu nguyện và cầu thay trước mặt Ngài để lời cầu nguyện của chúng ta được hiệu nghiệm. “Vì tất cả những ai

được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dẫn dắt đều là con của Đức Chúa Trời. Thật vậy, anh em đã không nhận lấy tinh thần làm nô lệ để cứ sống trong sự sợ hãi, nhưng đã nhận lấy tinh thần làm con nuôi, và nhờ đó, chúng ta gọi rằng: “A-ba! Cha!” Chính Thánh Linh làm chứng với tâm linh chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời.” Chúng ta cần được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dẫn dắt trong sự cầu nguyện, vì tất cả những người được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dẫn dắt đều là con cái Ngài (Rô-ma 8:14-16).

Trong Ê-phê-sô 6:18, Phao-lô khuyên các con cái Chúa tại Ê-phê-sô: “Hãy thường xuyên dùng mọi lời khẩn nguyện, nài xin, mà cầu nguyện trong Thánh Linh. Để đạt mục tiêu này, hãy kiên trì, tỉnh thức, và cầu nguyện cho tất cả các thánh đồ.”

Cầu nguyện trong Đức Thánh Linh được thực hiện bởi đức tin. “Cũng vậy, Thánh Linh giúp đỡ sự yếu đuối của chúng ta, vì chúng ta không biết phải cầu nguyện điều gì cho đúng, nhưng chính Thánh Linh dùng những sự thở than không thể diễn tả bằng lời mà cầu thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người, biết rõ ý tưởng của Thánh Linh, vì Thánh Linh theo ý muốn Đức Chúa Trời mà cầu thay cho các thánh đồ (Rô-ma 8:26-27).

Phao-lô đã kinh nghiệm loại cầu nguyện này và đã hướng dẫn cho các con cái Chúa tại Hội Thánh Cô-rinh-tô cầu nguyện trong các hoạt động và chương trình của Hội Thánh. Điều này được tìm thấy trong 1 Cô-rinh-tô 14:14-19: “Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ thì tâm linh tôi cầu nguyện, nhưng tâm trí tôi không nhận được kết quả gì. Vậy tôi phải làm gì? Tôi sẽ cầu nguyện bằng tâm linh, nhưng cũng cầu nguyện bằng tâm trí... Cảm tạ Đức Chúa Trời, tôi nói được các thứ tiếng lạ nhiều hơn tất cả anh em. Tuy nhiên, khi thờ phượng chung, tôi phải nói sao để cho mọi người đều có thể hiểu và được ích lợi.”

Cầu nguyện trong Thánh Linh không phải lúc nào cũng là cầu nguyện bằng tiếng lạ. 2 Sa-mu-ên 7:27 cho biết, khi vua Đa-vít cầu nguyện, ông đã cầu nguyện cho việc xây dựng đền thờ của Đức Chúa Trời, vì Ngài đã bày tỏ cho lòng ông rằng đây là ý muốn của Ngài.

Bí quyết để “cầu nguyện trong Thánh Linh” là đức tin. Đức tin để Đức Chúa Trời hướng dẫn cho tín nhân biết phải cầu xin điều gì, cầu xin với ai theo ý muốn và mục đích của Ngài. Nếu không có đức tin thì chẳng có thể nào làm vui lòng Đức Chúa Trời (Hê-bơ-rơ 11:6).

19. Tầm quan trọng của việc đọc Kinh Thánh là gì?

Kinh Thánh là lời Đức Chúa Trời được mặc khải cho con người. Ngài phán với con người qua Kinh Thánh. Bạn nghe Đức Chúa Trời phán khi bạn đọc Kinh Thánh. Đức Thánh Linh sử dụng Lời Chúa để sinh ra trong bạn sự sống thuộc linh (Hê-bơ-rơ 4:12; Lu-ca 11:28).

Hãy giấu Lời Chúa trong lòng để bạn nhận lãnh được những điều ích lợi sau đây:

- Giữ bạn khỏi phạm tội (Thi Thiên 119:11).
- Hướng dẫn bạn trong cuộc sống (Thi Thiên 119:105).

- Khiến bạn khôn ngoan và ban cho bạn niềm vui (Thi Thiên 19:8).
- Bày tỏ cho bạn biết rằng Đức Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời và trong Ngài có sự sống đời đời (Giăng 20:31).
- Giúp bạn biết kiên nhẫn và ban cho bạn sự khích lệ (Rô-ma 15:4).
- Cung cấp cho bạn những hình mẫu về cách Đức Chúa Trời đối đãi với con người (1 Cô-rinh-tô 10:11)

Cơ Đốc nhân thời Tân Ước tra xem Kinh Thánh hằng ngày (Công Vụ 14:27). Vì thế, chúng ta cũng nên như vậy. Chúng ta cần có kế hoạch đọc xuyên suốt Kinh Thánh một cách có hệ thống. Nếu đọc bốn chương một ngày, thì chúng ta sẽ đọc hết quyển Kinh Thánh trong vòng một năm. Đọc mỗi ngày một đoạn Kinh Thánh Tân Ước là việc rất cần thiết đối với các tân tín hữu, vì như thế, Đức Thánh Linh có thể hướng dẫn họ cách để sống đời sống Cơ Đốc nhân.

Trong Ma-thi-ơ 22:29, Đức Chúa Giê-xu phán với các nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái rằng: “Các người lầm rồi, bởi các người vừa không hiểu Kinh Thánh, vừa không hiểu quyền năng của Đức Chúa Trời.”

Cuối cùng, Phao-lô viết thư khuyên Ti-mô-thê nghiên cứu Kinh Thánh: “Hãy chuyên tâm để được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm công không có gì đáng thẹn, thẳng thắn giảng dạy lời chân lý” (2 Ti-mô-thê 2:15).

20. Hội Thánh thật bao gồm những ai?

Chúng ta nhận biết Hội Thánh thật bằng cách nào? Hội Thánh không phải là một tòa nhà hay là một đoàn thể. Hội Thánh là một sinh thể sống động, bao gồm những người đã được tái sinh bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời, trong tình yêu của Chúa Cứu Thế Giê-xu, để trở thành một Đền Thờ Sống, là Thân Thể của Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Hội Thánh thật (Công Vụ 20:28; Cô-lô-se 1:17-24).

“Nhưng Ngài muốn chúng ta nói ra sự thật trong tình yêu thương, để chúng ta được tăng trưởng trong mọi phương diện hướng đến Đấng Christ, là đầu; nhờ Ngài mà cả thân thể kết hợp và gắn chặt với nhau bởi những dây liên kết hỗ trợ. Khi mỗi phần hoạt động một cách thích hợp thì thân thể được tăng trưởng, và tự gây dựng trong tình yêu thương (Ê-phê-sô 4:15-16).

Hội Thánh bao gồm mọi công dân của Nước Trời trên đất. Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đầu của Hội Thánh đã tuyên bố rằng chỉ có những người được tái sinh mới được vào Nước này (Giăng 3:3). “Giờ sắp đến và đã đến rồi, khi những người thờ phượng chân thật sẽ thờ phượng Cha bằng tâm linh và chân lý; ấy là những người thờ phượng mà Cha tìm kiếm. Đức Chúa Trời là thần linh, nên những người thờ phượng Ngài phải thờ phượng bằng tâm linh và chân lý” (Giăng 4:23-24).

Kinh Thánh Tân ước dùng từ Hy Lạp “ekklesia” để nói về Hội Thánh. Từ này có nghĩa là “những người được gọi ra khỏi”.

Thành viên của Hội Thánh thật là những người phân rẽ mình khỏi thế gian, xác thịt, điều ác và các thần tượng (2 Cô-rinh-tô 6:17-18).

21. Tại sao có quá nhiều hệ phái trong Cơ Đốc giáo?

Một điều rất rõ ràng là Hội Thánh thời Tân Ước được biết đến bằng tên của thành phố nơi Hội Thánh hiện diện (Phi-líp 1:1; 1 Cô-rinh-tô 1:2b).

Nhưng, đời sống thuộc linh của Hội Thánh đã bị suy yếu dần từ sau thế kỷ thứ 3 SCN cho đến thời kỳ Trung Cổ. Từ đó về sau, Đức Chúa Trời đã bắt đầu phục hồi và bày tỏ chân lý Kinh Thánh cho Hội Thánh qua việc vận hành trong tấm lòng của những con người tin kính. Những người như Calvin, Luther, Wycliffe, Bullinger, Hooper, Booth, John và Charles Wesley, Hội Anna Baptists, Count von Zinzendorf và Hội Moravians, Madame Guyon, các gia đình Evan Roberts, Jefferies, Smith Wigglesworth, Mẹ Theresa và nhiều người khác nữa là những người đã được soi sáng chân lý Kinh Thánh một cách đặc biệt, khi so sánh với sự dạy dỗ đã có trong Giáo hội lúc bấy giờ. Nhờ sự soi sáng từ Đức Chúa Trời, tất cả những người này đã thật sự nhận thấy được sự cần thiết phải vượt ra khỏi những quy định tôn giáo thời bấy giờ để bày tỏ niềm tin của mình. Hầu hết những phong trào này đã tạo nên những hệ phái.

Trong suốt lịch sử, nhân loại đã ghi dấu các cuộc gặp gỡ Đức Chúa Trời bằng những công trình kỷ niệm, đền thờ, nhà thờ hay đặt các biệt danh cho những nơi mà chúng xảy ra (Sáng Thế Ký 35:14-15; 2 Sa-mu-ên 18:18). Nhưng các thế hệ tương lai thường đánh mất khái tượng về mục đích và kinh nghiệm của những thánh nhân trong các thế hệ trước.

Mục đích và chương trình của Đức Chúa Trời cho đời sống của người tin Chúa thật là trang bị họ cho sự tái lâm của Chúa Cứu Thế Giê-xu (2 Phi-e-rơ 3:14-15; Ê-phê-sô 5:25-27). Ngài sẽ trở lại trong vinh quang vì Hội Thánh. Các xu hướng của lịch sử sẽ bị thách thức khi Thánh Linh của Đức Chúa Trời hành động để chuẩn bị cho sự tái lâm của Chúa Cứu Thế Giê-xu, và sẽ vận hành theo đường lối Ngài để nắm giữ các mục đích và chân lý của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy trở nên những người nhiệt thành với sự tái lâm của Chúa Cứu Thế Giê-xu và hãy khuyến giục mọi người trong các hệ phái sống đời sống tập chú vào Ngài nhờ năng quyền của Đức Thánh Linh.

22. Đi nhà thờ thường xuyên có quan trọng không?

Một trong những bằng chứng của một người đã được cứu đó là sự khát khao thờ phượng và ca ngợi Chúa và tình yêu đối với những con cái Chúa khác. Tham gia với Hội Thánh sẽ giúp tín nhân thực hành cả hai điều này.

Tín hữu thời Tân Ước thường xuyên gặp gỡ và chia sẻ mọi thứ cho nhau. Hằng ngày, họ thờ phượng Chúa cùng nhau, một cách đều đặn, tại đền thờ, hay gặp nhau trong các nhóm nhỏ tại nhà riêng để thông công, chia sẻ thức ăn cho nhau với niềm vui, với

lòng biết ơn và ca ngợi Chúa. Họ được ơn trước mặt mọi người và mỗi ngày Đức Chúa Trời đã thêm những người được cứu vào trong cộng đồng (Công Vụ 2:42-47).

Phao-lô đã dạy các tín hữu Hê-bơ-rơ rằng: “Chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau; nếu anh em thấy ngày của Chúa càng gần chừng nào thì càng phải làm như vậy chừng nấy” (Hê-bơ-rơ 10:25).

Mỗi ngày sa-bát, Chúa Giê-xu đến Nhà Hội và đọc Kinh Thánh (Lu-ca 4:16).

Hãy tham gia vào một Hội Thánh nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu được thờ phượng, ca ngợi và tôn vinh, nơi các Cơ Đốc nhân yêu thương nhau, nơi Kinh Thánh được dạy dỗ để tâm linh bạn được tăng trưởng. Hãy thành tâm cầu nguyện cho việc này.

23. Cơ Đốc nhân có cần trở nên thành viên của một Hội Thánh?

Hãy cầu xin Chúa hướng dẫn bạn đến một Hội Thánh để bạn tham gia và thuộc về khi bạn được cứu và được báp-têm bằng nước. Cần biết rằng mỗi Hội Thánh là một sự biểu lộ riêng biệt phần Thân Thể của Chúa Cứu Thế Giê-xu (gia đình của Đức Chúa Trời). Là thành viên của gia đình này, bạn sẽ mong muốn được chia sẻ và tham dự vào sự tăng trưởng và đời sống của các thành viên trong gia đình (Rô-ma 8:15; Hê-bơ-rơ 2:11-13; Ê-phê-sô 5:23).

Theo Cô-lô-se 2:19, chúng ta thấy là “nhờ Ngài [cái Đầu] mà toàn thân được nuôi dưỡng, được kết hợp với nhau bởi những khớp xương, dây liên kết, và tăng trưởng theo ý muốn Đức Chúa Trời.” Điều này dạy chúng ta rằng khi thân thể gắn kết với nhau và cam kết cùng nhau, thì mỗi thành viên trong thân thể sẽ kinh nghiệm được sự tăng trưởng mà Đức Chúa Trời định cho cả thân thể.

Chúng ta thấy rằng các tín hữu trong Hội Thánh thời Tân Ước đã kết nối với Hội Thánh ngay khi họ được cứu và được báp-têm (Công Vụ 2:41, 47).

24. Cơ Đốc nhân nên dâng phần mười cho Hội Thánh nào?

Kinh Thánh dạy rằng tất cả các con cái Chúa phải dâng phần mười và lạc hiến. “Hãy đem tất cả phần mười vào kho để có lương thực trong nhà Ta. Và từ nay, hãy lấy điều này mà thử Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, xem Ta có mở các cửa sổ trên trời cho các con, và đổ phước xuống cho các con đến nỗi không chỗ chứa chẳng” (Ma-la-chi 3:10).

Phao-lô viết cho Hội Thánh tại Cô-rinh-tô (1 Cô-rinh-tô 16:1-3) rằng: “Về việc quyên góp tài chính cho các thánh đồ thì anh em hãy làm theo cách tôi đã chỉ dẫn cho các Hội Thánh miền Ga-la-ti. Vào mỗi ngày đầu tuần, mỗi người trong anh em, tùy khả năng của mình, hãy dành ra một phần; đừng đợi khi tôi đến rồi mới quyên góp. Khi đến, tôi sẽ phái những người mà anh em tín nhiệm mang thư của tôi và tặng phẩm của anh em đến thành Giê-ru-sa-lem.” Trong 2 Cô-rinh-tô 8:1-5, chúng ta thấy rằng

các Hội Thánh tại Ma-xê-đoan mặc dầu đang trải qua nhiều khó khăn, thử thách vẫn tự nguyện dâng hiến một cách rởi rộng cho các thánh đồ tại Giê-ru-sa-lem. Nhưng trước hết, họ đã dâng chính mình cho Chúa, rồi làm theo sự hướng dẫn của Ngài.

Nguyên tắc dâng hiến theo Kinh Thánh là dâng phần mười cho Hội Thánh nơi bạn là thành viên, nơi bạn được nhận lãnh thức ăn thuộc linh, được nuôi dưỡng, được chăm sóc mục vụ nhằm hỗ trợ cho các mục vụ của Hội Thánh. Các của dâng được dâng hiến cho những nơi khác, nơi mà các thánh đồ có nhu cầu, theo sự dẫn dắt của Chúa. Nhưng các của dâng này phải được gom góp bởi Hội Thánh địa phương.

Đức Chúa Giê-xu dạy các môn đồ của Ngài rằng: “Hãy cho, các con sẽ được cho lại; người ta sẽ lấy đấu lớn đong đầy, nhận xuống, lắc cho đến khi đầy tràn, rồi đổ vào vạt áo các con; vì các con lường cho người ta mực nào, thì các con sẽ nhận lại mực ấy (Lu-ca 6:38).

25. Giữ ngày sa-bát làm ngày thánh có nghĩa là gì?

Đức Chúa Trời đã thiết lập một kiểu mẫu cho con người trong công cuộc sáng tạo, đó là cứ một ngày trong mỗi bảy ngày, con người phải nghỉ ngơi công việc thường lệ và ngày thứ bảy phải là ngày thánh (Sáng Thế Ký 2:1-3). Khi ban Mười Điều Răn cho con cái Y-sơ-ra-ên (Xuất Ai Cập 20:8-11), Đức Chúa Trời đã dạy họ phải làm việc trong sáu ngày và phải nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy.

Nhưng khi Đức Chúa Giê-xu vào đời, Ngài đã quở trách những người Pha-ri-si vì sự dạy dỗ của họ đã biến ngày sa-bát thành gánh nặng. Đức Chúa Giê-xu đã phán với họ: “Ngày sa-bát được tạo nên vì loài người, chứ không phải loài người được tạo nên vì ngày sa-bát. Vậy Con Người cũng là Chúa của ngày sa-bát” (Mác 2:27-28).

Hội Thánh đầu tiên đã nhóm lại vào ngày sa-bát tại Nhà Hội. Nhưng theo thời gian, vì xung đột với các nhà lãnh đạo Do Thái giáo vẫn tiếp diễn, nên họ đã bắt đầu gặp nhau vào ngày đầu tiên trong tuần lễ (Công Vụ 13:14-15, 44-45; 20:7; 1 Cô-rinh-tô 16:2). Thêm vào đó, Đức Chúa Giê-xu cũng đã sống lại vào ngày đầu tiên trong tuần lễ (Mác 16:2). Với Cơ Đốc nhân, việc biệt riêng ra một ngày trong tuần để gặp gỡ và thờ phượng Chúa cùng nhau và thông công với nhau đã trở thành sự ứng nghiệm hình mẫu Cựu Ước trong thời Tân Ước. Vì trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, mọi sự đều trở nên mới (2 Cô-rinh-tô 5:17).

26. Cơ Đốc nhân có nên uống rượu bia và sử dụng ma túy không?

Say rượu và nghiện ma túy là những điều rất phổ biến trong thế giới ngày nay. Việc tiêu thụ các sản phẩm này được đẩy mạnh bởi phần lớn các thể lực chính trị và tài chính trên thế giới, vì nguồn lợi đáng kể từ việc bán các sản phẩm này.

Việc tiêu thụ rượu và ma túy của con người trên thế giới không những do áp lực thương mại mà còn bởi vì Sa-tan đang làm hết

sức có thể để giải bầy con người trong sự nguy hại này. Điều này có nghĩa là Sa-tan đang cố gắng hủy phá sinh mạng con người. Chúng ta được dạy dỗ trong 1 Phi-e-rơ 5:8-9 rằng: “Hãy tiết độ và tỉnh thức; kẻ thù anh em là ma quỷ, như sư tử gầm thét, đang rình rập chung quanh anh em, tìm người để cắn nuốt. Hãy đứng vững trong đức tin mà kháng cự nó, vì biết rằng anh em cùng niềm tin trên khắp thế giới cũng đang chịu hoạn nạn như mình.”

Đức Chúa Trời dựng nên con người cách kỳ diệu. Vì thế, con người có thể chống lại sự cám dỗ bằng cách kiểm soát tâm trí và tấm lòng mình. Nhưng Sa-tan đang tích cực đẩy mạnh việc uống rượu bia, sử dụng ma túy, bởi vì con người sẽ đánh mất sức mạnh của ý chí khi họ bị ảnh hưởng bởi các chất này.

Theo Châm Ngôn 25:28, “người nào không chế ngự lòng mình khác nào một cái thành đổ nát, không tường lũy.” Một cái thành như thế không thể chống lại các cuộc tấn công của kẻ thù. Cũng vậy, khi khả năng lựa chọn của con người bị giết chết bởi rượu và ma túy, họ không thể chống lại Sa-tan nhưng mở đường để các quyền lực gian ác xâm chiếm cuộc đời mình.

Châm Ngôn 20:1 dạy chúng ta rằng: “Rượu khiến người ta nhạo báng, thức uống say gây tiếng ồn ào; ai dùng nó quá độ chẳng phải là khôn ngoan.” Phao-lô dạy các tín hữu tại Ga-la-ti rằng khi họ chạy theo các ham muốn của bản chất tội lỗi, thì hậu quả thật rõ ràng, đó là: “Gian dâm, ô uế, buông tuồng, thờ hình tượng, phù phép, thù oán, gây gổ, ghen ghét, giận dữ, ích kỷ, bất bình, phe đảng, ganh tị, say sưa, chè chén, và những việc tương tự khác. Tôi cảnh cáo anh em, như tôi đã từng cảnh cáo: Những ai làm các việc như thế sẽ không được hưởng vương quốc Đức Chúa Trời” (xin đọc Ga-la-ti 5:19-21). Xin đọc thêm trong Rô-ma 13:13; Ê-phê-sô 5:18; Châm Ngôn 23:20, 29-31; 1 Cô-rinh-tô 6:19.

Cuối cùng, chúng ta hãy kiên cố những thứ hủy hoại cuộc đời mình như thế, vì “có một con đường dường như chính đáng cho loài người, nhưng cuối cùng nó thành ra nẻo sự chết (Châm Ngôn 16:25).

27. Cơ Đốc nhân có nên hút thuốc không?

“Anh em không biết rằng nếu anh em đem thân làm nô lệ để vâng phục người nào thì anh em là nô lệ cho người mình vâng phục sao? Hoặc nô lệ của tội lỗi dẫn đến sự chết, hoặc nô lệ của sự vâng phục dẫn đến sự công chính. Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, vì anh em đã từng làm nô lệ cho tội lỗi mà nay thật lòng vâng phục tiêu chuẩn giáo huấn đã ủy thác cho anh em, và anh em đã được giải phóng khỏi tội lỗi, trở thành nô lệ cho sự công chính (Rô-ma 6:16-18).

Kinh Thánh dạy Cơ Đốc nhân phải khuất phục mọi ham muốn và lạc thú của thân thể. Đồng thời, để cho Thánh Linh của Chúa Cứu Thế Giê-xu ngự trong mình, kiểm soát hết thảy tư tưởng và hành động của chúng ta. Theo 1 Phi-e-rơ 4:1-5, chúng ta thấy rằng ngay cả khi thân thể chúng ta phải chịu đựng đau đớn để khuất phục những đam mê và ham muốn của thể xác, chúng ta cũng phải chịu đựng với sự giúp đỡ của Chúa, để chúng ta

không sử dụng phần còn lại của cuộc đời mình chạy theo những ham muốn xấu xa, nhưng có sức mạnh để làm theo ý muốn Chúa. Hãy để Thánh Linh của Chúa Cứu Thế Giê-xu cai trị tấm lòng chúng ta.

Hút thuốc cũng gây tổn hại cho sức khỏe của chúng ta. Kinh Thánh dạy chúng ta chăm sóc thân thể mình, chúng ta không được làm ô uế thân thể mình, vì thân thể chúng ta là đền thờ của Đức Thánh Linh (1 Cô-rinh-tô 3:16-17).

“Ngài mang tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, để chúng ta chết đối với tội lỗi và sống cho sự công chính; nhờ những vết thương của Ngài mà anh em được chữa lành” (1 Phi-e-rơ 2:24). Trong Đức Chúa Giê-xu, chúng ta được giải cứu khỏi mọi thói quen tội lỗi.

28. Cơ Đốc nhân có nên tham dự vào những thói vui chơi thể tục không?

Nhiều hình thức giải trí thể tục có khả năng gây ra ảnh hưởng tai hại cho đời sống tâm linh và làm vẩn đục lương tâm của Cơ Đốc nhân. Vì chúng đem sự cám dỗ đến cho Cơ Đốc nhân, nên chúng ta hãy tránh xa.

Hộp đêm, rạp hát, quán bar, vũ trường, sòng bài, các chương trình nhạc rock, .v.v. không thích hợp với bông trái Đức Thánh Linh nhưng phù hợp với các việc làm của xác thịt được mô tả trong Ga-la-ti 5:19-26. Cơ Đốc nhân chẳng có phần gì với những điều này. Cơ Đốc nhân cũng phải cẩn thận với các chương trình truyền hình mà mình xem và chú ý trong việc lựa chọn thể loại nhạc mà mình nghe.

Hãy cẩn thận để thể chất và tinh thần của bạn được làm tươi mới bằng những thú vui lành mạnh, với mức độ vừa phải và đều đặn. Như thế, thân thể và tâm trí của bạn có khả năng để thực hiện mọi điều Đức Chúa Trời muốn làm trong và qua bạn. Hãy giữ các thú vui của bạn trong chiều hướng này để chúng giúp bạn kết quả cho công việc của Đức Chúa Trời.

Trong 1 Cô-rinh-tô 5:11, Phao-lô khuyên các con cái Chúa đừng can dự vào công việc của sự gian dâm, hoặc tham lam, hoặc thờ thần tượng, hoặc chưởi rủa, hoặc say sưa, hoặc trộm cướp. Ông dạy rõ rằng chúng ta không nên ăn chung với người như thế.

29. Điều gì xảy ra khi một tín hữu làm điều sai trái?

Đức Chúa Trời hiểu và biết nhu cầu của con người. Ngài đã ban những lời hứa tuyệt vời cho Cơ Đốc nhân để họ được khích lệ và giúp đỡ khi họ nản lòng vì những lỗi lầm của mình.

Trước hết, Ngài hứa tha thứ và thanh tẩy chúng ta nếu chúng ta xưng ra với Ngài những lỗi lầm của mình (1 Giăng 1:9).

Ngài hứa cung ứng mọi nhu cầu của chúng ta theo sự giàu có trong Chúa Cứu Thế Giê-xu (Phi-líp 4:19).

Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con Đức Chúa Trời, là thầy tế lễ thượng phẩm trên thiên đàng sẵn sàng giúp đỡ chúng ta. “Do đó, vì chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm vĩ đại đã vượt qua các tầng trời là Đức Chúa Giê-xu, Con Đức Chúa Trời, nên hãy giữ

vững những điều chúng ta xưng nhận. Vì chúng ta không có một thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thông sự yếu đuối chúng ta, nhưng có một thầy tế lễ bị cám dỗ đủ mọi cách như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngai ân điển, để nhận được sự thương xót và tìm được ân điển giúp đỡ chúng ta kịp thời” (Hê-bơ-rơ 4:14-16).

Cuối cùng, “vì ai sinh bởi Đức Chúa Trời thì chiến thắng thế gian; điều làm cho chúng ta chiến thắng thế gian chính là đức tin của chúng ta. Ai là người chiến thắng thế gian, nếu không phải là người tin Đức Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời?” (1 Giăng 5:4-5). “Đức Chúa Trời là Đấng thành tín, Ngài không để anh em bị thử thách quá sức mình đâu” (1 Cô-rinh-tô 10:13).

30. Làm thế nào để giúp một Cơ Đốc nhân đang bị sa ngã?

“Thưa anh em, nếu có người nào vô tình phạm lỗi, thì anh em là người thuộc linh, hãy lấy tinh thần khiêm nhu mà sửa đổi họ. Anh em phải thận trọng, kéo chính mình cũng bị cám dỗ. Hãy mang gánh nặng cho nhau; như vậy, anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng Christ. Vì nếu có ai tưởng mình quan trọng, trong khi mình chẳng là gì cả, thì chỉ tự lừa dối mình thôi” (Ga-la-ti 6:1-3).

Chúng ta cũng hãy cầu nguyện với đức tin và, nếu được Đức Chúa Trời chỉ dẫn, thì hãy kiên nhẫn cầu nguyện. “Sự cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu người bệnh, Chúa sẽ đỡ người ấy dậy; nếu người bệnh có phạm tội, cũng sẽ được tha. Vậy, hãy xưng tội cùng nhau và cầu nguyện cho nhau để anh em được lành bệnh. Lời cầu nguyện khẩn thiết của người công chính có quyền năng và rất linh nghiệm” (Gia-cơ 5:15-16).

2 Phi-e-rơ 1:1-10 hướng dẫn chúng ta những điều phải làm để giúp chúng ta không bị sa ngã. Hãy dùng phân đoạn Kinh Thánh này để giúp đỡ các anh chị em đang bị sa ngã và trông đợi Đức Chúa Trời thực hiện điều kỳ diệu trên cuộc đời họ.

31. Phải làm gì khi Cơ Đốc nhân buồn bã và chán nản?

Vua Đa-vít thường sầu não và chán nản, nhưng ông đã học hỏi được phương cách tuyệt vời để xử lý cảm xúc của mình những lúc như thế. “Hỡi linh hồn ta, vì sao ngươi sòn ngã và bồn chồn trong mình ta? Hãy hy vọng nơi Đức Chúa Trời; vì ta sẽ còn ca ngợi Ngài, là Đấng cứu giúp ta và là Đức Chúa Trời của ta” (Thi Thiên 42:11).

Ngợi khen và thờ phượng Đức Chúa Trời là cách nhanh nhất đem chúng ta ra khỏi sự buồn phiền và nản lòng. Hãy ngợi khen Đức Chúa Trời về tất cả những điều tuyệt vời mà Ngài đã làm cho bạn trong quá khứ. Hãy viết ra những điều mà Ngài đã làm cho bạn. Hãy cảm tạ Ngài về từng phước hạnh. Hãy ngợi khen Ngài về những điều Ngài sẽ làm trong tương lai.

Đa-vít cũng viết trong Thi Thiên 37:23-24 rằng: “Các bước của người thuộc về Đức Giê-hô-va được vững chãi, Ngài ưa thích đường lối người ấy. Dù người có vấp ngã cũng không nằm sải dài, vì Đức Giê-hô-va đưa tay nâng đỡ người ấy.”

Phao-lô và Si-la có lý do để buồn bã và chán nản khi họ bị tù trong Công Vụ 16:23-26. Nhưng họ đã cầu nguyện và ca ngợi Đức Chúa Trời, và vì thế, Ngài đã thực thi phép lạ để giải cứu họ và làm cho viên cai ngục cùng cả nhà mình được cứu rỗi.

Sứ đồ Phao-lô đã phải đối diện với nhiều khó khăn, thử thách và bắt bớ. Nhưng ông đã viết những phần Kinh Thánh tuyệt vời để giúp đỡ chúng ta khi chúng ta đối diện với khó khăn. Rô-ma 5:1-5 dạy chúng ta cũng “vui mừng trong gian khổ nữa, vì biết rằng gian khổ sinh ra kiên nhẫn, kiên nhẫn sinh ra nghị lực, nghị lực sinh ra hi vọng, và hi vọng không làm chúng ta hổ thẹn.”

Hãy nhớ rằng Đức Chúa Trời ở cùng bạn. Hãy để Ngài phán với bạn qua Lời của Ngài. Hãy khẩn cầu Ngài trong lúc cầu nguyện. Hãy ca ngợi Ngài bằng thánh ca hoặc những bài thánh ca ưa thích.

Cuối cùng, sự chán nản có thể đến từ nguyên nhân thể chất, là hậu quả của bệnh tật trong thân thể bạn. Bạn cần tìm đến bác sĩ và nếu vẫn không hết, hãy cầu xin Chúa chữa lành cho bạn.

32. Nên thánh là gì?

Từ ngữ nên thánh có nghĩa là “biệt riêng ra” cho Đức Chúa Trời. Nó bao gồm sự thánh khiết, sự thanh sạch và sự thanh tẩy.

Đức Thánh Linh hành động trong cuộc sống bạn từ khi bạn được sinh ra trong Nước Trời và thánh hóa đời sống bạn cho các mục đích của Đức Chúa Trời. Từ lúc được cứu, mỗi điều bạn làm và kinh nghiệm giúp kéo bạn đến gần Chúa hơn cũng như khiến bạn trở nên giống Chúa Cứu Thế Giê-xu hơn là một phần của việc nên thánh trong đời sống bạn.

Chúng ta phải nương theo công việc của Đức Thánh Linh để kinh nghiệm sự nên thánh trong đời sống chúng ta. Nhờ quyền năng thanh tẩy trong huyết của Đức Chúa Giê-xu, “chúng ta sẽ nên như cái bình sang trọng, được thánh hóa, hữu dụng cho chủ và sẵn sàng cho mọi việc lành” (2 Ti-mô-thê 2:21; Rô-ma 15:16; 1 Cô-rinh-tô 1:30).

D. PHÁT TRIỂN ĐỨC TIN VỮNG MẠNH

33. Đức tin cứu rỗi là gì?

Đức Chúa Giê-xu phán: “Ta là Đấng Cứu Thế đã đến để cứu người lạc mất” (Ma-thi-ơ 18:11, NLT). Lời của Ngài cũng được ghi lại trong Giăng 12:47 rằng: “Ta đến không phải để phán xét thế gian, nhưng để cứu chuộc thế gian.” Đức Chúa Trời quan tâm đến mọi tạo vật của Ngài và Ngài muốn mọi người đến để nhận lãnh ân sủng cứu rỗi của Ngài. “Vậy thì có gì để khoe khoang không? Không có gì để khoe khoang cả. Dựa vào luật nào? Luật của việc làm chăng? Không phải, nhưng dựa vào luật của đức tin. Vì chúng ta tin rằng một người được xưng công chính bởi đức tin chứ không phải bởi việc làm theo luật pháp” (Rô-ma 3:27-28). Đức tin làm vui lòng Đức Chúa Trời và chúng ta hết thảy đều được Ngài ban cho đức tin, dù là đức tin nhỏ bé

như một hạt cải. Trong Ga-li-ti 2:19, Phao-lô nói rằng: “Khi tôi cố gắng giữ luật pháp, thì luật pháp đã kết án tôi. Vì thế, tôi đã chết đối với luật pháp – tôi đã chấm dứt việc nỗ lực đáp ứng các đòi hỏi của luật pháp – để tôi được sống cho Đức Chúa Trời” (NLT). “Như vậy, đức tin đến từ những điều người ta nghe, mà người ta nghe là khi lời của Đấng Christ được rao giảng” (Rô-ma 10:17).

34. Tôi tăng trưởng trong đức tin bằng cách nào?

Các môn đồ của Đức Chúa Giê-xu từng hỏi Ngài câu hỏi tương tự. Xin đọc Lu-ca 17:5-6 để thấy câu trả lời lạ lùng của Ngài. “Các sứ đồ thưa với Chúa: “Xin thêm đức tin cho chúng con!” Chúa đáp: “Nếu các con có đức tin bằng một hạt cải, các con có thể bảo cây dâu này rằng: ‘Hãy nhổ lên mà trồng xuống biển’ thì nó sẽ vâng lệnh các con.”

“Không có đức tin thì không thể nào làm hài lòng Đức Chúa Trời; vì người nào đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng Ngài thực hữu, và Ngài là Đấng ban thưởng cho những ai tìm kiếm Ngài” (Hê-bơ-rơ 11:6). “Như vậy, đức tin đến từ những điều người ta nghe, mà người ta nghe là khi lời của Đấng Christ được rao giảng” (Rô-ma 10:17). Lời Chúa sẽ nuôi dưỡng đức tin bạn và làm cho nó lớn lên. Vì thế, điều quan trọng là bạn phải học Kinh Thánh, nhất là những chuyện tích về cuộc đời của Chúa Cứu Thế Giê-xu trong bốn sách Tin Lành. Và, điều quan trọng nữa là bạn phải cầu nguyện và kể với Đức Chúa Trời về mọi điều xảy ra trong cuộc đời bạn cũng như cầu thay cho nhu cầu của những người khác nữa. Đức Chúa Trời sẽ đáp lời bạn cầu xin và điều này sẽ giúp bạn tăng trưởng trong đức tin. Đức Chúa Giê-xu đã dạy các môn đồ của Ngài về đức tin trong Ma-thi-ơ 21:21-22. “Đức Chúa Giê-xu đáp: “Thật, Ta bảo các con, nếu các con có đức tin và chẳng hề nghi ngờ thì không những các con làm được điều Ta đã làm cho cây vả, mà ngay cả việc bảo hòn núi này rằng: ‘Hãy nhấc mình lên và lao xuống biển’ thì điều đó cũng sẽ xảy ra. Trong khi cầu nguyện, bất cứ điều gì các con lấy đức tin mà cầu xin đều sẽ nhận được cả.”

35. Làm thế nào để đức tin của tôi trở nên mạnh mẽ?

Sứ đồ Phao-lô khích lệ chúng ta tăng trưởng trong đức tin bằng cách để cho đức tin của chúng ta được thử nghiệm. Hãy đọc về tiến trình thử nghiệm này trong Rô-ma 5:1-5. Chúng ta chỉ có thể biết được mọi thứ ra sao khi chúng ta sử dụng chúng. Trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, chúng ta được trở nên công chính nhờ đức tin nơi những lời hứa của Ngài. Vì chúng ta tin lời hứa của Đức Chúa Trời nên Ngài đã đem chúng ta lên chỗ có được đặc ân cao cả, là chỗ mà chúng ta đang đứng. Và, chúng ta vững vàng trông đợi trong niềm vui để được nhận lãnh tất cả những điều mà Ngài muốn ban cho chúng ta. Hãy để lòng tin cậy nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu khi bạn đối diện với khó khăn, thử thách để bạn được tăng trưởng trong đức tin. Đức Chúa Trời vui lòng khi chúng ta thực hành và vận dụng đức tin của mình.

36. Đức tin chết là gì?

Đức tin chết bày tỏ qua việc chúng ta tin vào ai, vào điều gì hay vào một thể chế nào đó chẳng có năng lực để đáp ứng hoặc chẳng yêu thương chúng ta đủ để quan tâm, lắng nghe hay bảo đảm cho những đòi hỏi của chúng ta. Hình tượng chẳng có khả năng yêu thương và đáp lời cầu nguyện của chúng ta. Hầu hết những người thờ lạy thần tượng đều phải dành thời gian để đáp ứng những đòi hỏi của thần tượng. Thần tượng thường xuyên đòi hỏi nhiều thứ từ những người đi theo chúng. Thần tượng là các tạo vật chứ không phải là Đấng Sáng Tạo. Trong Hê-bơ-rơ 9:14, Kinh Thánh chép rằng: “Huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì vết cho Đức Chúa Trời, sẽ tẩy sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, để phục vụ Đức Chúa Trời hằng sống bội phần hơn là dưởng nào!”

37. Đức tin và phép lạ liên hệ với nhau như thế nào?

Đức Chúa Giê-xu dạy rằng đức tin của chúng ta không phải là yêu cầu thiết yếu cho việc thi hành phép lạ. Ngài khiến La-xa-rơ, người đã chết được bốn ngày, sống lại. La-xa-rơ đã chết, vì thế ông không thể bày tỏ đức tin. Xin đọc Giăng 11:1-45.

Đức Chúa Giê-xu cho thấy một vài người có đức tin nhỏ chỉ như một hạt cải (Ma-thi-ơ 17:20).

Trong Lu-ca 7:9, Đức Chúa Giê-xu khen người đội trưởng La Mã vì ông có đức tin lớn. Người đội trưởng này tin rằng người đầy tớ trong nhà ông sẽ được chữa lành theo mệnh lệnh từ xa của Ngài mà không cần nhìn thấy bằng chứng (Lu-ca 7:1-10). Người mù Ba-ti-mê đã kêu cầu Đức Chúa Giê-xu. Ngài hỏi ông muốn gì và ông nói rằng ông muốn được nhìn thấy. Rồi Ngài phán rằng: “Đức tin con đã chữa lành con.”

Phi-e-rơ ít đức tin nhưng ông đã bước đi trên mặt nước (Ma-thi-ơ 14:25-34). Khi đến với Đức Chúa Trời bằng tất cả đức tin mình đang có (bất kể lớn hay nhỏ), Ngài có thể thi hành phép lạ. Đây là nguyên tắc Chúa muốn chúng ta sử dụng trong đời sống mình. Khi dâng hết thảy những gì chúng ta có cho Chúa, dù là đồng xu cuối cùng của mục góa hay là đức tin lớn như viên đội trưởng La Mã, Ngài sẽ tạo nên điều kỳ diệu từ điều chúng ta có.

Sau hết, Ngài là Đấng Sáng Tạo. Ngài phán lời của Ngài và vũ trụ hiện hữu.

Dẫu vậy, nhiều lúc Đức Chúa Trời làm phép lạ chẳng phải vì chúng ta trông mong, nhưng vì ân sủng diệu kỳ của Ngài, để bày tỏ quyền năng của Ngài. Những lúc như thế, chúng ta hãy tôn cao Ngài.

38. Tại sao đức tin làm vui lòng Đức Chúa Trời?

Lòng tin là cách bày tỏ lòng tin cậy giữa con người với nhau trong mối liên hệ yêu thương. Đức Chúa Trời mong muốn có được mối liên hệ tràn đầy ý nghĩa đối với con người. Vì mối liên hệ tốt đẹp này, chúng ta cần để lòng tin cậy nơi Ngài. Đức Chúa

Trời hài lòng với một niềm tin như vậy và Ngài sẵn lòng ban thưởng cho những ai hết lòng tìm kiếm và để lòng tin cậy nơi Ngài. “Không có đức tin thì không thể nào làm hài lòng Đức Chúa Trời; vì người nào đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng Ngài thực hữu, và Ngài là Đấng ban thưởng cho những ai tìm kiếm Ngài” (Hê-bơ-rơ 11:6). Vậy đức tin là gì? “Đức tin là sự xác quyết về những điều mình đang hi vọng, là bằng chứng của những điều mình chẳng xem thấy. Nhờ đức tin mà người xưa đã được lời chứng tốt” (Hê-bơ-rơ 11:1). Đức Chúa Trời ban phước cho những anh hùng đức tin trong Kinh Thánh. Nhờ đức tin nơi Chúa, chúng ta có được cái nhìn đúng về thế giới, giải thích được sự hình thành và mục đích của thế giới. Điều này giúp chúng ta bước đi trong đường lối của Chúa. Nhờ đức tin, chúng ta tin lời Chúa dạy trong Kinh Thánh, làm theo và nhờ đó chúng ta làm vui lòng Ngài.

39. Tại sao Cơ Đốc nhân kiêng ăn?

“Khi các con kiêng ăn, đừng tỏ vẻ âu sầu như những kẻ đạo đức giả, vì họ làm bộ thiếu não để mọi người biết họ kiêng ăn. Thật, Ta bảo các con, những kẻ ấy đã nhận được phần thưởng của mình rồi. Nhưng khi con kiêng ăn, hãy xúc dầu trên đầu, và rửa mặt, để người ta không biết con đang kiêng ăn, nhưng chỉ có Cha con, là Đấng hiện diện ở nơi kín đáo biết được mà thôi, và Cha con, Đấng thấy trong nơi kín đáo sẽ thưởng cho con” (Ma-thi-ơ 6:16-18). Theo phân đoạn Kinh Thánh này, chúng ta thấy rằng kiêng ăn là vấn đề giữa Đức Chúa Trời và người kiêng ăn. Bạn không cần kiêng ăn để tạo ấn tượng với người khác. Kiêng ăn đòi hỏi phải từ bỏ bản ngã. Điều này giúp chúng ta kỷ luật với thân thể và đánh bại những ham muốn của xác thịt. Kiêng ăn cũng là cách để chúng ta bày tỏ với Chúa rằng chúng ta nghiêm túc muốn có sự đột phá trong vấn đề khiến chúng ta kiêng ăn. Trong Ma-thi-ơ 17:21, Đức Chúa Giê-xu dạy các môn đồ của Ngài rằng có những quyền lực của ma quỷ không thể bị trục xuất hay phế truất nếu không kiêng ăn. Bà tiên tri An-ne đã dành những tháng năm của đời mình ở trong đền thờ để thờ phượng Chúa, cầu nguyện và thường kiêng ăn. Vì thế, bà có được đặc ân nói tiên tri về Con Trẻ của Ma-ri, Đấng Mê-si-a, Đấng Cứu Thế, mà người Do Thái trông đợi. Xin đọc Lu-ca 2:36-40. Việc gia tăng năng lực thuộc linh và bén nhạy hơn với Đức Thánh Linh cũng liên hệ đến sự kiêng ăn. Vì thế, Cơ Đốc nhân có thể kiêng ăn thường xuyên khi người ấy muốn tìm kiếm quyền năng lớn lao hơn từ Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, những Cơ Đốc nhân có vấn đề về sức khỏe cần tìm kiếm lời khuyên của bác sĩ trước khi kiêng ăn. Kiêng ăn có thể giúp giải phóng độc tố ra khỏi cơ thể. Nhờ kiêng ăn thường xuyên, không ít người đã đói khát tâm linh nhiều hơn và kỷ luật thân thể nhiều hơn. Trong Công Vụ 12:2-3, Kinh Thánh nói về các lãnh đạo Hội Thánh tại An-ti-ốt rằng: “Đang khi họ thờ phượng Chúa và kiêng ăn thì Đức Thánh Linh phán: “Hãy biệt riêng Ba-na-ba và Sau-lơ cho công tác Ta đã kêu gọi họ.” Sau khi kiêng ăn và cầu nguyện, họ đặt tay trên hai người và sai đi.” Dường như Đức Chúa Trời đòi hỏi sự kiêng ăn khi các trưởng lão Hội Thánh hiệp

lại để biệt riêng ra những người lãnh đạo cho Hội Thánh của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ý tưởng về việc kiêng ăn của hội đồng trưởng lão và việc xúc dầu cho các nhà lãnh đạo Hội Thánh cũng được đề cập đến trong Công Vụ 14:23.

E. TĂNG TRƯỞNG TRONG TÍNH NẾT THUỘC LINH

40. Khác biệt giữa một người theo Chúa và một môn đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu là gì?

Một người theo Chúa chỉ đơn thuần là một người đi theo. Người đi theo không nhất thiết phải tìm kiếm và vâng lời Chúa hay lĩnh hội những điều Đức Chúa Giê-xu giảng dạy. Thông điệp của Ngài có thể hấp dẫn họ, nhưng họ không sẵn lòng cam kết trở nên người phục vụ Ngài. Môn đồ là người ký thác cuộc đời mình cho Chúa làm Chủ. Người môn đồ là người muốn có mối liên hệ với Chúa. Mối liên hệ này giúp họ sống kỷ luật và vâng giữ những lời Chúa dạy, cũng như sống trong quyền năng của Đức Thánh Linh và môn đồ hóa những người khác là những người sẽ môn đồ hóa những người khác nữa. Đào tạo môn đồ là chiến lược truyền giảng Tin Lành của Nước Trời cho khắp thế gian của Đức Chúa Giê-xu. Đây là chiến lược biến đổi theo cấp số nhân để Phúc Âm của Nước Trời được rao truyền cho hết thảy mọi người trên đất. Mạng lệnh cuối cùng của Đức Chúa Giê-xu trong Ma-thi-ơ 28:19-20 là: “Vậy, hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, hãy nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh làm báp-têm cho họ và dạy họ giữ mọi điều Ta đã truyền cho các con. Và này, Ta luôn ở với các con cho đến tận thế.”

Người mang Tin Mừng cho mọi dân tộc cần bày tỏ về Đức Chúa Giê-xu qua việc trở nên giống như Ngài. Đây là lý do Đức Chúa Giê-xu mời gọi chúng ta trở nên môn đồ Ngài. Môn đồ của Đức Chúa Giê-xu là người theo đuổi nếp sống giống Chúa Cứu Thế Giê-xu, phát triển vương quốc Ngài và sống khép mình trong kỷ luật để vâng giữ các mạng lệnh của Chủ là Đức Chúa Giê-xu.

41. Tại sao phát triển tính nết thuộc linh là điều quan trọng với một Cơ Đốc nhân?

Chúa Cứu Thế Giê-xu không chết trên thập tự giá để chúng ta trở nên Cơ Đốc nhân trong một tuần, một tháng hay một năm. Ngài đã chết để chúng ta được sống với Ngài mãi mãi. Chúng ta được sinh ra trong Nước Trời để bước vào hành trình phục vụ hữu hiệu của một môn đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Chúng ta cần có một nền tảng tốt đẹp để kéo dài hành trình phục vụ này. Các sứ đồ Phao-lô, Phi-e-rơ và Giăng đã dạy các lãnh đạo Hội Thánh phải trở nên những người lãnh đạo bằng đức tính thuộc linh của mình. Phao-lô đã dạy chúng ta trong 1 Ti-mô-thê 3:1-16 rằng các chấp sự, trưởng lão, mục sư, giám mục phải là những người được lựa chọn theo đức tính thuộc linh của họ. Danh sách những đức tính được trình bày trong phân đoạn

Kinh Thánh này tương tự với bông trái của Đức Thánh Linh trong Ga-la-ti 5:22. Ngược lại, Phao-lô nhắc chúng ta về những ham muốn hay việc làm của xác thịt trong Ga-la-ti 5:15-21 và ông đã kết luận rằng những người sống như thế sẽ “không được hưởng vương quốc Đức Chúa Trời.” Phao-lô đã cảnh báo cho Ti-mô-thê biết rằng sẽ có nhiều khó khăn cho Cơ Đốc nhân khi sống trong thời kỳ cuối cùng. Xin đọc 2 Ti-mô-thê 3:1-17. Hợp tác với công việc của Đức Thánh Linh trong đời sống chúng ta sẽ sinh ra bông trái của Đức Thánh Linh và điều này sẽ giúp chúng ta phát triển đức tính thuộc linh của mình. Chúng ta cần tình yêu thuần khiết và vô điều kiện của Chúa Cứu Thế Giê-xu làm động cơ thúc đẩy chúng ta phục vụ Ngài, Thân Thể Ngài và thế giới. Đức Thánh Linh sinh ra bông trái yêu thương này trong chúng ta.

Trong Giăng 15, Đức Chúa Giê-xu dạy rằng Ngài là Cây Nho và chúng ta là những cành nho. Đức Chúa Cha là Người Trồng Nho. Ngài xem xét các cành nho và cắt bỏ những cành nào không kết quả. Trong câu 4 và 5, “Hãy cứ ở trong Ta thì Ta sẽ ở trong các con. Như cành nho, nếu không ở trong cây nho thì tự nó không thể ra quả được. Nếu các con không cứ ở trong Ta thì cũng như vậy. Ta là cây nho, các con là cành. Ai cứ ở trong Ta, và Ta trong người ấy thì sinh ra nhiều quả, vì ngoài Ta các con không làm gì được.”

42. Liêm chính là gì và làm sao để có được?

Người liêm chính là người có những đức tính như trung tín, đáng tin cậy, chân thành, trung thực, thật thà và tiết độ. Những lời dạy dỗ trong Kinh Thánh, nhất là của Đức Chúa Giê-xu và các sứ đồ như Phao-lô, Gia-cơ, Phi-e-rơ và Giăng, đã dạy chúng ta rất nhiều về tính liêm chính.

Phao-lô nói rằng: “Nên bây giờ còn có ba điều này: Đức tin, hy vọng, tình yêu thương; nhưng điều cao trọng hơn cả là tình yêu thương” (1 Cô-rinh-tô 13:13). Tin cậy đặt nền tảng trên yêu thương. Nếu không yêu thương nhau, chúng ta sẽ không tin cậy nhau. Người liêm chính sẽ yêu thương người khác vô điều kiện.

1 Ti-mô-thê 3:2 nói về các trưởng lão rằng nếu họ đã kết hôn thì họ phải chung thủy với chỉ một vợ mà thôi. Tiêu chuẩn này cho thấy người chồng phải là một người liêm chính. Trong Ê-phê-sô 4:14-16, Phao-lô nói rằng sự trưởng thành trong Chúa của chúng ta được bày tỏ ra khi chúng ta yêu mến chân lý và sống chân thật. Nhờ đó, chúng ta càng ngày càng tăng trưởng trong mọi phương diện hướng đến Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đầu của Hội Thánh, là thân thể Ngài. Yêu mến chân lý là dấu hiệu của tính liêm chính.

Gia-cơ dạy trong Gia-cơ 3:2 rằng: “Ai không vấp phạm trong lời nói, đó là người trọn vẹn, có thể kiềm chế được cả thân thể mình.” Phi-e-rơ viết trong 2 Phi-e-rơ 1:3-8 rằng: “Quyền năng của Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều liên quan đến sự sống và sự tin kính, qua sự nhận biết Ngài là Đấng đã kêu gọi chúng ta bằng vinh quang và nhân đức của Ngài. Cũng bởi vinh quang nhân đức ấy, Ngài ban cho chúng ta những lời hứa lớn

lao và cao quý, để nhờ đó anh em có thể tránh khỏi sự băng hoại trong thế gian gây nên bởi tham dục, và trở nên người dưng phần vào bản tính thiên thượng. Chính vì lý do đó mà anh em phải cố gắng hết sức để thêm cho đức tin mình lòng nhân đức, thêm cho nhân đức sự tri thức, thêm cho tri thức tính tiết chế, thêm cho tiết chế tính kiên nhẫn, thêm cho kiên nhẫn lòng tin kính, thêm cho lòng tin kính tình huynh đệ, thêm cho tình huynh đệ tình yêu thương. Vì nếu anh em có những điều này và có dư dật, thì sẽ không sợ mình thiếu hiệu năng hoặc không kết quả trong sự nhận biết Chúa chúng ta là Đức Chúa Giê-xu Christ.” Đây là những bước giúp chúng ta trở thành người liêm chính. Người liêm chính là người có thể tin cậy được và có thể trở nên người lãnh đạo. Châm Ngôn 11:3 dạy rằng: “Sự liêm chính của người ngay thẳng dẫn dắt họ.”

Vua Đa-vít, trước giả Thi Thiên 15, đã cho chúng ta biết tại sao trở nên người liêm chính là quan trọng và ông đã dạy cho chúng ta tám nguyên tắc để trở thành người liêm chính. “Lạy Đức Giê-hô-va, ai sẽ được ngụ trong đền tạm Ngài? Ai sẽ được ở trên núi thánh Ngài? (Ai được bước vào trong sự hiện diện của Ngài?) Đó là người bước đi ngay thẳng (người liêm chính), làm điều công chính, và nói lời chân thật từ trong lòng mình; người có lưỡi không nói hành, chẳng làm hại bạn hữu, cũng không gieo sỉ nhục cho người lân cận mình; người khinh dể kẻ gian ác, nhưng tôn trọng người kính sợ Đức Giê-hô-va; người đã thề nguyện dù phải tổn hại vẫn không thay đổi; người không cho vay lấy lãi, chẳng nhận hối lộ để hại người vô tội. Người nào làm các điều ấy sẽ không hề bị rúng động.”

43. Làm sao trở thành một chấp sự trong Hội Thánh?

Chấp sự là người có chung các đức tính với những người như mục sư (trưởng lão), như Phao-lô đã viết trong thư gửi Ti-mô-thê trong 1 Ti-mô-thê 3:1-7. Thêm vào đó, họ phải là người “không nghiện rượu, không tham lợi phi nghĩa, nhưng phải giữ sự màu nhiệm của đức tin với một lương tâm trong sáng. Họ cũng phải được thử thách trước, nếu không có gì đáng trách thì mới được làm chấp sự.” Theo bản Kinh Thánh tiếng Anh RSV, 1 Ti-mô-thê 3:11 dạy rằng “nữ chấp sự là người nghiêm trang, không nói xấu, nhưng tiết chế và trung tín trong mọi việc.”

Như thế, chấp sự được lựa chọn theo các tiêu chuẩn về đức tính và sự phục vụ trung tín của họ trong Hội Thánh. Chấp sự có thể xứng đáng trở thành trưởng lão / mục sư khi họ trung tín thực hiện công tác mục vụ và chăm sóc bầy của Đức Chúa Trời. Khi đó, họ đã sẵn sàng cho chức vụ trưởng lão / mục sư. Xin đọc 1 Ti-mô-thê 3:13.

44. Một trưởng lão trong Hội Thánh cần có những tiêu chuẩn nào?

Chúng ta tìm thấy trong 1 Ti-mô-thê 3:1-7 danh sách các tiêu chuẩn của một trưởng lão hay mục sư. “Đây là lời đáng tin cậy: Nếu có người mong được làm giám mục, người đó đã ước ao một điều cao đẹp. Vậy, giám mục cần phải không chỗ trách

được, chỉ một chồng một vợ, tiết chế, sáng suốt, khả kính, hiếu khách, có tài dạy dỗ, không nghiện rượu, không thô bạo nhưng hòa nhã, không gây gổ, và không tham tiền. Người ấy phải khéo quản trị gia đình mình, dạy dỗ con cái luôn biết thuận phục và lễ phép; vì người nào không biết quản trị gia đình mình thì làm sao chăm sóc Hội Thánh của Đức Chúa Trời được? Tân tìn hữu không được làm giám mục, vì có thể do kiêu căng mà rơi vào án phạt dành cho ma quỷ. Người giám mục còn phải được người ngoại đạo làm chứng tốt, để khỏi rơi vào sự sỉ nhục và cạm bẫy của ma quỷ.” Kinh Thánh dạy rằng khi kết hôn, vợ chồng trở nên một. Xin đọc Sáng Thế Ký 2:24; Ma-thi-ơ 19:5; Mác 10:8; Ê-phê-sô 5:31; và 1 Cô-rinh-tô 7:39. Sự dạy dỗ về việc trở nên một này ám chỉ rằng người vợ có thể chia sẻ chức vụ của người chồng trong công tác mục vụ và ngược lại. Chúng ta được tạo nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời và chia sẻ tính duy nhất của bản thể Ngài.

F. NƯỚC TRỜI LÀ GÌ?

45. Bạn vào Nước Trời bằng cách nào?

Nhà lãnh đạo Do Thái là Ni-cô-đem, một người Pha-ri-si, đã bí mật hỏi Đức Chúa Giê-xu câu hỏi này trong đêm. Ngài đã trả lời câu hỏi này trong Giăng 3:3-21: “Thật, Ta bảo thật ngươi, nếu một người không được sinh lại, thì không thể thấy vương quốc Đức Chúa Trời.” Ni-cô-đem thưa rằng: “Người đã già thì sinh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sinh ra lần thứ hai sao?” Đức Chúa Giê-xu đáp: “Thật, Ta bảo thật ngươi: Nếu một người không nhờ nước và Thánh Linh mà sinh ra thì không thể vào vương quốc Đức Chúa Trời. Điều gì do xác thịt sinh ra là xác thịt, điều gì bởi Thánh Linh sinh ra là linh. Đừng ngạc nhiên về điều Ta đã nói với ngươi: ‘Các ngươi phải sinh lại.’ Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng gió, nhưng không biết gió đến từ đâu và đi đâu. Người nào sinh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”

Ni-cô-đem lại nói: “Làm thế nào điều ấy có thể xảy ra được?” Đức Chúa Giê-xu đáp: “Ngươi là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên mà không hiểu điều này sao? Thật, Ta bảo thật ngươi: Chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy, nhưng các ngươi không chấp nhận lời chứng của chúng ta. Nếu Ta nói với các ngươi những điều thuộc về đất mà các ngươi còn không tin, huống chi Ta nói những điều thuộc về trời thì làm sao các ngươi tin được? Chưa từng có ai lên trời, trờ ra Đấng từ trời xuống, là Con Người. Như Môi-se treo con rắn lên trong hoang mạc thế nào thì Con Người cũng phải bị treo lên thế ấy, để ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài đến thế gian không phải để kết án thế gian, nhưng để thế gian nhờ Con mà được cứu. Ai tin Con thì không bị kết án đâu, còn ai không tin thì đã bị kết án rồi, vì không tin đến danh Con Một của Đức Chúa

Trời. Sự kết án đó là như thế này: Ánh sáng đã đến thế gian, nhưng loài người ưa thích bóng tối hơn ánh sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Vì ai làm ác thì ghét ánh sáng và không đến với ánh sáng, e rằng công việc của mình phải bị phơi bày. Nhưng ai làm theo chân lý thì đến với ánh sáng để các việc mình làm trong Đức Chúa Trời được thấy rõ.”

Muốn được sinh lại, chúng ta phải ăn năn tội lỗi và nếp sống lấy bản ngã làm trung tâm của mình và cầu xin Đức Chúa Giê-xu bước vào tấm lòng / tâm linh chúng ta. Khi làm như thế, chúng ta được sinh lại một cách thuộc linh và Đức Thánh Linh sẽ ngự vào tấm lòng / tâm linh chúng ta, làm cho chúng ta trở nên người mới. 2 Cô-rinh-tô 5:17-21 chép rằng: “Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, người ấy là tạo vật mới, những gì cũ đã qua đi, này, mọi sự đều trở nên mới. Mọi điều đó đến từ Đức Chúa Trời, Đấng đã cho chúng ta được hòa giải với Ngài qua Đấng Christ, và giao cho chúng tôi chức vụ hòa giải. Ấy là, trong Đấng Christ, Đức Chúa Trời đã cho thế gian được hòa giải với Ngài, không kể tội lỗi cho loài người, và ủy thác cho chúng tôi sứ điệp hòa giải. Vậy, chúng tôi là đại sứ của Đấng Christ, Đức Chúa Trời dùng chúng tôi để khuyên mời. Chúng tôi nhân danh Đấng Christ nài xin anh em hãy làm hòa với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng không hề biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, để trong Đấng ấy chúng ta được trở nên công chính trước mặt Đức Chúa Trời.”

Các môn đồ của Đức Chúa Giê-xu đã kinh nghiệm sự sinh ra mới mẻ này – sự sinh lại – tại phòng cao, sau khi Ngài phục sinh. Điều này được ghi lại trong Giăng 20:19-22. Đức Chúa Giê-xu đã hà hơi trên các môn đồ và nói rằng: “Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh.”

46. Chúng ta có thể thấy Nước Trời không?

Trong Lu-ca 17:20, Đức Chúa Giê-xu dạy các môn đồ của Ngài rằng Nước Trời là nước không thể nhìn thấy được. Ngài dạy rằng Nước Trời không được mở ra bằng các dấu hiệu thấy được. “Người ta sẽ không nói: Kia nó ở đây hay ở đó! Vì vương quốc Đức Chúa Trời ở trong các người.”

Đức Chúa Giê-xu đã mô tả trong Lu-ca 21:5-36 những sự kiện chắc chắn sẽ xảy ra khi Nước Trời gần đến. Sứ đồ Phao-lô làm chứng về Nước Trời trong Rô-ma 14:17. Ông viết: “Vì vương quốc Đức Chúa Trời không phải là chuyện ăn uống, nhưng là sự công chính, bình an, vui mừng trong Đức Thánh Linh.” Như vậy, Nước Trời là sự kiểm soát và cai trị của Đức Thánh Linh của Chúa Cứu Thế Giê-xu trong đời sống người tin Chúa. Khi Ngài hiện diện trong chúng ta thì quyền làm chủ tâm linh của chúng ta bị hạ bệ để Ngài chiếm hữu và cai trị toàn bộ đời sống chúng ta. Quyền cai trị của Vương Quốc không nhìn thấy được này sẽ mở rộng ảnh hưởng trên đất nhờ các công dân của Vương Quốc là những người thuận phục quyền cai trị của Đức Thánh Linh trong đời sống mình. Chúng ta thấy Nước Trời được bày tỏ qua đời sống và việc làm của các môn đồ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

47. Bằng chứng về sự hiện hữu của Nước Trời là gì?

Bằng chứng về sự hiện hữu của Nước Trời được tìm thấy trong đời sống được biến đổi của các môn đồ của Đức Chúa Giê-xu.

Chúng ta biết Nước Trời hiện hữu khi họ cầu nguyện và quyền năng Đức Chúa Trời được khai phóng qua các phép lạ và sự chữa lành. Nước Trời được bày tỏ qua đời sống nhân từ, bình an và vui mừng trong Đức Thánh Linh (Rô-ma 14:17). Chế ngự điều ác và quyền lực của bóng tối bằng sự cầu nguyện, quyền năng của người tin Chúa trên ma quỷ và sự chữa lành bệnh tật là những bằng chứng cho sự hiện hữu của Nước Trời.

48. Khác biệt giữa rao giảng Tin Lành và công bố Nước Trời là gì?

Rao giảng Tin Lành là rao báo tin mừng cứu rỗi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu nhờ tin cậy vào công việc chuộc tội của Ngài trên thập tự giá, trả giá cho hậu quả tội lỗi của chúng ta. Tin Lành về Nước Trời là tin mừng rằng Nước của Chúa Cứu Thế Giê-xu có thẩm quyền để cai trị mọi vương quốc khác và Nước này sẽ bày tỏ quyền năng tuyệt đối vào một ngày trong tương lai khi Đức Chúa Giê-xu trở lại. Nước Trời nói đến sự cai trị của Chúa Cứu Thế Giê-xu và mối liên hệ với các nước khác. Người tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu vào đời sống mình sẽ sống dưới sự lãnh đạo vào cai trị của Nước Trời. Ma-thi-ơ 24:14 dạy rằng Tin Lành về Nước Trời phải được công bố cho mọi dân tộc trước khi Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại. Sự công chính của Đức Chúa Trời đòi hỏi việc công bố này phải hoàn tất trước Ngày Phán Xét. Nhiệm vụ lớn lao này đòi hỏi nhiều nhân lực (Ma-thi-ơ 9:35) và chúng ta được mời gọi trở thành một trong số đó. Việc công bố Tin Lành của Nước Trời sẽ thách thức các quyền lực chống đối và kết quả là các dấu kỳ, phép lạ sẽ được bày tỏ ra như được chép trong Ma-thi-ơ 4:23-25.

49. Nước Trời có thay thế quyền lực của nhà nước không?

Nước Trời sẽ không thay thế quyền lực của nhà nước cho đến khi Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại trần gian trong vinh quang của quyền năng Ngài. Trong Khải Huyền 11:15-18, Kinh Thánh chép: “Thiên sứ thứ bảy thổi kèn, có tiếng lớn từ trời nói rằng: “Vương quốc của thế gian thuộc về Chúa chúng ta, và Đấng Christ của Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời.” Hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi trên ngai trước mặt Đức Chúa Trời đều phủ phục xuống đất, thờ lạy Đức Chúa Trời, và nói rằng: “Lạy Chúa, là Đức Chúa Trời Toàn Năng, ĐẤNG HIỆN CÓ VÀ ĐÃ CÓ, chúng con cảm tạ Ngài vì Ngài đã nắm quyền tối cao, và đã trị vì. Các dân tộc giận dữ; nhưng cơn thịnh nộ của Ngài đã đến, là thời điểm phán xét kẻ chết, ban thưởng cho các đầy tớ Ngài, các nhà tiên tri, các thánh đồ, và những người kính sợ danh Ngài, cả bé lẫn lớn, và hủy diệt những kẻ hủy diệt quả đất.”

Diễn biến tiếp theo của các biến cố tận thế cũng được ghi lại trong Khải Huyền 17:12-14, 17. “Mười sừng mà người đã thấy là mười vua chưa nhận được vương quốc, nhưng họ sẽ nhận được vương quyền cùng với con thú trong một giờ. Chúng đồng

lòng giao thế lực và thẩm quyền của mình cho con thú. Chúng sẽ giao chiến với Chiên Con và Chiên Con sẽ chiến thắng chúng, vì Chiên Con là Vua của các vua, Chúa của các chúa; và những người ở với Ngài, tức là những người được kêu gọi, được tuyển chọn và trung tín, cũng sẽ chiến thắng... Vì Đức Chúa Trời đã khiến chúng quyết tâm thực hiện ý định của Ngài bằng cách đồng lòng với nhau giao vương quốc của mình cho con thú, cho đến khi lời Đức Chúa Trời được ứng nghiệm.”

Cuối cùng, trong Ê-phê-sô 1:18-23, Phao-lô cung cấp cho chúng ta cái nhìn tổng quát về sức mạnh và thẩm quyền của Chúa Cứu Thế Giê-xu. “Tôi cũng xin Ngài soi sáng con mắt của lòng anh em, để anh em biết niềm hi vọng mà Chúa đã gọi anh em đến là gì, sự phong phú của cơ nghiệp vinh quang Ngài trong các thánh đồ là thể nào, và đâu là quyền năng vĩ đại không dò lường được của Ngài đối với chúng ta là những người tin, theo sự tác động của quyền năng siêu việt của Ngài. Đó là quyền năng Ngài đã thực hiện trong Đấng Christ khi khiến Đấng Christ từ cõi chết sống lại, và đặt ngai bên phải Ngài trong các nơi trên trời, vượt trên tất cả mọi quyền thống trị, mọi thẩm quyền, mọi thế lực, mọi chủ quyền, và mọi danh hiệu, không chỉ trong đời này mà cả đời sắp đến nữa. Ngài đã đặt vạn vật dưới chân Đấng Christ và lập Đấng Christ làm đầu mọi sự vì Hội Thánh. Hội Thánh là thân thể Ngài, là sự đầy đầy của Đấng làm viên mãn mọi sự trong mọi loài.”

G. CHÍNH QUYỀN VÀ NHỮNG NGƯỜI CẦM QUYỀN THÌ SAO?

50. Tôi có nên vâng phục chính quyền và luật pháp không?

Dân sự của Đức Chúa Trời phải vâng phục những bậc cầm quyền trừ khi họ chọn hay ép buộc chúng ta làm điều gian ác. Trong Khải Huyền 11:15-18, tiên tri Giăng đã cho chúng ta cái nhìn thấu suốt về việc dữ và việc lành của các nước và các bậc cầm quyền. “Vương quốc của thế gian thuộc về Chúa chúng ta, và Đấng Christ của Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời. Hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi trên ngai trước mặt Đức Chúa Trời đều phủ phục xuống đất, thờ lạy Đức Chúa Trời, và nói rằng: “Lạy Chúa, là Đức Chúa Trời Toàn Năng, ĐẤNG HIỆN CÓ VÀ ĐÃ CÓ, chúng con cảm tạ Ngài vì Ngài đã nắm quyền tối cao, và đã trị vì. Các dân tộc giận dữ; nhưng cơn thịnh nộ của Ngài đã đến, là thời điểm phán xét kẻ chết, ban thưởng cho các đầy tớ Ngài, các nhà tiên tri, các thánh đồ, và những người kính sợ danh Ngài, cả bé lẫn lớn, và hủy diệt những kẻ hủy diệt quả đất.” Những kẻ không vâng phục các bậc cầm quyền và mang sự hủy diệt đến trên đất cần chú ý điều này.

Phao-lô dạy Ti-mô-thê “phải dâng lời khấn nguyện, cầu xin, cảm tạ và cầu thay cho mọi người, cho các vua, cho tất cả những người lãnh đạo, để chúng ta được sống yên ổn, bình an với tất cả lòng tin kính và đạo đức (1 Ti-mô-thê 2:2). Chúng ta học được từ sự khôn ngoan của vua Sa-lô-môn rằng: “Khi người

công chính gia tăng thì dân chúng vui mừng, nhưng khi kẻ ác cai trị, dân chúng lại rên xiết” (Châm Ngôn 29:2).

Trong Rô-ma 13, Phao-lô dạy các Cơ Đốc nhân tại Rô-ma vâng phục các bậc cầm quyền, bởi vì họ được Đức Chúa Trời thiết lập. Chống đối thẩm quyền là chống lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Người tốt không cần phải sợ kẻ cầm quyền. Công Vụ 5:29 cho biết rằng khi nhà cầm quyền chống lại những điều Đức Chúa Trời đang làm tại Giê-ru-sa-lem thì Phi-e-rơ và các sứ đồ đã vâng lời Đức Chúa Trời hơn là con người. Vì thế, chúng ta có thể kết luận rằng Cơ Đốc nhân phải vâng phục các bậc cầm quyền trừ khi họ ban hành những luật lệ trực tiếp chống lại các điều răn của Đức Chúa Trời. Cơ Đốc nhân được phép tham gia vào bất tuân dân sự.

51. Cơ Đốc nhân có được dạy phải tôn trọng bậc cầm quyền không?

Phi-e-rơ dạy rằng người không tôn trọng bậc cầm quyền là người có tấm lòng xấu xa. Theo 2 Phi-e-rơ 2:10-11, Đức Chúa Trời đặc biệt nghiêm khắc đối với “những kẻ chiều theo dục vọng xấu xa của xác thịt, khinh dễ quyền bính. Bọn họ vốn lì lợm và kiêu căng, không sợ xúc phạm đến các bậc uy linh; trong khi các thiên sứ, dù có sức mạnh và quyền năng hơn, cũng không dùng lời lẽ xúc phạm mà tố cáo các bậc đó trước mặt Chúa.” Nếu chúng ta không tôn trọng thẩm quyền thì chúng ta sẽ không được tôn trọng khi chúng ta trở thành người lãnh đạo hoặc người có quyền hành. Việc không tôn trọng bậc cầm quyền có thể dẫn đến tình trạng vô chính phủ và hỗn loạn trong xã hội. Cộng đồng Cơ Đốc rất khó phát triển tại những nơi thiếu vắng thương yêu và tin cậy. Tôn trọng mọi người trong cộng đồng vì thế là điều cần thiết đối với sinh hoạt của một cộng đồng chăm sóc yêu thương. Phao-lô viết thư cho Ti-mô-thê về các chấp sự như sau: “Các chấp sự phải là người chỉ một chồng một vợ, phải khéo quản trị con cái và gia đình mình. Vì những người thi hành tốt chức chấp sự sẽ đạt được vị trí cao trọng và mạnh dạn trong đức tin nơi Đấng Christ Giê-xu” (1 Ti-mô-thê 3:12-13).

52. Đức Chúa Giê-xu đã dạy những quan điểm cấp tiến; vậy chúng ta có phải là những kẻ phản nghịch không?

Đây là một vài các ý tưởng cấp tiến và hành động của Đức Chúa Giê-xu: yêu thương người lân cận như mình, ai đánh mình thì hãy đưa luôn má bên kia cho họ, chăm sóc những người Sa-ma-ri (những người bị khinh thường, bên lề xã hội), chữa lành người cùi (người bị ruồng bỏ), thương xót và chăm sóc khách lạ, chữa lành cho đầy tớ của đội trưởng quân đội (La Mã), đi thêm hai dặm, cho mượn không mong lấy lại, không xét đoán người khác. Nước Trời đem vinh quang cho những người như vậy trong thế gian. Đức Chúa Giê-xu biến nước thành rượu, kiếm trái vả và rửa sạch cây vả không sinh trái, dẹp yên bão tố, khích lệ Phi-e-rơ bước đi trên mặt nước, quở trách các lãnh đạo tôn giáo nguội lạnh và cứng lòng. Ngài cũng nuôi năm ngàn người với chỉ một phần ăn trưa của một cậu bé.

Hầu hết các nước trên thế gian đều bị cai trị bởi quyền lực của các thế lực gian ác, còn người ta thì bị xúi giục bởi tư lợi. Đức Chúa Giê-xu dạy rằng Nước của Ngài có những giá trị tương phản với các nước thế gian đang bị chế ngự và kiểm soát này. Nước của Ngài đem lại nền tự do và quyền tự do, là điều phản cách đối với các nước thế gian. Họ vận hành bằng sự cai trị, lạm quyền và kiểm soát. Trong cái nhìn đó, chúng ta có thể nói rằng Cơ Đốc nhân, môn đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được kêu gọi để phế truất những thế lực gian ác, tối tăm đang thống trị các nước trên thế gian bằng biện biệt, quyền năng thuộc linh, chống cự, bảo vệ, (không dùng sức mạnh quân sự), để giải phóng những người bị cầm buộc, và cầu xin cho Nước Cha mau đến trên đất cũng như trên trời.

53. Dân chủ có phải là một kiểu chính quyền Cơ Đốc không?

Dân chủ là một hệ thống chính quyền theo đuổi việc bảo đảm rằng mỗi người trưởng thành đều có quyền bầu phiếu và được tham gia vào tiến trình bầu cử. Chính quyền dân chủ đặc biệt hoan nghênh quyền tự do, phát triển mạnh mẽ niềm tin và sự thật. Ứng cử viên trong một cuộc bầu cử phải nói thật về những ý định giúp họ được bầu chọn. Cử tri phải chân thành tìm kiếm và bầu phiếu cho những ứng viên tốt nhất. Người thực hiện việc bầu cử phải thực thi nhiệm vụ của mình cách chân thật và công bằng. Kết quả của tiến trình này là một chính quyền theo đuổi quyền tự do thật sự cho nhân dân trong một đất nước không tham nhũng, tội ác và hỗn loạn. Sự công chính sẽ tôn vinh đất nước. Chính quyền dân chủ nhưng không vâng giữ Mười Điều Răn (Xuất Ai Cập 20) là một chính quyền bị rửa sả. Nếu Mười Điều Răn là nền tảng luật pháp cho một nước dân chủ thì dân chúng được vui hưởng tự do, không lo sợ hãi. Các thể chế không thể là các thể chế Cơ Đốc. Cơ Đốc nhân là người có mối liên hệ cá nhân với Đức Chúa Trời nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu. Một chính quyền không phải là một chính quyền Cơ Đốc trừ khi tất cả thành viên của chính quyền ấy là Cơ Đốc nhân. Tuy nhiên, nếu đa số những người đại diện được bầu chọn trong chính quyền là Cơ Đốc nhân thì chính quyền ấy ủng hộ quyền tự do và theo đuổi những nguyên tắc Cơ Đốc.

H. KINH THÁNH NÓI GÌ VỀ CHỦ NGHĨA ĐA VĂN HÓA?

54. Bản sắc dân tộc của tôi có bị mất khi tôi trở thành Cơ Đốc nhân không?

Đức Chúa Trời đã tạo nên sự đa dạng trong tạo vật. Chúng ta không thể đếm được hết các tạo vật mà Đức Chúa Trời đã dựng nên. Sự đa dạng này tôn vinh Đức Chúa Trời vì chúng bày tỏ sự khôn ngoan vượt bậc của Ngài và sự đa dạng muôn màu muôn vẻ của tạo vật. Mọi sắc dân trên thế giới này đều có ngôn ngữ riêng của mình, và mỗi ngôn ngữ đều có một tên riêng cho Đức Chúa Trời, Đấng Sáng Tạo Tối Cao: tiếng Hoa có “Shangti”, tiếng

A-rập có “Allah”, tiếng Mao-ri có “Io”, (tiếng Việt có “Trời”). Các nền văn hóa này cũng có những câu chuyện riêng về cơn nước lụt cũng như các thời kỳ khác liên hệ gần gũi với những câu chuyện trong Kinh Thánh Cựu Ước. Đức Chúa Trời đã hành động trên mọi người trong mọi sắc dân từ khi sáng thế và trong các sự kiện chung quanh tháp Ba-bên. Câu chuyện tháp Ba-bên trong Sáng Thế Ký 11 nói về thời điểm con người bị phân tán khắp thế gian theo ngôn ngữ và sự khác biệt về nhân chủng riêng của mình.

Khi ban mạng lệnh cuối cùng cho các môn đồ trong Ma-thi-ơ 28:18-20, Đức Chúa Giê-xu đặc biệt đề cập đến nhiệm vụ mang Tin Lành về Nước Trời cho mọi sắc dân. Trong Ma-thi-ơ 24:14, Đức Chúa Giê-xu tuyên bố rằng: “Tin Lành về vương quốc Đức Chúa Trời sẽ được rao giảng khắp đất để làm chứng cho muôn dân; bấy giờ, sự cuối cùng sẽ đến.” Đức Chúa Giê-xu bày tỏ sự quan tâm của Cha Ngài rằng mọi sắc dân đều phải nhận được tin mừng. Sách Khải Huyền 21:24-27 cho chúng ta cái nhìn tiên tri rằng Thiên Thành sẽ được đầy dẫy bởi những con người từ mọi sắc dân. Nếu các dân tộc mất đi bản sắc riêng của mình thì Giăng sẽ không thể phân biệt được rằng có mọi sắc dân trong bức tranh này. Chúng ta kết luận rằng các dân tộc không mất đi bản sắc của mình.

Mọi sắc dân trở thành Cơ Đốc nhân có trách nhiệm biện biệt những truyền thống văn hóa của mình và loại bỏ các hoạt động văn hóa xấu xa. Đây là công việc của lòng ăn năn và đức tin. Đây phải là công việc của Đức Thánh Linh trong đời sống của những người lãnh đạo Hội Thánh của một nền văn hóa và không bị áp đặt bởi những người từ nền văn hóa khác. Ăn năn thật là hành động của ý chí xuất phát từ tấm lòng của người nhận thấy nhu cầu ăn năn chứ không phải từ người nào khác.

55. Tại sao Đức Chúa Trời tạo nên nhiều sắc dân?

Trong thời kỳ tháp Ba-bên, Sáng Thế Ký 11:1-9 chép: “Bấy giờ cả thế giới đều có cùng một ngôn ngữ và dùng chung các ngôn từ. Từ phương Đông, họ ra đi và gặp một đồng bằng trong đất Si-nê-a và định cư tại đó. Họ nói với nhau: “Nào, chúng ta hãy làm gạch và nung trong lửa.” Thời đó, người ta dùng gạch thay cho đá, và nhựa chai thế cho hồ. Họ còn nói: “Nào, chúng ta hãy xây cho mình một thành và dựng một tháp có đỉnh cao đến tận trời để chúng ta được nổi danh và không bị tản lạc khắp trên mặt đất.”

Đức Giê-hô-va ngự xuống để xem thành và tháp mà con cái loài người đang xây dựng. Đức Giê-hô-va phán: “Này, chúng cùng một dân tộc, chung một ngôn ngữ. Chúng mới khởi công mà đã như thế thì về sau sẽ không có việc gì chúng đã hoạch định mà không làm được. Thôi! Chúng Ta hãy xuống, làm lộn xộn tiếng nói của chúng, để chúng không hiểu được tiếng nói của nhau.”

Rồi từ nơi đó, Đức Giê-hô-va làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất, và họ ngưng công việc xây cất thành. Bởi vậy, chỗ đó được gọi là Ba-bên, vì tại đó Đức Giê-hô-va làm lộn xộn tiếng

nói của cả thế giới, và từ đây Ngài làm cho loài người tản ra khắp mặt đất.”

Đức Chúa Trời đã phân tán loài người để họ không thể tiếp tục hiệp lại với nhau để nổi loạn chống lại kế hoạch cứu rỗi nhân loại của Ngài nữa. Đức Chúa Trời biết rằng khi có nhiều sắc dân thì một số sắc dân sẽ hạ mình xuống tìm kiếm Ngài. Ngài sẽ là Đức Chúa Trời của họ và họ sẽ là lời chứng về công tác cứu chuộc của Ngài trên trần gian. Đức Chúa Trời đã tạo nên nhiều sắc dân để bảo đảm rằng sứ mạng của Nước Ngài sẽ được thực hiện bởi một số sắc dân trên đất. Những sắc dân này sẽ mang Tin Mừng cho các sắc dân khác trước khi Đức Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế sẽ trở lại trần gian này.

56. Đức Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời của người Do Thái phải không? Vậy thì làm sao Ngài có thể là Đức Chúa Trời của tôi?

Đức Chúa Giê-xu thật sự đã được sinh ra trong văn hóa Pa-lét-tin. Ngài lớn lên là một người Do Thái và được dạy dỗ đầy đủ mọi sự khôn ngoan của Torah (năm sách đầu tiên trong Kinh Thánh Cựu Ước), Thi Thiên và sự khôn ngoan của vua Sa-lô-môn (Châm Ngôn). Ngài thông thạo lịch sử hình thành dân tộc Do Thái. Môn đồ của Ngài là những người Do Thái.

Trong các thời kỳ trước đây, Đức Chúa Trời đã chọn Áp-ra-ham để hình thành một dân tộc mới là Y-sơ-ra-ên. Áp-ra-ham đã rời thành phố U-rơ của dân Canh-đê (Ba-by-lôn) bởi vì họ thờ thần tượng. Áp-ra-ham muốn thành lập một dân tộc mới bao gồm những người chỉ thờ phượng một mình Đức Chúa Trời, Yahweh, Đấng Sáng Tạo Tối Cao Chân Thật. Ngài hứa với Áp-ra-ham rằng Đấng Cứu Thế sẽ là một trong những hậu tự của ông (Hê-bơ-rơ 7). Con Đức Chúa Trời, Đức Chúa Giê-xu, đã nhập thể làm người chỉ trong một sắc dân trên đất mà thôi. Ngài chọn dân tộc Y-sơ-ra-ên bởi vì lời hứa của Ngài với Áp-ra-ham. Đức Chúa Giê-xu thường xuyên nhắc nhở các môn đệ của Ngài rằng mặc dầu Ngài sinh ra trong dân tộc Do Thái, nhưng các môn đồ của Ngài được ban cho mạng lệnh phải mang tin mừng – Tin Lành – cho mọi sắc dân trên đất. Đức Chúa Trời không hề thiên vị trong ước muốn ban phước cho nhân loại. Ngài đặc biệt quan tâm đến mục vụ cho những người Sa-ma-ri. Ngài muốn ban phước cho mọi dân tộc trên đất. (Xin đọc Ma-thi-ơ 28:18-20; 24:14; Khải Huyền 21:22-27). Như đã được bày tỏ trong Kinh Thánh, Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của mọi dân tộc. Ngài là Đức Chúa Trời, là Đấng Tạo Hóa Tối Cao. Bất kể danh xưng của Đấng Tạo Hóa Tối Cao trong ngôn ngữ của bạn là gì, thì danh ấy là danh của Đức Chúa Trời cho dân tộc bạn. Một ngày kia, khi Đức Chúa Giê-xu trở lại trần gian, Đức Chúa Trời sẽ hiệp một chúng ta lại trên thiên đàng.

57. Tôi có thể giữ văn hóa của mình khi là Cơ Đốc nhân không?

Có thể! Đức Chúa Giê-xu là người Do Thái. Phao-lô là người La Mã và là người Do Thái, ông có hai quyền công dân nhờ quốc tịch của cha mẹ của ông. Mọi sắc dân trở thành Cơ Đốc nhân có trách nhiệm biện biệt những truyền thống văn hóa của mình và loại bỏ các hoạt động văn hóa xấu xa. Đây là công việc của lòng ăn năn và đức tin. Đây phải là công việc của Đức Thánh Linh trong đời sống của những người lãnh đạo Hội Thánh của một nền văn hóa và không bị áp đặt bởi những người từ nền văn hóa khác. Ăn năn thật là hành động của ý chí xuất phát từ tấm lòng của người nhận thấy nhu cầu ăn năn chứ không phải từ người nào khác.

Mọi văn hóa đều có những đặc điểm tốt và xấu. Đức Thánh Linh hành động trong đời sống Cơ Đốc nhân để tôn cao những đặc điểm tốt của một nền văn hóa và thanh tẩy hay bù đắp lại những đặc điểm xấu của nền văn hóa ấy. Trước khi gặp Đức Chúa Giê-xu trên đường đi đến thành Đa-mách, là người Do Thái, sứ đồ Phao-lô đã giết các Cơ Đốc nhân. Nhưng không lâu sau khi quy đạo, ông đã gặp gỡ các Cơ Đốc nhân, học hỏi kinh nghiệm theo Chúa từ đời sống họ (Xin đọc Công Vụ 9:31).

Một minh họa cho việc không cần phải thay đổi trong chuyện thực hành văn hóa, sau khi trở thành Cơ Đốc nhân, đó là lòng rộng rãi và hiếu khách (1 Ti-mô-thê 3:2). Một thói quen cần được cứu chuộc và thay đổi đó là việc “săn đầu người”. Sau khi trở thành Cơ Đốc nhân, một nhóm các thợ săn đầu người từng theo thuyết duy linh đã quyết định “săn đầu người” cho Chúa Cứu Thế Giê-xu bằng việc rao giảng Tin Lành cho các sắc tộc và chinh phục họ cho Chúa. Các sắc tộc chung quanh họ rất ngạc nhiên vì họ không còn bị chặt đầu nữa.

I. ĐỨC CHÚA TRỜI

58. Đức Chúa Trời tạo nên con người, nhưng ai tạo nên Đức Chúa Trời?

Đức Chúa Trời không được tạo nên. Ngài là vĩnh cửu. Trong Khải Huyền 1:11, Đức Chúa Trời nói về Ngài rằng: “Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là Đầu Tiên và Cuối Cùng.”

Một trong những danh hiệu của Ngài trong sách Ê-sai là Cha Đồi Đồi. Ê-sai 9:6 tuyên bố rằng: “Quyền cai trị của Ngài cứ gia tăng mãi.”

“Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở với Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời. Từ ban đầu, Ngài ở với Đức Chúa Trời. Muôn vật đều do Ngài tạo dựng, không một loài thọ tạo nào được tạo dựng mà không bởi Ngài. Trong Ngài có sự sống [vĩnh cửu], sự sống là ánh sáng cho loài người. Ánh sáng soi trong bóng tối, nhưng bóng tối không tiếp nhận ánh sáng” (Giăng 1:1-5).

59. Tại sao người ta tin vào quá nhiều thần?

“Những gì về Đức Chúa Trời mà mắt trần không thấy được, tức là quyền năng đời đời và thần tính của Ngài, thì ngay từ buổi sáng thế người ta đã nhận thức rõ ràng khi quan sát các tạo vật của Ngài; cho nên họ không thể bào chữa được. Vì mặc dù đã biết Đức Chúa Trời, họ vẫn không chịu tôn cao Ngài là Đức Chúa Trời và không tạ ơn Ngài, nhưng cứ suy luận viển vông; lòng dạ ngu muội của họ trở nên tăm tối. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, nhưng đã trở nên điên dại. Họ đã đổi vinh quang của Đức Chúa Trời bất diệt để lấy hình tượng của loài người hư nát, hoặc của chim muông, thú vật, hay loài bò sát. Vì thế, Đức Chúa Trời đã phó mặc họ cho những tham dục của lòng mình, rơi vào sự nhơ nhuốc để làm nhục thân thể của nhau, vì họ đã đổi chân lý của Đức Chúa Trời để lấy sự dối trá; họ thờ phượng và phục vụ tạo vật thay vì Đấng Tạo Hóa, là Đấng đáng được ca ngợi đời đời! A-men” (Rô-ma 1:20-25).

Trong Ê-sai 46, Kinh Thánh ghi lại hành động của những người thờ hình tượng chỉ là những vật do tay người làm nên, chẳng thể đáp lời cầu nguyện. Rồi trong câu 9, 12-13, Đức Chúa Trời đối diện với những người thờ hình tượng qua sự mặc khải Ngài là ai: “Vì Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có Chúa nào khác; Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có ai giống như Ta... Hỡi những kẻ cứng lòng, hỡi những kẻ xa cách sự công chính, hãy nghe Ta. Ta đem sự công chính Ta đến gần, nó chẳng ở xa, và sự cứu rỗi của Ta sẽ không trì hoãn.”

Thờ hình tượng và thờ các thần là sự điên dại trong sự khôn ngoan của con người. Đây là lý do tại sao người ta thờ quá nhiều vị thần.

60. Đức Chúa Trời tạo nên mọi vật và mọi vật đều tốt đẹp. Ngài có quyền năng lớn lao như thế, sao Ngài không hủy diệt Sa-tan để thế giới này được tốt đẹp mãi mãi?

Đức Chúa Trời có kế hoạch của Ngài và Ngài sẽ hủy diệt Sa-tan. Theo Khải Huyền 20:1-2, chúng ta biết rằng Sa-tan sẽ bị xiềng lại một nghìn năm khi người tin Chúa sẽ cai trị trên đất trong thời kỳ một nghìn năm này, dưới quyền tể trị của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Sau khi kết thúc thời kỳ này, Sa-tan sẽ được thả ra một lần nữa để một lần nữa bị đánh bại bởi Đức Chúa Trời và bị quăng vào hồ lửa, nơi nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời.

Bạn hỏi tại sao Sa-tan không bị hủy diệt ngay bây giờ? Lý do là vì Đức Chúa Trời chưa hoàn thành mục đích của Ngài dành cho nhân loại. Trong Khải Huyền 12:10-12, chúng ta thấy rằng Đức Chúa Trời đang chuẩn bị một dân (những người tin Chúa) sẽ phơi bày ra các công việc của ma quỷ và sẽ đánh bại nó nhờ Huyết của Chiên Con và lời chứng của mình. Đức Chúa Trời cũng cho phép ma quỷ được thả ra trên đất để thi hành sự phán xét trên những kẻ làm ác. Đây sẽ là sự báo ứng cho các công việc gian ác mà họ đã làm.

Chúng ta hãy làm công việc của Đức Chúa Trời trong tinh thần chuẩn bị cho những ngày lớn sắp đến trong quyền năng Ngài:

- Hãy chống cự ma quỷ thì nó sẽ chạy trốn anh em (Giacơ 4:7).
- Hãy tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta sự đắc thắng (1 Cô-rinh-tô 15:57).
- Vũ khí chúng tôi dùng để chiến đấu là quyền năng của Đức Chúa Trời (2 Cô-rinh-tô 10:4-5).
- Người chiến thắng thế gian là người tin Đức Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời (1 Giăng 5:4).

61. Làm thế nào tôi biết rằng có một Đức Chúa Trời?

Chúng ta được dạy trong Rô-ma chương 1 và 2 là có hai làm chứng chắc chắn về Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật với con người để họ không thể bào chữa được.

- SỰ SÁNG TẠO là những điều được nhìn thấy trong thế gian, được nhìn thấy một cách rõ ràng, làm chứng cho sự hiện hữu của Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa (Rô-ma 1:20).
- LƯƠNG TÂM là điều thuộc về bản chất của con người, nhờ lương tâm, mỗi người nhận biết rằng có một luật về điều đúng và điều sai đã được chép trong lòng mình, dù họ không đọc lời Đức Chúa Trời (Rô-ma 2:14-15).

Nhưng với những người đã được nghe Tin Lành, tin mừng về tình yêu thương của Đức Chúa Trời cho nhân loại qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, cách tốt nhất để nhận biết Ngài là đến “nếm và biết”. “Hãy nếm thử và nhận biết Đức Giê-hô-va tốt đẹp dường bao! Phước cho người nào nương nấu mình nơi Ngài” (Thi Thiên 34:8).

Bạn chỉ cần bước đi bằng đức tin, tin rằng Đức Chúa Trời có thật và cầu xin Ngài (nhờ sự cầu nguyện) bày tỏ chính mình Ngài cho bạn. Hãy cầu xin Ngài mở đôi mắt hiểu biết của bạn để bạn được khai sáng về chân lý (Ê-phê-sô 1:18). Sau đó, bạn hãy đọc sách Tin Lành Giăng và, qua lời Ngài, Đức Chúa Trời sẽ bày tỏ tình yêu thương của Ngài cho bạn. Phép lạ ân sủng này sẽ giúp bạn nhận biết Ngài.

62. Đức Chúa Trời là tình yêu thương và Ngài có tất cả quyền năng, tại sao Ngài phải sai Con Một của Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu chịu chết thay cho chúng ta?

Mọi tội lỗi đều có một hình phạt tương ứng. “Vì tiền công của tội lỗi là sự chết” (Rô-ma 6:23) và tất cả nhân loại đều đã phạm tội và đang ở dưới hậu quả của sự chết.

Vậy thì làm sao con người có thể thoát khỏi hình phạt là hình phạt mà họ phải trả? Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con Đức Chúa Trời, là sự ban cho của Đức Chúa Trời để trả giá cho hậu quả tội lỗi của con người. Ngài vô tội và không đáng phải chết. Vì thế, nhờ sự chết thay cho chúng ta, Ngài có thể thay chúng ta trả giá cho hậu quả tội lỗi của chúng ta. “Thật, Người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh nỗi đau khổ của chúng ta mà chúng ta lại nghĩ rằng Người đã bị Đức Chúa Trời đánh, đập và làm cho khốn khổ. Nhưng Người đã vì tội lỗi của chúng ta mà bị vết, vì gian ác của chúng ta mà bị thương. Bởi sự trừng phạt Người

chịu, chúng ta được bình an, bởi lần roi Người mang, chúng ta được lành bệnh. Tất cả chúng ta đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của tất cả chúng ta đều chất trên Người” (Ê-sai 53:4-6).

“Vì nhờ ân điển, bởi đức tin mà anh em được cứu, điều này không đến từ anh em mà là tặng phẩm của Đức Chúa Trời; cũng không do việc làm của anh em để không ai có thể tự hào” (Ê-phê-sô 2:8-9).

Tình yêu của Đức Chúa Trời không phải là yếu đuối, nhưng là đặc tính quyền năng nhất trong bản tính Ngài. Tội lỗi của Satan là kiêu ngạo và ích kỷ. Nhưng sức mạnh của Đức Chúa Trời là sự khiêm nhu và tình yêu đòi đời của Ngài.

63. Đức Thánh Linh là ai?

Đức Thánh Linh là Đức Chúa Trời. Ngài cũng là một trong ba Thân vị của Ba Ngôi Thiên Chúa. “Có ba lưu chứng trên trời: Đức Chúa Cha, Ngôi Lời và Đức Thánh Linh; cả ba đều hiệp nhất” (1 Giăng 5:7, KJV; Phục Truyền 6:4).

Ba Thân vị trong Ba Ngôi Thiên Chúa là ba Thân vị riêng biệt, không thể tách rời, vĩnh cửu, toàn tri, toàn tại và toàn năng. Ba Thân vị là một, mục đích và chức vị là một, nhưng mỗi Thân vị có chức năng riêng biệt. Điều này được thể hiện rõ qua báp-têm của Chúa Cứu Thế Giê-xu được ghi lại trong Ma-thi-ơ 3:16-17. “Khi được báp-têm xong, vừa lúc Đức Chúa Giê-xu lên khỏi nước, thì kìa, các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu đậu trên Ngài. Này, có tiếng (của Đức Chúa Cha) từ trời phán: “Đây là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta hoàn toàn.”

Cơ Đốc nhân được ở trong mối liên hệ và thông công với cả ba Thân vị trong Ba Ngôi Thiên Chúa. Điều này được bày tỏ rõ ràng trong sứ mạng của chúng ta trong Ma-thi-ơ 28:19-20. “Vậy, hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, hãy nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh làm báp-têm cho họ.”

Đức Thánh Linh thi hành nhiều chức vụ. Đức Chúa Giê-xu dạy rằng Đức Thánh Linh luôn luôn tôn vinh Chúa Cứu Thế Giê-xu. “Khi Thần Chân lý đến, Ngài sẽ dẫn các con vào mọi chân lý; vì Ngài không tự mình nói, nhưng sẽ nói những gì mình nghe, và công bố cho các con những gì sẽ đến. Ngài sẽ tôn vinh Ta, vì Ngài sẽ lấy những gì thuộc về Ta mà công bố cho các con” (Giăng 16:13-14).

Những chức vụ khác của Đức Thánh Linh là:

- Cáo trách tội lỗi (Giăng 16:18).
- Ban sự sống cho kẻ chết (1 Phi-e-rơ 3:18).
- Ban khả năng để phục vụ Chúa (2 Cô-rinh-tô 3:6).
- Dạy dỗ và mặc khải Lời Chúa (2 Phi-e-rơ 1:21; Giăng 16:13).
- Ban nước sống (Khải Huyền 22:17).
- Đấng dẫn dắt (Giăng 14:15-21).
- Ngự trị trong đời sống người tin Chúa (Giăng 14:17).
- Ban quyền năng để phục vụ Chúa (Công Vụ 1:8).

- Đánh bại các linh gian ác (Ma-thi-ơ 12:28; Giăng 4:30).
- Giúp chúng ta cầu nguyện (Rô-ma 8:26).
- Khởi động các phong trào của những người tin Chúa (Công Vụ 10:19-20).
- Dẫn dắt việc lựa chọn các lãnh đạo Cơ Đốc (Công Vụ 13:2).
- Chọn lựa cánh đồng cho hoạt động truyền giáo (Công Vụ 16:6).
- Bảo đảm quyền làm con (Rô-ma 8:16).
- Đổ đầy Đức Thánh Linh trong đời sống người tin Chúa (Ê-phê-sô 5:18).

64. Ba Ngôi là ai? Là gì?

Từ ngữ Ba Ngôi không được sử dụng trong Kinh Thánh nhưng rõ ràng là đã được hàm ý trong sự dạy dỗ của Kinh Thánh. Từ Sáng Thế Ký đến Khải Huyền, Đức Chúa Trời được mặc khải là Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh. Sách 1 Giăng 5:7 khẳng định rõ ràng sự mặc khải này về bản chất của Đức Chúa Trời. “Có ba lưu chứng trên trời: Đức Chúa Cha, Ngôi Lời và Đức Thánh Linh; cả ba đều hiệp nhất” (1 Giăng 5:7, KJV; Phục Truyền 6:4).

Từ ngữ được Kinh Thánh sử dụng để chỉ về sự hiệp nhất của ba Thân vị thiêng liêng này là Ba Ngôi Thiên Chúa (Godhead), và được sử dụng trong Công Vụ 17:29; Rô-ma 1:20; Cô-lô-se 2:9.

Từ ngữ Ba Ngôi (Trinity) được sử dụng từ thời kỳ Hội Thánh đầu tiên để bày tỏ bản chất độc nhất vô nhị của Ba Ngôi Thiên Chúa. “Tri” biểu thị cho ba Thân vị của Đức Chúa Trời và “unity” biểu thị cho tính duy nhất của Đức Chúa Trời. Như thế, từ ngữ Ba Ngôi (Trinity) bắt nguồn từ “Tri-unity”. Từ ngữ Ba Ngôi chỉ về chính Đức Chúa Trời. Ngài là một. Ngài là ba; riêng biệt nhưng không thể tách rời, một trong sự vận hành, ba trong sự thể hiện. Đức Chúa Cha là Đức Chúa Trời; Đức Chúa Con là Đức Chúa Trời; Đức Thánh Linh là Đức Chúa Trời.

Các giáo phụ của Hội Thánh đầu tiên đã phải đương đầu với các tà giáo Nhất Thể Thuyết (Unitarianism) và Tam Thần Thuyết (Tri-theism), như được trình bày trong Bài Tín Điều Athanasian năm 356 SCN. Tín điều này tuyên bố:

TÍN ĐIỀU ATHANASIAN, 356 SCN.

- Đức tin Cơ Đốc đúng đắn là chúng ta thờ phượng Một Đức Chúa Trời Ba Ngôi và Ba Ngôi Hiệp Một, không có mâu thuẫn trong các Thân vị hay phân chia trong bản thể.
- Vì chỉ có một Đức Chúa Cha, một Đức Chúa Con, một Đức Thánh Linh.
- Nhưng Ba Ngôi Thiên Chúa là Đức Chúa Cha, là Đức Chúa Con, là Đức Thánh Linh; tất cả là Một, đồng Vinh Quang, đồng Uy Quyền vĩnh cửu. Như Đức Chúa Cha thể nào, thì Đức Chúa Con cũng vậy và Đức Thánh Linh cũng vậy.
- Đức Chúa Cha không được tạo nên, Đức Chúa Con không được tạo nên, Đức Thánh Linh không được tạo

- nên. Đức Chúa Cha không thể dò thấu, Đức Chúa Con không thể dò thấu, Đức Thánh Linh không thể dò thấu.
- Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, Đức Chúa Con Vĩnh Cửu, Đức Thánh Linh Vĩnh Cửu. Nhưng không phải là ba cõi vĩnh cửu (vô hạn), hay là ba không được tạo dựng, hay là ba không thể dò thấu, mà là một cõi Vĩnh Cửu và Một Không Thể Dò Thấu.
 - Vì thế, như Đức Chúa Cha là Toàn Năng, thì Đức Chúa Con là Toàn Năng và Đức Thánh Linh là Toàn Năng. Nhưng không phải là ba toàn năng mà là Một Toàn Năng.
 - Vì thế, Đức Chúa Cha là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Con là Đức Chúa Trời, Đức Thánh Linh là Đức Chúa Trời. Nhưng không phải là ba Đức Chúa Trời mà là Một Đức Chúa Trời.
 - Vì như chúng ta bị ràng buộc bởi bản chất của Cơ Đốc nhân thật để nhận biết chính mỗi Thân vị là Đức Chúa Trời, hay là Chúa, nên chúng ta bị ngăn cấm bởi đức tin của Cơ Đốc nhân để nói rằng có ba Đức Chúa Trời hay có ba Chúa.
 - Đức Chúa Cha không được làm nên bởi điều gì, không được tạo dựng hay được sinh ra.
 - Đức Chúa Con thuộc về chỉ một mình Đức Chúa Cha, không được làm nên, không được tạo dựng, nhưng được sinh ra.
 - Đức Thánh Linh thuộc về Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, không được làm nên, không được tạo dựng, không được sinh ra, cũng không lưu xuất ra từ Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.
 - Vì thế, có một Đức Chúa Cha, không phải là ba Đức Chúa Cha; một Đức Chúa Con, không phải là ba Đức Chúa Con; một Đức Thánh Linh, không phải là ba Đức Thánh Linh.
 - Và trong Ba Ngôi, không Thân vị nào có trước hay có sau, không Thân vị nào có đầu tiên và cuối cùng, không Thân vị nào lớn hơn hay nhỏ hơn. Nhưng cả ba Thân vị là đồng Vĩnh Cửu, và đồng đẳng với nhau. Vì vậy, trong mọi sự, như đã nói trên đây, Một Đức Chúa Trời Ba Ngôi và Ba Ngôi Hiệp Một cùng được thờ phượng.

65. Tại sao Kinh Thánh gọi là Đức Chúa Trời là Cha?

Kinh Thánh mặc khải rằng Đức Chúa Trời là Đấng muốn có mối liên hệ với tạo vật của Ngài. Ngài chăm sóc tạo vật của Ngài và đã sẵn sàng mọi thứ ngay cả trước khi con người được sinh ra. Đức Chúa Trời bày tỏ mọi đặc tính của một người Cha yêu thương, chăm sóc con cái mình. Tấm lòng Cha Thiên Thượng được bày tỏ qua sự chăm sóc và sẵn sàng cho con cái Ngài.

Rô-ma 8:15-17 cho chúng ta biết rằng: “Thật vậy, anh em đã không nhận lấy tinh thần làm nô lệ để cứ sống trong sợ hãi, nhưng đã nhận lấy tinh thần làm con nuôi, và nhờ đó, chúng ta gọi rằng: “A-ba! Cha!” Chính Thánh Linh làm chứng với tâm linh chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Nếu là con cái thì chúng ta cũng là người thừa kế, vừa là người thừa kế của

Đức Chúa Trời vừa là người cùng thừa kế với Đấng Christ; nếu chúng ta thật sự cùng chịu khổ với Ngài thì chúng ta sẽ cùng được vinh quang với Ngài.”

66. Tôi có thể trông đợi Đức Chúa Trời đáp ứng các nhu cầu của mình không?

Đức Chúa Trời là Cha Thiên Thượng (Thiên Phụ) của bạn và bạn có thể trông đợi Ngài chu cấp các nhu cầu trong đời sống bạn: tâm linh, thuộc thể, tinh thần và tình cảm. “Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ, cửa sẽ mở cho các con. Vì hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; và ai gõ thì cửa sẽ được mở. Có ai trong các con, khi con mình xin bánh lại cho đá? Hay là xin cá, mà lại cho rắn chằng? Vậy nếu các con vốn là người xấu, còn biết cho con mình các vật tốt, huống chi Cha các con ở trên trời lại không ban những vật tốt cho những người xin Ngài sao? Vậy thì, bất cứ điều gì các con muốn người ta làm cho mình, hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri” (Ma-thi-ơ 7:7-11).

67. Có phải các tôn giáo đều như nhau không?

Không. Hầu hết các tôn giáo đều khác biệt nhau một cách căn bản và những khác biệt căn bản thì không thể dung hòa. Những người chủ trương sự hòa hợp giữa các tôn giáo là những kẻ lừa dối, chỉ có sự hiểu biết trên bề mặt những giáo huấn của tôn giáo mà thôi. Đừng nghe họ. Chẳng hạn, một tôn giáo lớn phủ nhận thần tính, địa vị làm con và sự phục sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Sứ đồ Phao-lô nói rằng nếu Chúa Cứu Thế Giê-xu không sống lại từ trong kẻ chết thì đức tin của chúng ta vô ích và ông là một trong những người đáng thương nhất (1 Cô-rinh-tô 15:12-19).

Trong Xuất Ai Cập 20 và Phục Truyền 6:4, Kinh Thánh chủ trương thờ phượng chỉ một mình Đức Chúa Trời là Đấng Sáng Tạo Tối Cao. Ngài ghen tương với việc thờ phượng bất cứ thần nào khác cũng như nghiêm cấm điều đó. Một tôn giáo lớn khác trên thế giới chủ trương đa thần và những người mộ đạo phải chọn cho mình vị thần phù hợp với từng hoàn cảnh. Kinh Thánh dạy rằng chỉ có một Đấng Trung Bảo giữa con người và Đức Chúa Trời đó là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Làm sao chúng ta có thể chủ trương hòa đồng tôn giáo khi mà những sự dạy dỗ hoàn toàn trái ngược như thế không thể dung hòa được.

Ý tưởng căn bản rằng tôn giáo là hành trình theo đuổi sự cứu rỗi của con người và là con đường vào thiên đàng nhờ đấng thần linh thậm chí không được chủ trương một cách nhất quán trong các tôn giáo. Một tôn giáo lớn khác nữa trên thế giới cho rằng không có đấng cứu rỗi cũng chẳng có thiên đàng vĩnh cửu. Kinh Thánh dạy rằng sự mặc khải trong Kinh Thánh không được tạo ra bởi việc con người cố gắng hình thành một quan niệm về đấng thần linh, nhưng là do Đấng Sáng Tạo Tối Cao tự bày tỏ chính mình Ngài cho con người và Ngài ban món quà vô giá là sự cứu rỗi miễn phí cho bất cứ ai hạ mình xuống nhận lãnh món quà và sự mặc khải của Ngài. Nhiều tôn giáo đòi hỏi

người ta phải xứng đáng mới được sự cứu rỗi hay được nâng lên một dạng khác, thường được biết là sự đầu thai. Kinh Thánh dạy rằng sự cứu rỗi là món quà miễn phí mà Đức Chúa Trời ban cho con người nhờ sự hy sinh của Con Ngài. Chúng ta không thể đạt được điều này nhờ sự xứng đáng.

68. Bạn theo tôn giáo nào có phải là điều quan trọng không?

Rõ ràng đây là vấn đề sống còn, vì khi bạn biết được chân lý thì chân lý sẽ giải phóng bạn khỏi những lời dối trá và mặc khải sai lầm. Cơ Đốc giáo là tôn giáo duy nhất có sự mặc khải về kế hoạch cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Bạn không thể được cứu hay được vào thiên đàng trừ khi bạn tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu làm Đấng Cứu Rỗi cho tội lỗi của bạn. Thay vào đó là địa ngục, nơi hư mất đời đời. Sự lựa chọn giữa hai điểm đến là hết sức khác biệt và chỉ có kẻ ngu dại mới không chịu tiếp nhận món quà cứu rỗi miễn phí để được lên thiên đàng nhờ Đức Chúa Giê-xu. Tác giả Thi Thiên là vua Đa-vít đã nói trong Thi Thiên 14:1 rằng: “Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: “Chẳng có Đức Chúa Trời.”

Trong Ma-thi-ơ 7:14-20, Đức Chúa Giê-xu nói về hai con đường: “Còn cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, người tìm thấy được thì ít. Hãy đề phòng bọn tiên tri giả, là những kẻ đội lốt chiên đến với các con, nhưng bên trong là muông sói hay cắn xé. Các con nhận biết họ nhờ bông trái của họ. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hoặc trái vả nơi bụi tật lê bao giờ? Vậy, nếu cây lành thì sinh trái lành; còn cây độc thì sinh trái độc. Cây lành không thể sinh trái độc, còn cây độc cũng không sinh trái lành được. Bất cứ cây nào không sinh trái lành, thì bị đốn và ném vào lửa. Như thế, nhờ bông trái, các con sẽ nhận biết được chúng.”

Thử nghiệm tương tự có thể được áp dụng cho các tôn giáo và những người mộ đạo trong các tôn giáo. Bạn sẽ nhận biết bằng cách xem bông trái của họ.

69. Tôi thường xuyên cầu nguyện năm lần một ngày, tôi có nên tiếp tục không?

Thật đáng khen vì bạn cầu nguyện năm lần một ngày. Nhưng mục đích của sự cầu nguyện không phải là số lượng lời cầu nguyện được dâng lên cho Đức Chúa Trời mà là chất lượng trong mối liên hệ với Ngài khi chúng ta tương giao với Ngài. Ê-phê-sô 6:18 dạy chúng ta “hãy thường xuyên dùng mọi lời khẩn nguyện, nài xin, mà cầu nguyện trong Thánh Linh.” 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:17 dạy chúng ta phải “cầu nguyện không thôi.” Trong 1 Ti-mô-thê 2:8, Phao-lô hướng dẫn mục sư trẻ Ti-mô-thê: “Vậy, ta muốn những người đàn ông khắp mọi nơi đều đưa tay thánh sạch lên trời mà cầu nguyện, không giận dữ và cãi cò.” Cầu nguyện là cách để chúng ta phát triển mối liên hệ với Đức Chúa Trời nhờ việc thường xuyên tương giao với Ngài. Vì thế, nói chuyện với Chúa liên tục mỗi ngày là điều hết sức quan trọng. Lời cầu nguyện của chúng ta đẹp để biết bao khi chúng xuất

phát từ tấm lòng biết ơn Đức Chúa Trời về tất cả các phước lành của Ngài.

70. Trước đây, tôi cầu nguyện bằng cách đọc thuộc lòng. Tôi có nên học thuộc lòng những bài cầu nguyện Cơ Đốc không?

Học thuộc lòng Kinh Thánh là một kỷ luật tuyệt vời. Làm như vậy là vâng theo mạng lệnh của Chúa về việc giấu Lời của Ngài trong lòng mình. Có nhiều phần Kinh Thánh chúng ta nên học thuộc lòng vì nhờ đó chúng ta được tăng trưởng tâm linh cũng như được bảo vệ khỏi những cuộc tấn công của kẻ thù. 1 Giăng 1:9 giúp chúng ta được thanh tẩy khỏi các tư tưởng và hành động tội lỗi hằng ngày của chúng ta. Rô-ma 8 là chương Kinh Thánh tuyệt vời chúng ta cần học thuộc lòng vì nó chứa đựng những lời dạy dỗ quan trọng về cách chúng ta bước đi trong Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời.

Sự mật thiết trong lời cầu nguyện được bày tỏ ra trong cuộc trò chuyện với Đức Chúa Trời và các cuộc trò chuyện thì tương tác với nhau. Chúng ta nói chuyện với Đức Chúa Trời đồng thời chăm chú lắng nghe khi Ngài phán với tâm trí và tâm linh chúng ta. Những bài cầu nguyện thuộc lòng thường không có tính tương tác. Nhưng học thuộc lòng Kinh Thánh để sử dụng khi cầu nguyện thì có ích lợi. Kinh Thánh có nhiều lời hứa mà chúng ta có thể mang đến trước ngai ân điển để thỉnh cầu như là gia tài của chúng ta trong Đức Chúa Trời. Một minh họa cho điều này là Thi Thiên 2:8, “Hãy cầu xin Ta, Ta sẽ ban cho Con các nước làm cơ nghiệp, và khắp cõi địa cầu làm tài sản.” Một minh họa khác là Ê-sai 40:31, “Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va chắc chắn được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng, chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi.” Việc ghi ra lời cầu nguyện và ghi nhớ nội dung sẽ ích lợi khi chúng ta cầu nguyện trong một nhiệm vụ đặc biệt tại nơi công cộng. Hãy ghi nhớ bài cầu nguyện này để khi cầu nguyện bạn có thể cầu nguyện một cách đầy ý nghĩa.

71. Có người theo Ấn Độ giáo, Phật giáo và Hồi giáo trên thiên đàng không?

Có nhiều tín đồ âm thầm trên thế giới ngày nay. Nhưng vì sự bất bớ mãnh liệt tại một số quốc gia, nơi các Cơ Đốc nhân chỉ là một nhóm thiểu số, nên mặc dầu thờ phượng Đức Chúa Giê-xu, các tín hữu vẫn giữ bề ngoài những phong tục của các tôn giáo này. Kinh Koran và Gita nói về Đức Chúa Giê-xu. Nhờ sự mặc khải giới hạn về Ngài trong các nguồn này, nhiều tín đồ Hồi giáo và Ấn Độ giáo đã dâng cuộc đời mình cho Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nếu họ tin cậy Đức Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế thì họ sẽ được ở thiên đàng. Đây không phải là quan điểm của tôi, nhưng là điều Đức Chúa Giê-xu đã dạy. Trong Giăng 3:3, Đức Chúa Giê-xu nói với một nhân vật tôn giáo rằng: “Nếu một người không được sinh lại, thì không thể thấy vương quốc Đức Chúa Trời.” Cũng hãy đọc trong Ê-sai 2:2-4 để có được tầm nhìn về điều

Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời sẽ làm trong những ngày sau rốt giữa những con người trong mọi tôn giáo.

J. CÁC VĨ NHÂN VÀ CÁC TÔN GIÁO KHÁC

72. Nhiều vĩ nhân đã có những lời phát biểu tuyệt vời. Chúng ta có nên xem những lời của họ như Kinh Thánh không?

Chúng ta có thể nhận được nhiều lợi ích khi đọc và học những lời phát biểu của các bậc vĩ nhân. Những thông điệp từ Đức Chúa Trời mà Charles Finney, Martin Luther, Watchman Nee, William Carey, Henry Martin, David Livingstone nhận lãnh đã góp phần hữu hiệu trong việc giúp cho con người hiểu biết đường lối của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, chẳng có ai là hoàn hảo và những lời họ nói phải phù hợp với Lời của Đức Chúa Trời thì mới ích lợi cho chúng ta.

Chúng ta có một chỉ dẫn cho vấn đề này trong thư Phao-lô viết cho Hội Thánh Phi-líp (Phi-líp 4:8-9). “Cuối cùng, thưa anh em, hễ điều gì chân thật, điều gì đáng trọng, điều gì công chính, điều gì thanh sạch, điều gì đáng yêu chuộng, điều gì đáng biểu dương; nói chung là điều gì đức hạnh, đáng khen ngợi thì anh em phải nghĩ đến. Những gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở với anh em.”

Mặc dầu Kinh Thánh được viết bởi nhiều người khác nhau, nhưng “không có lời tiên tri nào trong Kinh Thánh được giải thích theo ý riêng của một người nào, vì không có lời tiên tri nào đến bởi ý người, nhưng người ta được Đức Thánh Linh cảm thúc nói ra từ Đức Chúa Trời” (2 Phi-e-rơ 1:20-21).

Hãy chắc chắn rằng bạn biết Kinh Thánh và đừng thờ ơ với việc học Lời Chúa một cách cẩn thận.

73. Chúng ta có được ăn các thức ăn mà người ta đưa cho mình sau khi đã dâng lên cho thần tượng không?

“Không... Những gì người ngoại đạo cúng tế là cúng tế các quỷ, chứ không phải dâng lên cho Đức Chúa Trời. Vậy, tôi không muốn anh em dự phần với các quỷ. Anh em không thể uống chén của Chúa và cũng uống chén của các quỷ. Anh em không thể dự tiệc của Chúa và cũng dự tiệc của các quỷ. Hay chúng ta muốn làm cho Chúa phải ghen tuông? Chúng ta mạnh hơn Ngài sao?”

“Mọi sự đều được phép làm,” nhưng không phải mọi sự đều có ích. “Mọi sự đều được phép làm,” nhưng không phải mọi sự đều xây dựng. Đừng ai tìm lợi ích riêng cho mình, mà hãy tìm lợi ích cho người khác. Tất cả những gì bán ở hàng thịt, anh em cứ ăn, đừng vì lương tâm mà thắc mắc; vì “quả đất và mọi vật chứa trong đó đều thuộc về Chúa.” Nếu có người không tin Chúa mời anh em, và anh em muốn đi thì cứ ăn tất cả những gì họ dọn ra, đừng vì lương tâm mà thắc mắc. Nhưng, nếu có ai nói với anh em rằng: “Vật này đã cúng” thì đừng ăn, vì người ấy đã báo tin

cho anh em và vì lương tâm nữa. Tôi không nói về lương tâm anh em, nhưng về lương tâm người ấy. Vì tại sao sự tự do của tôi lại bị lương tâm kẻ khác xét đoán? Nếu tôi tạ ơn rồi ăn thì tại sao tôi lại bị trách cứ về bữa ăn mà tôi đã tạ ơn? Vậy, anh em hoặc ăn, hoặc uống, hoặc làm bất cứ việc gì, hãy làm tất cả vì vinh quang của Đức Chúa Trời. Đừng gây có vấp phạm cho người Do Thái, hay người Hy Lạp, hay là Hội Thánh của Đức Chúa Trời. Hãy như tôi, gắng sức làm đẹp lòng mọi người trong mọi việc, không tìm lợi riêng cho mình, nhưng cho nhiều người để họ có thể được cứu” (1 Cô-rinh-tô 10:20-33). Nếu bạn nghi ngờ về thức ăn, thì đừng ăn. Bởi vì, “việc gì không đến từ đức tin đều là tội lỗi” (Rô-ma 14:23). Trong Công Vụ 15:13-20, Gia-cơ hướng dẫn các tín hữu ngoại bang kiêng ăn thịt đã được dâng cho thần tượng.

74. Chúng ta có được thắp hương và cầu nguyện với tổ tiên không?

Trong Công Vụ 14:8-18, Phao-lô và Ba-na-ba đã quở trách đám đông đang cố thờ phượng họ vì họ đã chữa lành cho một người què.

Mạng lệnh Đức Chúa Trời ban cho chúng ta là ngoài Ngài ra chúng ta không được phép có một thần nào khác (Xuất Ai Cập 20:3). Chúng ta thờ phượng Đấng Tạo Hóa chứ không phải tạo vật (Rô-ma 1:23). Trong Giê-rê-mi 19:13, Đức Chúa Trời quyết định đổ sự phán xét kinh khiếp xuống trên những kẻ đã đốt hương thờ phượng các thần khác trên mái nhà.

Trong 1 Phi-e-rơ 1:17-19, Lời Chúa phán với ai cố gắng đi theo con đường của các tổ tiên không tin kính rằng: “Nếu anh em xưng Ngài là Cha, Đấng không thiên vị và phán xét mỗi người theo công việc họ làm, thì hãy đem lòng kính sợ mà sống trong thời kỳ ở trọ này. Vì anh em biết rằng không phải nhờ vào những vật dễ hư hoại như bạc hoặc vàng mà anh em được chuộc khỏi lối sống phù phiếm từ tổ tiên mình truyền lại, nhưng bởi huyết báu của Đấng Christ, như huyết của chiên con không khuyết tật, không tì vết.”

Trong Phục Truyền 18:11, việc gọi hồn, cầu hỏi người chết bị nghiêm cấm và những kẻ thực hành việc này phải bị trục xuất khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va.

Nhưng chúng ta phải bày tỏ lòng tôn trọng với cha mẹ, ông bà và các tổ tiên của chúng ta. Chúng ta không thờ phượng họ, nhưng chỉ vinh danh đời sống họ vì họ là những bậc tiền bối của chúng ta. Chúng ta lưu danh họ và tưởng nhớ họ. Kinh Thánh dạy chúng ta: “Hãy hiếu kính cha mẹ ngươi” – ấy là điều răn thứ nhất, có kèm theo lời hứa – “để ngươi được phước và được sống lâu trên đất” (Ê-phê-sô 6:2).

K. SỰ CHẾT, THIÊN ĐÀNG VÀ SỰ SỐNG VĨNH CỬU

75. Cơ Đốc nhân được lên thiên đàng ngay khi qua đời phải không?

Đức Chúa Giê-xu hứa với tên trộm cướp đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Ngài, người đã ăn năn và tin nhận Ngài, rằng anh sẽ được ở với Ngài trong Pa-ra-di ngay “hôm nay” (Lu-ca 23:43).

Phao-lô hai lần nói về việc ông muốn chết để được ở với Chúa là điều tốt hơn (2 Cô-rinh-tô 5:8; Phi-líp 1:23-25).

Phao-lô kể lại lúc ông được lên thiên đàng, trong thân thể hoặc ngoài thân thể, ông không biết. Nhưng tại đó, ông thấy được những điều lạ lùng, vượt quá khả năng mô tả hay nói nên lời (2 Cô-rinh-tô 12:2-4).

Đức Chúa Giê-xu an ủi các môn đồ của Ngài trong đêm Ngài bị phản nộ bằng những lời này: “Lòng các con đừng bối rối. Hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; nếu không phải vậy, sao Ta lại nói với các con rằng Ta đi chuẩn bị cho các con một chỗ? Khi Ta đi và đã chuẩn bị chỗ cho các con rồi, Ta sẽ trở lại đem các con đi với Ta, để Ta ở đâu thì các con cũng ở đó. Các con biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa” (Giăng 14:1-4).

76. Nếu một người qua đời trước khi tin Chúa, thì anh ta có cơ hội khác trong ngày phán xét không?

“Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét.” “Ai không tin Đức Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời thì đã bị kết án rồi, vì đã phạm tội, không đáp ứng kế hoạch vinh quang của Đức Chúa Trời cho đời sống mình. Nhưng với những người tin nhận Ngài, thì sẽ không bị kết tội nữa, nhưng được bảo đảm sự tha tội cách nhưng không nhờ Đức Chúa Giê-xu trong ngày phán xét” (Hê-bơ-rơ 9:27; Giăng 3:18; Rô-ma 3:23, 8:1).

Bởi vì chúng ta có chỉ một cuộc đời mà thôi, nên chúng ta hãy gieo cho mình sự công chính, và gặt sự nhân từ. Hãy vỡ đất mới trong tấm lòng mình để tìm kiếm Đức Giê-hô-va, để Ngài đổ sự công chính của Ngài trên chúng ta (Ô-sê 10:12).

Hiện nay là lúc để tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu, hiện nay là ngày cứu chuộc (2 Cô-rinh-tô 6:2).

L. SỰ TÁI LÂM CỦA CHÚA CỨU THỂ GIÊ-XU

77. Người ta có thể được cứu trong cơn đại nạn không?

Khải Huyền 7:13-17 chép: “Một trong các trưởng lão nói với tôi rằng: “Những người mặc áo dài trắng ấy là ai, và họ từ đâu đến?” Tôi thưa rằng: “Thưa chúa, chúa biết.” Trưởng lão ấy nói với tôi: “Đây là những người đã ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và

tẩy trắng áo mình trong huyết của Chiên Con. Vì vậy, họ được ở trước ngai Đức Chúa Trời, ngày đêm phục vụ trong đền thờ của Ngài; và Đấng ngồi trên ngai sẽ che phủ họ. Họ sẽ không còn đói hoặc khát nữa, cũng không có mặt trời hoặc cơn nắng gắt nào hại đến họ. Vì Chiên Con ở giữa ngai sẽ chặn giữ và dẫn họ đến những suối nước sự sống. Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt khỏi mắt họ.”

Phần Kinh Thánh này nói về những người được cứu trong suốt thời kỳ đại nạn.

78. Giảng đã thấy trước về tương lai như đã được chép trong sách Khải Huyền như thế nào?

Giăng được ban cho khải tượng về những biến cố tận thế vào ngày của Chúa, khi ông thờ phượng Đức Chúa Trời trong Đức Thánh Linh. Tiếng như tiếng kèn đi kèm với khải tượng này đã giải thích cho ông ý nghĩa của những điều ông thấy. Và ông đã được chỉ dẫn phải viết ra những điều ông thấy và nghe.

Khai tượng là điều được bày tỏ bằng hình ảnh, có thể nhìn thấy được bằng mắt, nhưng không xuất hiện trước con người trong thực tế, chỉ bằng hình ảnh mà thôi. Điều này được ghi lại trong Khải Huyền 1:9-12. Các sứ đồ khác cũng được nhìn thấy khải tượng (Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng trong Ma-thi-ơ 17:9; Phao-lô trong Công Vụ 16:9).

79. Có sự tái lâm của Chúa Cứu Thế Giê-xu không?

Đức Chúa Giê-xu đã dạy cho các môn đồ của Ngài trong bữa tiệc cuối cùng rằng Ngài đi và chuẩn bị một chỗ trên thiên đàng cho họ. Rồi Ngài sẽ trở lại để đem họ đi với Ngài (Giăng 14:1-3).

Nhưng về thì giờ và thời điểm thì không ai biết được, vì ngày của Chúa sẽ đến thình lình như kẻ trộm trong ban đêm vậy (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-2).

“Vì ngày ấy sẽ chưa đến cho đến khi có sự bội đạo đến trước, và con người gian ác, tức con của sự hủy diệt, xuất hiện trước đã. Kẻ ấy sẽ chống nghịch và tự tôn nó lên trên tất cả những gì được người ta cho là thần thánh hoặc đối tượng để tôn thờ, thậm chí nó còn vào ngai trong đền thờ Đức Chúa Trời, và tự xưng là Đức Chúa Trời... Bấy giờ kẻ gian ác sẽ xuất đầu lộ diện. Nó là kẻ mà Chúa, là Đức Chúa Giê-xu, sẽ thiêu hủy bằng hơi thở của miệng Ngài và sẽ tiêu diệt nó bằng sự hiện đến của Ngài... Nó sẽ sử dụng mọi quyền phép, các dấu kỳ, và các phép lạ giả, cùng mọi hình thức lừa gạt gian tà đối với những người đang chết mất” (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3-10, BD 2016).

Trong Khải Huyền 16:15, Chúa phán rằng: “Kìa, Ta đến như kẻ trộm, phước cho người nào tỉnh thức và giữ gìn y phục mình để khỏi đi lỏa lồ, không bị người ta thấy sự xấu hổ của mình!”

Xin đọc Công Vụ 1:11; Lu-ca 21:27; Ma-thi-ơ 24:27; 26:64.

M. KINH THÁNH – LỜI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

80. Làm sao tôi biết được Kinh Thánh là đúng đắn?

Chân lý Kinh Thánh có thể được thử nghiệm bằng ba cách chính.

- Sự chính xác về phương diện lịch sử. Lịch sử đã chứng minh rằng Kinh Thánh chính xác về phương diện lịch sử. Chẳng hạn vào năm 1947, Mohammed Dib, một người Hồi giáo làm nghề chần cừu du mục, đã khám phá “Các Cuộn Biển Chết” trong khe núi đá tại Wadi Qumran. Bản văn sách tiên tri Ê-sai trong các cuộn sách này đã được kiểm nghiệm và xác định niên đại là năm 100 TCN. Bản văn Kinh Thánh tiếng Hê-bơ-rơ gồm 66 chương, nội dung y như bản văn chúng ta có ngày nay.
- Lời tiên tri được ứng nghiệm. Kinh Thánh Cựu Ước có 333 lời tiên tri về sự giáng sinh, đời sống, sự chết và sự phục sinh, tất cả đều đã được ứng nghiệm trong cuộc đời của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Chẳng hạn, sách Ê-sai được đề cập trên đây, nay được chứng minh là có trước Chúa Cứu Thế Giê-xu, đã có nhiều lời tiên tri về cuộc đời của Ngài. Xin đọc sách Ê-sai các chương 9, 49, 50, 52, 53, 55, 51, .v.v.
- Quyền năng của Kinh Thánh. Kinh Thánh chép Lời của Đức Chúa Trời cho con người. Nếu con người nhận lấy Lời của Đức Chúa Trời bằng đức tin và áp dụng vào đời sống mình, thì Lời ấy sẽ đem lại kết quả đầy quyền năng. Đây cũng là bằng chứng cho chân lý Kinh Thánh. Sự cứu rỗi được nhận lãnh qua Lời của Đức Chúa Trời (Giăng 3:16), chiến thắng ở trong Lời của Đức Chúa Trời (Gia-cơ 4:7), sự tha thứ tội lỗi (1 Giăng 1:9). Nhưng Lời của Đức Chúa Trời còn lại đời đời (1 Phi-e-rơ 1:25).

81. Kinh Thánh được viết bởi con người phải không?

“Cả Kinh Thánh đều được Đức Chúa Trời cảm thúc, có ích cho sự dạy dỗ, khiển trách, sửa trị và huấn luyện trong sự công chính” (2 Ti-mô-thê 3:16).

“Vì không có lời tiên tri nào đến bởi ý người, nhưng người ta được Đức Thánh Linh cảm thúc nói ra từ Đức Chúa Trời” (2 Phi-e-rơ 1:21).

Giăng viết trong Khải Huyền 1:10 lời chứng về những điều ông thấy trong khải tượng khi ông thờ phượng Đức Chúa Trời trong Đức Thánh Linh vào ngày của Chúa.

Kinh Thánh gồm có 66 sách được viết bởi khoảng 40 trước giả. 66 sách này được chia thành nhiều thể loại văn chương như lịch sử, thi ca, bài ca, Phúc Âm, thư tín hay thư gửi cho các Hội Thánh. Sau khi sưu tập xong, Kinh Thánh được gọi là Kinh Điển Kinh Thánh. Các giáo phụ của Hội Thánh đầu tiên đã hết sức chú tâm nghiên cứu nội dung của từng sách, và đã đồng ý rằng 66 sách của Kinh Thánh đều có tính chính xác siêu nhiên để

được liệt vào kinh điển. Họ xác nhận rằng họ đã lệ thuộc hoàn toàn vào sự linh cảm thiên thượng để hoàn thành bộ sưu tập này.

82. Các yếu tố lịch sử trong Kinh Thánh có chính xác không?

Chính xác. Kinh Thánh chính xác về phương diện lịch sử, và hiện nay phần lớn Kinh Thánh đã được chứng minh là chính xác bởi các khám phá khảo cổ học gần đây.

Sau đây là danh sách các sự kiện và địa điểm đã được chứng minh bởi khảo cổ học gần đây.

- Đại Hồng Thủy – dấu tích của một trận lụt khủng khiếp dưới những lớp cát sa mạc được xác định vào khoảng năm 4000 TCN.
- Tàu Nô-ê – Năm 1995, một người Pháp là Fernand Navarra đã khám phá được thanh gỗ từ thân một con tàu lớn dính vào trong băng, trên núi A-ra-rát. Thanh gỗ có niên đại ít nhất là 4000 năm tuổi.
- Vương quốc Mari – một vương quốc từ thời Áp-ra-ham, được đào lên vào năm 1933, bên bờ sông Ơ-phơ-rát.
- Vợ của Lót và sự phán xét thành Sô-đôm – các cột muối tại Jebel Usdum, Biển Chết và Great Fissure, và rừng bị ngập tại Biển Chết.
- Các chi tiết về bảy năm đói kém trong thời Phô-ti-pha, khi Giô-sép sống tại Ai Cập.
- Câu chuyện trong ngôi mộ người nô lệ của hoàng tử Ai Cập, các tai vạ và người giải cứu MS (Môi-se) đã được tìm thấy.
- Các mộ đồng của vua Sa-lô-môn và các chuồng ngựa tại Mê-ghi-đô đã được khám phá.
- Các Cuộn Biển Chết – Năm 1947, tại Qumran.

Có nhiều khám phá nữa, nhưng đây là một vài khám phá giúp xác nhận sự thật lịch sử trong Kinh Thánh.

83. Làm thế nào tôi có thể hiểu được Kinh Thánh?

Kinh Thánh được viết bởi sự hà hơi và dẫn dắt của Đức Thánh Linh (Khải Huyền 1:10). Kinh Thánh được ban cho để chúng ta có thể hiểu được lẽ thật thuộc linh, để biết rằng mình có được sự sống đời đời nhờ đức tin nơi Con Đức Chúa Trời (1 Giăng 5:13). Vì Kinh Thánh được Đức Thánh Linh soi dẫn, nên chúng ta cần được Ngài soi sáng để hiểu được ý nghĩa trọn vẹn của Lời Chúa. Chân lý về Đức Chúa Trời được bày tỏ ra cho những ai thờ phượng Ngài bằng tâm linh và chân lý (Giăng 4:24).

“Vậy nên, hãy cầu xin sự xúc dầu của Đức Thánh Linh đổ trên các con, để khi sự xúc dầu của Ngài ở trong các con thì các con sẽ được dạy dỗ mọi điều trong chân lý” (1 Giăng 2:27, NLT).

“Nếu người nào trong anh em thiếu sự khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời thì Ngài sẽ ban cho, vì Đức Chúa Trời là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi” (Gia-cơ 1:5).

Có nhiều công cụ giúp chúng ta hiểu Kinh Thánh. “Thánh Kinh Phù Dẫn”, “Thánh Kinh Tự Điển Bằng Hình Ảnh” và các sách hướng dẫn tổng quát cho việc giải nghĩa Kinh Thánh. Các quyển sách như “Làm Thế Nào Để Đọc Và Hiểu Đúng Giá Trị Của Kinh Thánh” và “Cách Đọc Từng Sách Trong Kinh Thánh” của Gordon Fee và Douglas Stuart là những công cụ hỗ trợ tuyệt vời cho bất cứ người đọc Kinh Thánh nào. Bạn có thể tìm mua các sách này với giá rẻ tại các tiệm sách Cơ Đốc cũ hay qua trang mạng Amazon trên internet.

84. Làm thế nào chúng ta biết rằng ý nghĩa của Lời Chúa sẽ không bị thay đổi khi người ta phiên dịch Kinh Thánh?

Những người chịu trách nhiệm trong việc dịch các bản dịch Kinh Thánh quan trọng trải các thế kỷ là những người có sự hiểu biết đầy đủ về nhiệm vụ thiêng liêng này. Họ là những người nam và người nữ đã chân thành tìm kiếm Đức Chúa Trời, nài xin Ngài ban cho sự khôn ngoan và hiểu biết theo sự hướng dẫn và dẫn dắt của Đức Thánh Linh.

Các bản dịch Kinh Thánh này đã được nghiên cứu bởi vô số các học giả, giáo sư và sinh viên. Trừ một vài chi tiết nhỏ, tất cả đều không hề bị thay đổi.

Bạn cũng có thể sử dụng các bản Kinh Thánh tiếng Hê-bơ-rơ và Hy Lạp và tự nghiên cứu một bản dịch cùng với sự giúp đỡ từ một sách phù dẫn hay một bản văn song ngữ (interlinear). Mục đích của việc này không phải là để tìm ra lỗi nhưng nhằm khích lệ bạn khám phá ý nghĩa đầy đủ của các phần Kinh Thánh nhờ nghiên cứu bản văn Kinh Thánh nguyên thủy. Đây là một thách thức nhưng cũng là một thực hành thú vị.

Việc khám phá Các Cuộn Biển Chết tại Qumran năm 1947 đã xác nhận rằng ý nghĩa của các sách Cựu Ước (sách Ê-sai chẳng hạn) không hề bị thay đổi sau hơn 2000 năm được sao chép và phiên dịch.

Việc nghiên cứu tỉ mỉ cách người Do Thái sao chép và lưu giữ Kinh Thánh sẽ giúp người đọc Lời Chúa tự tin vào tính chính xác của Cựu Ước.

Cuối cùng, theo Ê-sai 40:8, chúng ta biết rằng: “Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời của Đức Chúa Trời chúng ta đứng vững đời đời.”

N. THỜI KỲ TƯƠNG LAI

85. Tại sao một số người có thể dự báo trước được những điều sẽ xảy ra trong tương lai?

Có hai sự biểu lộ về các chi tiết của những sự kiện tương lai trong thế giới ngày nay. Một đến từ Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời – lời tiên tri, cái còn lại được truyền đạt bởi Sa-tan – tiên tri giả hay bói toán.

- Lời tiên tri. Chúa Cứu Thế Giê-xu đặt trong Thân Thể Ngài những người giữ chức vụ tiên tri (Ê-phê-sô 4:11) là những người nói trước về những điều Ngài sẽ làm

trong thế gian. Lời tiên tri của họ luôn luôn phù hợp với Kinh Thánh cũng như được những người yêu mến và thờ phượng Chúa tán thành.

- Tiên tri giả hay bói toán. Sa-tan đang cố gắng lừa dối người ta bằng dấu lạ và sự kỳ giả dối và dụ dỗ những người theo hắn vào việc dự đoán về tương lai. Một số xảy ra, một số không, nhưng là những lời dối trá (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2). Những dự đoán này thường chống lại sự dạy dỗ của Kinh Thánh, mang đến cho người nghe sự nô lệ và sợ hãi. Kinh Thánh nghiêm cấm Cơ Đốc nhân có bất kỳ liên hệ nào với những sự thực hành này (Phục Truyền 18:9-12).

Đức Thánh Linh ban khả năng biện biệt cho người tin Ngài để có thể phân biệt chân lý và những dự đoán sai lầm. Hãy cầu xin Đức Thánh Linh ban cho bạn ân tứ này.

O. KINH THÁNH DẠY GÌ VỀ HÔN NHÂN

86. Tại sao Cơ Đốc nhân khẳng định chỉ quan hệ tình dục sau khi kết hôn (trong hôn nhân)?

Hội Thánh được gọi là Cô Dâu của Chúa Cứu Thế Giê-xu. “Một trong bảy thiên sứ đã cầm bảy bát đựng đầy bảy tai họa cuối cùng đến nói với tôi rằng: “Hãy đến, ta sẽ chỉ cho ngươi thấy Cô Dâu là Vợ của Chiên Con” (Khải Huyền 21:9). “Thánh Linh và Cô Dâu cùng nói: “Hãy đến!” Người nào nghe cũng hãy nói: “Hãy đến!” Ai khát, hãy đến! Người nào muốn, hãy đến nhận nước sự sống miễn phí” (Khải Huyền 22:17).

Sự tinh sạch và hôn nhân là hình ảnh cần thiết cho ý định thiêng thượng về mối liên hệ giữa Đức Chúa Trời với những người được cứu chuộc. Khi trở lại trần gian, Đức Chúa Giê-xu sẽ trở lại vì Cô Dâu của Ngài. Cô Dâu của Đức Chúa Giê-xu là cộng đồng những người được cứu chuộc, những người được thanh tẩy bởi dòng huyết của Chúa Cứu Thế Giê-xu, xứng đáng với phước hạnh đầy trọn từ sự hy sinh của Ngài trên đồi Gô-gô-tha. Đức Chúa Trời đã dùng hình ảnh này để nhấn mạnh sự trung tín trong mối liên hệ giữa chúng ta với Ngài. Chúng ta phải thờ phượng chỉ một mình Đức Chúa Trời mà thôi. Chúng ta không được thờ phượng bất cứ thần nào khác. Cũng vậy, mối liên hệ mật thiết trong hôn nhân là hình mẫu về mối liên hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời. Bây giờ, hãy dành thời gian đọc sách 1 Cô-rinh-tô 7 để thấy được bức tranh đầy đủ về sự tinh sạch và sự độc nhất trong mối liên hệ hôn nhân theo sự dạy dỗ của Phao-lô.

Trong sách Khải Huyền, kẻ tội ác cố gắng hủy phá thế gian, và dân cư trên đất được mô tả như là kị nữ hay gái mại dâm, và có quan hệ tình dục vô luân với kẻ gian ác trên đất. Những kẻ vô luân, gian ác này và ma quỷ phải đối diện với sự hủy diệt cuối cùng. Xin đọc Khải Huyền chương 12 và 17. Bởi vì vương quốc công chính và thánh khiết của Đức Chúa Trời sẽ đến để cai trị thế gian này nên Ngài không thể cho phép chúng tiếp tục những đường lối gian ác của mình.

Lập trường kiên định của Cơ Đốc nhân về sự tinh sạch tình dục trước khi kết hôn là minh họa về sự tinh sạch của Cô Dâu của Chúa Cứu Thế Giê-xu khi Nàng chuẩn bị sẵn sàng cho sự tái lâm khải hoàn của Chồng mình là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Việc giữ gìn mối liên hệ tình dục chung thủy trong hôn nhân với chỉ một người mà thôi là hình ảnh tiêu biểu cho khát khao thờ phượng Đức Chúa Trời và chỉ một mình Ngài mà thôi của chúng ta. Chúng ta sẽ không chào đón thần tượng nào khác trước mặt Đức Chúa Trời là Chân Thần duy nhất. Trung tín với Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng đã chấp nhận cái chết hy sinh đau đớn cho chúng ta là điều tối thiểu chúng ta có thể làm để tôn cao sự hy sinh cao cả Ngài cho tội nhân.

Hôn nhân Cơ Đốc bền vững phải được đặt nền tảng trên tình yêu sắc son, chung thủy và lòng tin cậy. Đức Chúa Trời phải là người thứ ba trong hôn nhân và cả người chồng lẫn người vợ phải vâng phục Chúa Cứu Thế Giê-xu và thuận phục nhau trong tình yêu hy sinh, thủy chung.

87. Chúng ta có được thử quan hệ tình dục trước khi kết hôn để xem có hợp với nhau không?

Lô-gíc này chẳng khác gì việc cha mẹ bảo con cái mình phải chạm tay vào bộ phận đốt điện của bếp điện để biết nó nguy hiểm như thế nào. Giữ cam kết về tình dục mật thiết trong hôn nhân là điều cần thiết giúp phát triển tình yêu và lòng tin cậy của cả hai người trong hôn nhân. Nhờ kiêng tình dục trước hôn nhân, mỗi người bày tỏ lòng tin cậy nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu về sự tiết chế và gia tăng lòng tin cậy lẫn nhau về cam kết hôn nhân trong tương lai. Nó gia tăng một cách đáng kể sự tôn trọng cho nhau. Quan hệ tình dục trước hôn nhân là phạm tội gian dâm và Kinh Thánh nghiêm cấm điều này. Xin đọc Ma-thi-ơ 5:32; 15:18-19. Nền văn hóa của chúng ta cố gắng nói với chúng ta rằng điều đó không sao đâu, vì mọi người đều làm như vậy. Thực tế là có một số người đáng kể vẫn thực hành điều đúng đắn trước cũng như sau hôn nhân và họ vui hưởng những lợi ích từ mối liên hệ lành mạnh, chung thủy, yêu thương, lâu dài bởi vì sự tin tưởng mà họ trải nghiệm.

88. Tình dục trái tự nhiên là gì?

Tình dục trái tự nhiên là quan hệ tình dục sử dụng các bộ phận của cơ thể không đúng với mục đích mà nó được dựng nên. Giao cấu với thú vật là một tiêu biểu cho loại tình dục này. Sách Rô-ma 1:18-32 liệt kê nhiều hoạt động tình dục trái tự nhiên xấu xa nữa mà con người tham dự vào.

Sứ đồ Phao-lô đã viết rằng tất cả các chi thể trong thân thể chúng ta phải được tôn trọng và được đối đãi bằng sự tôn trọng. “Nhưng bây giờ, Đức Chúa Trời đã sắp đặt các chi thể của thân, mỗi chi thể theo ý Ngài muốn. Nếu tất cả chỉ là một chi thể thì thân ở đâu? Như vậy, chi thể thì nhiều, nhưng thân chỉ có một. Mắt không thể nói với tay: “Tôi không cần anh;” đầu không thể nói với chân: “Tôi không cần anh.” Trái lại, những chi thể nào trong thân xem như yếu đuối hơn, lại là rất cần thiết. Những chi

thể nào trong thân được nghĩ là kém tôn trọng thì chúng ta càng phải tôn trọng hơn; những chi thể nào không đẹp thì chúng ta càng phải trau dồi hơn; còn những chi thể nào đã đẹp rồi thì không cần trau dồi. Nhưng Đức Chúa Trời đã sắp đặt thân thể như vậy, để chi thể nào kém quan trọng lại được tôn trọng hơn, hầu cho không có sự chia rẽ nào trong thân, nhưng các chi thể có cùng mối quan tâm cho nhau. Nếu một chi thể nào bị đau thì tất cả đều cùng đau; nếu một chi thể nào được tôn trọng thì tất cả đều cùng vui mừng” (1 Cô-rinh-tô 12:18-26). Mọi chi thể trong thân thể phải được tôn vinh và sử dụng cách tôn trọng. Đây là một minh họa về mối liên hệ giữa các anh chị em trong thân thể Chúa Cứu Thế Giê-xu.

89. Tại sao phải kết hôn?

Hôn nhân được tôn trọng (Ê-sai 62:5), người nam là cha mẹ và dính dứ với vợ mình để xây dựng một gia đình khác. Rồi gia đình này sinh con cái và gia tăng niềm vui của cuộc đời trọn vẹn từ lúc sinh ra, thơ ấu cho đến khi được làm ông bà. Hôn nhân là căn bản sống còn cho các mối liên hệ cam kết trong xã hội loài người, cung ứng sự bảo đảm cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc con cái. Hôn nhân tôn vinh Đức Chúa Trời. Chúng ta là Cô Dâu của Chúa Cứu Thế Giê-xu (Khải Huyền 21:9).

90. Đức Chúa Giê-xu dạy gì về hôn nhân và ly hôn?

“Lại cũng dạy rằng: ‘Ai ly dị vợ, hãy cho nàng một giấy ly hôn.’ Nhưng Ta bảo các con: Ai ly dị vợ không phải vì lý do ngoại tình thì làm cho vợ thành ra người ngoại tình, còn ai cưới người đàn bà bị ly dị thì phạm tội ngoại tình.” Đức Chúa Giê-xu đã nói như vậy trong Ma-thi-ơ 5:32. Trong Ma-thi-ơ 19:7-11, “những người Pha-ri-si đến để thử Ngài và hỏi rằng: “Một người có được phép ly dị vợ vì bất cứ lý do nào không?” Ngài đáp: “Các người chưa đọc sao? Từ ban đầu Đấng Tạo Hóa đã tạo nên người nam và người nữ, và phán: ‘Vì lý do đó, người nam sẽ là cha mẹ mà kết hợp với vợ mình; và hai người sẽ trở nên một thịt’. Như thế vợ chồng không còn là hai nữa, mà chỉ là một thịt. Vậy, loài người không được phân rẽ những người mà Đức Chúa Trời đã phối hợp!” Họ lại hỏi Ngài: “Nếu vậy, tại sao Môi-se lại truyền cấp giấy ly hôn, rồi bỏ vợ?” Ngài đáp: “Vì lòng các người cứng cõi, nên Môi-se cho phép ly dị vợ; nhưng, từ lúc ban đầu không có như vậy. Còn Ta nói với các người: Hễ người nào không vì lý do gian dâm mà ly dị vợ và đi cưới người khác thì phạm tội ngoại tình.” Các môn đồ thưa rằng: “Nếu chỉ có thể ly dị vợ vì lý do đó thôi thì thà không cưới vợ còn hơn.” Nhưng Ngài đáp: “Không phải ai cũng có thể nhận được lời này đâu, song chỉ có những người được ban cho mà thôi.” Sự dạy dỗ và chức vụ của Đức Chúa Giê-xu phải luôn luôn được giải nghĩa trong ánh sáng của sự quan tâm của Ngài đến tình trạng tấm lòng con người. Chỉ những người có lòng khiêm nhu mới được vào Nước Trời. Điều này cũng cho thấy rằng thái độ của chúng ta đối với nhau trong hôn nhân cũng là một khí áp kế tốt cho tình trạng tấm lòng của chúng ta. Chúng ta cần tìm cách giải quyết xung đột, sẵn lòng tha thứ và tránh việc ly dị.

Chúng ta đọc trong Giăng 4:1-30 câu chuyện Đức Chúa Giê-xu tha thứ cho người đàn bà Sa-ma-ri, người đã có năm đời chồng. Bà đang sống với một người khác chẳng phải là chồng bà. Nhưng cuộc chạm trán với tình yêu và ân sủng tha thứ của Đức Chúa Giê-xu đã thay đổi cuộc đời bà. Tin Lành là tin mừng cho mọi tội nhân sẵn lòng ăn năn.

91. Có được phá thai không?

Có được giết người không? Sách Xuất Ai Cập 20:13 khẳng định rằng “không được giết người.” Nếu bạn đã bị bỏ từ khi còn là một bào thai thì bạn đã không được đọc quyển sách này. Sự sống của con người bắt đầu từ khi thụ thai. Em bé Giăng Báp-tít đã sống động và nhảy nhót trong tử cung của bà Ê-li-sa-bét trước khi được sinh ra và đã đáp ứng với sự hiện diện của Ma-ri khi nàng mang thai Đức Chúa Giê-xu (Lu-ca 1:39-45). Phá bỏ sự sống của bào thai là giết người. Mỗi cuộc đời được hoài thai là một con người có tiềm năng để hoàn thành chương trình cứu chuộc tạo vật của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất có quyền ban cho và cất đi sự sống. Đôi khi nghề y phải đối mặt với tình thế tiến thoái lưỡng nan là phải đánh đổi mạng sống của một người này để giữ lại mạng sống cho một người khác. Đây là một quyết định cực kỳ nghiêm trọng bởi vì các nhân viên y tế được đào tạo để cứu người và họ xem đây là trách nhiệm hết sức quan trọng. Cất đi sự sống là chống lại ý đức, trừ khi để cứu một mạng sống khác.

P. CÒN NHỮNG ĐIỀU CHÚNG TA KHÔNG THỂ HIỂU ĐƯỢC THÌ SAO?

92. Về những điều chúng ta vẫn chưa hiểu được thì sao?

Có những điều chúng ta không bao giờ hiểu được đang khi sống trên trần gian này. Nhưng ý định của Đức Chúa Trời là đời sống Cơ Đốc nhân của chúng ta là một tiến trình học hỏi liên tục và thú vị để chúng ta được tăng trưởng trong ân sủng và trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời (2 Phi-e-rơ 1:1-10; 3:18). Đức Chúa Trời tiếp tục thử nghiệm sự hiểu biết của chúng ta để sự hiểu biết của chúng ta được hài hòa với kinh nghiệm và chúng ta có thể phân biệt giữa điều đúng và điều sai. Hãy nhớ rằng Kinh Thánh là quyển sách hướng dẫn chúng ta trong mọi sự và lời Kinh Thánh sẽ giúp chúng ta trở nên một Cơ Đốc nhân trưởng thành và mạnh mẽ (Ê-sai 2:3).

“Luôn sẵn sàng để trả lời những kẻ chất vấn về niềm hy vọng trong anh em, nhưng phải ôn tồn và trân trọng” (1 Phi-e-rơ 3:15).

Q. MỤC ĐÍCH TUYỆT VỜI CỦA CƠ ĐỐC NHÂN

93. Mục đích của Cơ Đốc nhân là gì?

Mục đích của Cơ Đốc nhân là Chúa Cứu Thế Giê-xu ở trong chúng ta, là niềm hy vọng vinh quang. Đức Chúa Trời muốn ban cho mỗi một người trong chúng ta linh của sự khôn ngoan và sự mặc khải về sự nhận biết Ngài để chúng ta được khai sáng và biết được niềm hy vọng về sự kêu gọi của chúng ta. Đây là lý do tại sao Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta và làm cho chúng ta được đồng kế tự với Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Thật vậy! Đức Chúa Trời đã định cho mỗi một người trong chúng ta được trở nên giống như hình ảnh của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được thay đổi từ vinh quang đến vinh quang nhờ Đức Thánh Linh của Ngài.

Vì thế, chúng ta hãy nhắm tới mục tiêu phía trước để đoạt giải về sự kêu gọi trên cao của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. (Ê-phê-sô 1:18; 4:4; 2 Cô-rinh-tô 3:18; Phi-líp 3:14; Cô-lô-se 1:27.)

HƯỚNG DẪN CHO NGƯỜI CHINH PHỤC LINH HỒN

Những câu Kinh Thánh hữu ích để dẫn con người đến với Chúa Cứu Thế Giê-xu.

NHU CẦU CỦA CON NGƯỜI

Châm Ngôn 20:9 – “Ai có thể nói: ‘Tôi đã tẩy sạch lòng mình; tôi đã sạch tội rồi?’”

Rô-ma 3:23 – “Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất vinh quang của Đức Chúa Trời.”

Rô-ma 6:23 – “Vì tiền công của tội lỗi là sự chết, nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đấng Christ Giê-xu, Chúa chúng ta.”

CHÚA CỨU THỂ GIÊ-XU - GIẢI PHÁP

Cô-lô-se 1:14 – “Trong Con ấy (Chúa Cứu Thể Giê-xu), chúng ta được sự cứu chuộc là sự tha tội.”

Giăng 3:17 – “Vì Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài đến thế gian không phải để kết án thế gian, nhưng để thế gian nhờ Con mà được cứu.”

Giăng 14:6 – “Đức Chúa Giê-xu đáp: Ta là đường đi, chân lý và sự sống. Chẳng bởi Ta thì không ai được đến với Cha.”

ĂN NĂN

Ê-sai 55:7 – “Kẻ gian ác hãy lìa bỏ đường lối mình, người xấu xa hãy từ bỏ các ý tưởng mình; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào.”

Công Vụ 2:38 – “Phi-e-rơ trả lời: ‘Hãy ăn năn, mỗi người phải nhân danh Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm để được tha tội mình, rồi sẽ nhận lãnh quà tặng là Đức Thánh Linh.’”

XƯNG TỘI

1 Giăng 1:9 – “Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín, công chính sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta khỏi mọi điều bất chính.”

TIN NHẬN

Rô-ma 10:9-10 – “Vậy nếu miệng anh em xưng Đức Chúa Giê-xu là Chúa, và lòng anh em tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ cõi chết sống lại thì anh em sẽ được cứu. Vì ai tin trong lòng thì được xưng công chính, ai tuyên xưng nơi miệng thì được cứu rồi.”

CẦU NGUYỆN

Giăng 14:13 – “Các con nhân danh Ta (Chúa Cứu Thế Giê-xu) cầu xin bất cứ điều gì, Ta sẽ làm cho, để Cha được tôn vinh nơi Con.”

Hãy cầu xin Chúa Cứu Thế Giê-xu tha thứ và thanh tẩy bạn và nhờ Đức Thánh Linh của Ngài ban năng quyền cho đời sống bạn.

TIẾP NHẬN

Giăng 1:12 – “Nhưng bất cứ ai tiếp nhận Ngài (Chúa Cứu Thế Giê-xu), tức là tin danh Ngài, thì Ngài ban cho họ quyền trở nên con của Đức Chúa Trời.”

Giăng 8:36 – “Vậy, nếu Con giải phóng các người thì các người thật sự được tự do.”

VÂNG PHỤC

Giăng 15:9-15 – “Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các con thế ấy. Hãy cứ ở trong tình yêu thương của Ta. Nếu các con vâng giữ các điều răn của Ta thì sẽ ở trong tình yêu thương của Ta, cũng như Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta và cứ ở trong tình yêu thương của Ngài. Ta nói với các con những điều này để niềm vui của Ta ở trong các con, và niềm vui của các con được trọn vẹn.

Đây là điều răn của Ta: Các con hãy yêu thương nhau, như Ta đã yêu thương các con. Không có tình yêu thương nào lớn hơn tình yêu thương vì bạn hữu mà hi sinh mạng sống mình. Nếu các con làm theo điều Ta truyền dạy thì các con là bạn hữu Ta. Ta không còn gọi các con là đầy tớ nữa, vì đầy tớ không biết điều chủ làm. Nhưng Ta gọi các con là bạn hữu, vì Ta đã bày tỏ cho các con biết tất cả những gì Ta đã nghe nơi Cha Ta.”

SÁCH CÓ BÁN TẠI

Arise Vietnamese Church (Hội Thánh Tin Lành, Auckland)



76 Dundale Ave, Blockhouse Bay

021 542 129 - arisevc.org

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Auckland

36 Maich Road, Manurewa

027 563 4549

GHI CHÚ

Ông Bryan Johnson là một người rất yêu thích Kinh Thánh
Lời của Đức Chúa Trời. Ông đã nghiên cứu và giảng dạy
Kinh Thánh cho các học viên trong trường Kinh Thánh cũng
như nhiều Con dân Chúa ở nhiều nơi trong nhiều năm qua,
với một mục đích là để giúp những ai có lòng khát khao tìm
kiếm Đức Chúa Trời, muốn có một đời sống lớn mạnh trong
đức tin và hiểu biết rõ ràng về tình yêu của Đấng Christ cho
chính mình.

Quyển sách “Giải Đáp Những Điều Tân Tín Hữu Thắc Mắc “
sẽ giúp bạn rất nhiều!

Lương Quang Huy
Hội Thánh Tin Lành Việt Nam,
Auckland New Zealand.

Tuyển tập “Giải đáp những điều tân tín hữu thắc mắc” do ông
BRYAN JOHNSON biên soạn đã được dịch ra nhiều ngôn
ngữ và được tái bản nhiều lần.

Tác phẩm này được gói trọn qua 60 mươi trang giấy với
93 câu hỏi kèm theo phần trả lời ,nội dung ngắn gọn ,dễ đọc,
dễ hiểu về những điều liên quan đến niềm tin,
tín lý của người cơ đốc .

Mới xem lướt qua tựa đề ,tôi có suy nghĩ rằng ,những câu hỏi
và phần giải đáp được liệt kê ra chỉ cần thiết cho những người
mới tin nhận Chúa ,nhưng sau khi dành thì giờ đọc xong ,tôi
mới khám phá ra rằng : cuốn sách này rất là hữu dụng,bổ ích
không những cho Tân tín hữu mà thôi nhưng cho tất cả con
dân Chúa ,là cho những ai đang mong ước khao khát được
tăng trưởng đức tin và muốn hiểu rõ thêm về ý muốn tốt lành
của Đức Chúa Trời qua nếp sống của
người cơ đốc .

Lê Thành Ngọc.
Hội thánh Tin lành Việt nam Auckland New Zealand .

Tôi có dịp gặp Giáo sư Bryan Johnson khi tôi mới đến New Zealand vào năm 2001 lúc ông còn làm Hiệu Trưởng trường Kinh Thánh Quốc Tế Giao Ước Mới (New Covenants International Bible College). Đây là trường Kinh Thánh được thành lập với mục đích truyền bá phúc âm và đào tạo con gặt cho nhiều quốc gia, vì vậy ông rất có lòng yêu mến các dân tộc. Bà Mục sư Vương Nguyệt Hoàng và Mục sư Tổng Hồ Huấn là hai vị Mục sư đầu tiên của Hội Thánh Tin Lành Việt nam tại Auckland New Zealand đều tốt nghiệp từ trường Kinh Thánh này. Mục sư Bryan Johnson cũng là diễn giả thường xuyên cho Hội Thánh Tin Lành Việt nam tại Auckland, New Zealand

Quyển sách nhỏ này được mục sư Bryan Johnson viết nhằm giải đáp những thắc mắc cho các tân tín hữu. Những câu trả lời trong sách đặt nền tảng rất vững chắc trên Kinh Thánh nên rất quân bình, không đề cập đến những sự tranh cãi về các quan điểm thần học khác nhau. Sách cũng đưa ra giải đáp cho những vấn đề thực tế liên quan đến cuộc sống hiện đại mà các tân tín hữu thường thắc mắc.

Xin giới thiệu cuốn sách nhỏ này với các độc giả người Việt. Ước mong cuốn sách này sẽ nâng đỡ đức tin của các tân tín hữu và giúp quý vị có sự tự tin khi trả lời những chất vấn của những người chung quanh về lý do vì sao mình tin theo Chúa Giê-xu.

Mục sư Tiến sĩ Phạm Tuấn Anh
B. Th. M. Min, Post Grad. Dip. Theol. D. Min
(UUC, LAIDLAW, ACT&MBTS)

Vietnamese

ISBN 978-0-473-52569-9



RRP NZ \$4.95